



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐHĐCĐ”) CỦA EXIMBANK
PHIÊN HỌP BẤT THƯỜNG NGÀY 24 THÁNG 7 NĂM 2026

NỘI DUNG	THỜI GIAN
Tiếp đón Cổ đông, phát Tài liệu và Phiếu/Thẻ biểu quyết	7:30 - 8:30
A. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI	8:30 - 09:15
1. Tuyên bố lý do - Giới thiệu thành phần tham dự và Ban thẩm tra tư cách cổ đông	5’
2. Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông và công bố tỷ lệ cổ đông tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2026	5’
3. Giới thiệu thành phần Chủ tọa đoàn	5’
4. Giới thiệu Tổ thư ký ĐHĐCĐ, Tổ giám sát	5’
5. Trình bày và biểu quyết thông qua các nội dung:	20’
5.1. Thông qua Quy chế tiến hành họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026	10’
5.2. Thông qua Tờ trình bầu thành viên Ban kiểm phiếu ĐHĐCĐ bất thường năm 2026	5’
5.3. Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2026	5’
6. Phát biểu khai mạc Đại hội	5’
B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI	09:15 - 10:20
I. Trình bày nội dung các Tờ trình ĐHĐCĐ	15’
1. Tờ trình của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về việc thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank	5’
2. Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)	5’
3. Tờ trình của HĐQT về bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (“BKS”) Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)	5’



NỘI DUNG		THỜI GIAN
II. Đại hội thảo luận và biểu quyết		50'
1.	Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các Tờ trình; Bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	20'
2.	Đại hội nghỉ giải lao - Ban kiểm phiếu tiến hành tổng hợp kết quả biểu quyết và kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	20'
3.	Ban kiểm phiếu thông báo kết quả biểu quyết của Đại hội về các Báo cáo, Tờ trình Đại hội, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).	10'
C. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI		10:20 - 10:40
1.	Tổ thư ký trình bày dự thảo Biên bản họp ĐHĐCĐ trước Đại hội	5'
2.	Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ	5'
3.	Phát biểu của đại diện Ngân hàng Nhà nước (nếu có)	5'
4.	Tổng kết và bế mạc ĐHĐCĐ	5'



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

QUY CHẾ
TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG
NĂM 2026 CỦA EXIMBANK

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2026 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”) của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“**Eximbank**”) diễn ra vào ngày 24/7/2026.
- Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

- Điều kiện tham dự họp Đại hội:
Các cổ đông tham dự họp Đại hội là các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội (Sau đây gọi tắt là “**cổ đông**”).
- Quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội:
 - Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Eximbank và theo quy định của pháp luật;
 - Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình họp Đại hội;
 - Tại Đại hội, mỗi cổ đông được nhận một bộ Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban thẩm tra tư cách cổ đông;
 - Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội;



- e) Các cổ đông khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại chương trình họp Đại hội;
 - f) Có quyền phát biểu, đóng góp ý kiến về các vấn đề được lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông theo Quy chế này và theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn;
 - g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp Đại hội đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký. Chủ tọa đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng;
 - h) Các quyền khác theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.
3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
- a) Cổ đông/Người được ủy quyền khi tham dự họp Đại hội phải mang theo đầy đủ các hồ sơ, tài liệu theo quy định tại Thông báo mời họp Đại hội để đăng ký tham dự họp Đại hội;
 - b) Cổ đông/Người đại diện hợp pháp của cổ đông: Thực hiện theo hướng dẫn thủ tục đăng ký tham dự Đại hội trong Thông báo mời họp, (các) Nghị quyết có liên quan của HĐQT (“**HĐQT**”); điền đầy đủ thông tin trên Phiếu xác nhận tham dự theo mẫu Eximbank, ký, ghi rõ họ tên và trả lại cho Ban tổ chức Đại hội;
 - c) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa đoàn và hướng dẫn của Ban thẩm tra tư cách cổ đông;
 - d) Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia thông qua Biên bản họp Đại hội (thể hiện các diễn biến và kết quả biểu quyết do những cổ đông dự họp thực hiện) thì cổ đông phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền hoặc ghi nhận các thông tin điều chỉnh/thay đổi khác (nếu có) liên quan đến thông tin cổ đông tham dự. Trường hợp cổ đông không làm thủ tục ủy quyền hoặc không ghi nhận thông tin thay đổi/điều chỉnh liên quan đến việc tham dự đại hội tại Ban thẩm tra tư cách cổ đông thì xem như cổ đông đã từ bỏ quyền thông qua Biên bản họp Đại hội và cổ đông không được khiếu nại về nội dung này;
 - e) Nghiêm túc chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
 - f) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.



Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Tổ Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa:

- a) Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt thì thành viên HĐQT được Chủ tịch HĐQT ủy quyền sẽ làm chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông. Nếu Chủ tịch HĐQT không ủy quyền cho bất kỳ thành viên nào hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, các thành viên HĐQT còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp (sau đây gọi là **“Chủ tọa Đại hội”**).
- b) Chủ tọa Đại hội có thể giới thiệu/cử Đoàn Chủ tọa để cùng chủ tọa điều hành Đại hội.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:

- a) Điều khiển Đại hội theo chương trình, Quy chế đã được Đại hội thông qua;
- b) Tiến hành các hoạt động mà Chủ tọa đoàn thấy cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc đề Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- c) Hướng dẫn hoặc chỉ định nhân sự hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình họp Đại hội;
- d) Công bố hoặc giao Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết gồm: Số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; và tổng số phiếu “Đồng ý”, “Không đồng ý”, “Không có ý kiến” ngay sau khi tiến hành biểu quyết cho vấn đề có liên quan;
- e) Điều phối Đại hội làm việc trong trật tự, văn minh và phát biểu ý kiến theo thứ tự và thời lượng cho phép phù hợp chương trình Đại hội đã thông qua;
- f) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp Đại hội;
- g) Giải đáp các nội dung liên quan đến các vấn đề được lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội cho cổ đông có yêu cầu giải đáp thắc mắc trực tiếp tại Đại hội hoặc bằng văn bản sau Đại hội khi Chủ tọa thấy cần thu thập thêm thông tin hoặc thời lượng không cho phép;
- h) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ quy định của ban tổ chức, các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội theo quy định tại khoản 7 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi, bổ sung.



3. Tổ Thư ký Đại hội:

- a) Chủ tọa cử Tổ Thư ký và Tổ trưởng Tổ Thư ký để lập biên bản họp Đại hội.
- b) Quyền và nghĩa vụ của Tổ Thư ký:
 - (i) Ghi biên bản họp Đại hội và soạn thảo biên bản và nghị quyết để Đại hội thông qua;
 - (ii) Tiếp nhận “Phiếu ghi ý kiến đóng góp” của cổ đông để Chủ tọa đoàn giải đáp;
 - (iii) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tọa đoàn và theo quy định tại Điều lệ của Eximbank.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu:

Đại hội bầu tối thiểu 03 (Ba) và tối đa 05 (Năm) người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

Giúp việc cho Ban kiểm phiếu gồm có:

- a) Tổ kỹ thuật hỗ trợ kiểm phiếu và nhập liệu, gồm các cán bộ nhân viên Eximbank do Ban tổ chức bố trí, có sử dụng hệ thống máy tính, máy in, máy quét; và
- b) Tổ giám sát thực hiện giám sát kiểm phiếu và nhập liệu, báo cáo cho Trưởng Ban Kiểm phiếu và không can thiệp vào quá trình kiểm phiếu và nhập liệu, tối đa gồm 03 (ba) người là cổ đông tự ứng cử và được Chủ tọa đoàn chọn.

Tổ kỹ thuật và Tổ giám sát phải tuân thủ các quy định tại điểm (a), (c) và (f) khoản 2 Điều này.

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- a) Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát phải xuất trình với Tổ Thư ký Đại hội Căn cước công dân, Căn cước, Hộ chiếu hoặc giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác và cung cấp thông tin liên lạc để cập nhật, lưu giữ thông tin; phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và tuân thủ nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm phiếu tại Quy chế này trước khi tiến hành thực hiện việc kiểm phiếu và giám sát.
- b) Việc kiểm phiếu phải đảm bảo chính xác, minh bạch, khách quan, kịp thời và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Quy chế này, giải quyết các thắc mắc của cổ đông liên quan đến việc biểu quyết; bỏ phiếu bầu trong thẩm quyền của mình;
- c) Tuyệt đối không được đề nghị hay có những hành vi cản trở công tác kiểm phiếu và các hành vi không phù hợp quy định pháp luật và Quy



chế này. Không được sao chụp tài liệu của Ban kiểm phiếu, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu của cổ đông, kết quả kiểm phiếu sơ bộ, các biên bản của Ban Kiểm phiếu, không cung cấp kết quả kiểm phiếu cho bất kỳ người nào ngoài Chủ tọa đoàn khi biên bản về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu chưa được công bố tại Đại hội và được Đại hội thông qua;

- d) Lập biên bản về kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu có chữ ký của tất cả thành viên Ban kiểm phiếu trừ trường hợp quy định tại điểm (b), khoản 4, Điều 6 của Quy chế này;
- e) Thông báo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho đại diện Chủ tọa đoàn. Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu sẽ được xác lập thành biên bản riêng;
- f) Tuân thủ nội dung Quy chế này, nếu thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại điểm (b), khoản 4, Điều 6 của Quy chế này.

Chương III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Căn cứ khoản 2 Điều 46 Điều lệ Eximbank, Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% (*năm mươi phần trăm*) trong tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội.

Điều 6. Cách thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội

1. Trình tự và trật tự tiến hành:

a) Trình tự tiến hành:

Cuộc họp Đại hội dự kiến theo đúng chương trình họp Đại hội. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại chương trình họp Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn.

b) Trật tự tiến hành:

- (i) Người tham dự Đại hội ngồi tại vị trí phù hợp theo hướng dẫn của Ban Tổ chức.
- (ii) Không hút thuốc lá trong phòng họp.
- (iii) Điện thoại không để chế độ chuông.
- (iv) Không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Chủ tọa trong thời gian Đại hội diễn ra.
- (v) Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp.



2. **Phát biểu tại cuộc họp Đại hội:**

Cổ đông tham dự họp Đại hội có quyền phát biểu ý kiến đóng góp hoặc yêu cầu giải đáp thắc mắc trong trật tự, văn minh và phù hợp chương trình Đại hội đã thông qua theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn bằng cách phát biểu trực tiếp tối đa 3 (ba) phút tại Đại hội và không trùng lặp nội dung nhằm đảm bảo quyền phát biểu của nhiều cổ đông hoặc cổ đông ghi tóm tắt nội dung phát biểu vào “*Phiếu ghi ý kiến đóng góp*” và gửi lại Tổ Thư ký để tập hợp và chuyển cho Chủ tọa đoàn. Việc phát biểu ý kiến đóng góp hoặc yêu cầu giải đáp thắc mắc phải thực hiện theo thứ tự, tại vị trí ngồi và trong thời lượng của chương trình được Đại hội thông qua.

Chủ tọa đoàn xem xét tính phù hợp của nội dung phát biểu trước Đại hội, đồng thời trao đổi, giải đáp những ý kiến của cổ đông.

3. **Biểu quyết:**

a) Nguyên tắc chung:

- (i) Mọi cổ đông được bảo đảm quyền biểu quyết;
- (ii) Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền dự họp;
- (iii) Việc biểu quyết sẽ được thực hiện thông qua Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu;
- (iv) Trường hợp bị thất lạc bộ phiếu, biểu quyết nhằm hoặc điền sai thông tin biểu quyết, khi đó cổ đông đến bàn làm thủ tục đề nghị in lại bộ phiếu:

Cổ đông phải đến đúng quầy in phiếu lần 1 để làm thủ tục in lại bộ phiếu cho các lần sau. Trong trường hợp Ban kiểm phiếu đang thực hiện công tác kiểm phiếu thì cổ đông phải đến quầy in phiếu ở ngoài Phòng kiểm phiếu để in lại phiếu. Lúc này chỉ in lại các Phiếu có nội dung mà Đại hội chưa thực hiện biểu quyết.

Việc in lại Thẻ/Phiếu phải được lập thành biên bản với sự xác nhận của cổ đông. Nhân viên in Thẻ/Phiếu phải lưu biên bản và thu hồi lại bộ phiếu cũ và đóng dấu huỷ (trong trường hợp cổ đông điền sai thông tin, biểu quyết nhằm muốn in lại bộ phiếu khác).

Đối với các Thẻ/Phiếu được in nhiều lần thì chỉ những Thẻ/Phiếu được in lần sau cùng mới hợp lệ (chương trình chỉ cho phép cập nhật thông tin của Thẻ/Phiếu sau cùng).

b) Cách biểu quyết:

- (i) Cổ đông sẽ biểu quyết các vấn đề bằng Phiếu biểu quyết hoặc Thẻ biểu quyết theo mẫu của Eximbank. Thẻ biểu quyết được áp dụng để biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà các Phiếu biểu quyết in sẵn không có nội dung biểu quyết cho các vấn đề này.



- Thẻ biểu quyết:

Mỗi cổ đông nhận một Thẻ biểu quyết, trong đó có in đầy đủ số thứ tự theo thư mời họp, số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức, địa chỉ, số lượng cổ phần, tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó. Khi biểu quyết, cổ đông tập trung tại bàn của Tổ kỹ thuật để được lần lượt quét Thẻ biểu quyết. Đối với từng vấn đề biểu quyết, cổ đông sẽ cho ý kiến “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý”. Khi tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Đại hội, số thẻ “Đồng ý” được đếm trước, số thẻ “Không đồng ý” được đếm sau, các cổ đông còn lại không tham gia biểu quyết được xem là “Không có ý kiến” đối với vấn đề cần biểu quyết, cuối cùng căn cứ vào tổng số Thẻ biểu quyết “Đồng ý” hay “Không đồng ý” để quyết định.

Cổ đông chỉ được biểu quyết ý kiến một lần cho một trong các mục chọn “Đồng ý” hoặc “Không đồng ý” trong thời gian Chủ tọa yêu cầu biểu quyết tương ứng (sau khi cổ đông đã quét Thẻ cho một mục chọn, phần mềm phục vụ Đại hội không tính lần quét Thẻ sau đó (nếu có)). Tổng số thẻ “Đồng ý”, số thẻ “Không đồng ý” và số thẻ “Không có ý kiến” của từng vấn đề sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.

- Phiếu biểu quyết:

Mỗi cổ đông nhận các Phiếu biểu quyết có in đầy đủ số thứ tự theo thư mời họp, số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức, địa chỉ, số lượng cổ phần, tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông đó, nội dung cần biểu quyết tại Đại hội và phần để cổ đông đánh dấu về ý kiến “Đồng ý”, “Không đồng ý” hoặc “Không có ý kiến”. Bao gồm:

- Phiếu biểu quyết có một nội dung: Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu hợp lệ trên Phiếu biểu quyết. Ban tổ chức sẽ tiến hành thu Phiếu biểu quyết một lần duy nhất, sau đó thực hiện kiểm phiếu ngay tại Hội trường: Trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành (đồng ý), không tán thành (không đồng ý) và không có ý kiến. Kết quả biểu quyết sẽ được hiển thị trên màn hình tại Hội trường và được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu công bố công khai trước Đại hội.
- Phiếu biểu quyết có hơn một nội dung: Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đánh dấu hợp lệ từng nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành thu Phiếu biểu quyết một lần duy nhất, sau đó Ban kiểm phiếu sẽ vào Phòng kiểm phiếu để kiểm phiếu: Trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành (đồng ý), không tán thành (không đồng ý) và không có ý kiến. Kết quả biểu quyết sẽ được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu công bố công khai trước Đại hội.



❖ *Phiếu biểu quyết hợp lệ là:*

- + Phiếu do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
- + Phiếu biểu quyết có đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào một trong các ô “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến” cho các nội dung biểu quyết được công bố trước Đại hội;

❖ *Phiếu biểu quyết không hợp lệ là:*

- + Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;
- + Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
- + Phiếu không đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào bất kỳ ô nào, hoặc đánh dấu chọn vào nhiều hơn 1 (một) ô trong các ô “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến” hoặc đánh dấu khác qui định cho từng nội dung biểu quyết;
- + Phiếu bị gạch hoặc ghi thêm những nội dung khác trên tất cả các nội dung đã được in sẵn trong Phiếu biểu quyết.
- + Phiếu bị cổ đông sử dụng nhằm thứ tự biểu quyết cho nội dung biểu quyết (Phiếu này sẽ không được tính vào kết quả biểu quyết).

❖ *Phiếu hợp lệ và không hợp lệ từng phần (áp dụng đối với Phiếu biểu quyết có hơn một nội dung biểu quyết):*

Việc biểu quyết bất cứ nội dung nào, không đánh dấu chọn (X hoặc V) vào một trong các ô “đồng ý”, “không đồng ý” và “không có ý kiến” và/ hoặc đánh dấu nhiều hơn một (01) ô trong các ô chọn của từng nội dung biểu quyết đó và/ hoặc đánh dấu khác qui định, bị gạch và/ hoặc ghi thêm những nội dung khác thì biểu quyết của nội dung đó không hợp lệ. Các nội dung khác được đánh dấu đúng quy định thì sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

- (ii) Đối với việc biểu quyết đề bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (“BKS”) Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025-2030):

▪ **Nội dung phiếu bầu:**

Mỗi cổ đông nhận 02 (hai) Phiếu bầu, trong đó phiếu đã được in sẵn các nội dung sau: Tên phiếu bầu: Phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030); và Phiếu bầu thành viên BKS nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030); họ và tên cổ đông; họ và tên đại diện được ủy quyền; số Giấy tờ pháp lý của cá nhân/tổ chức; địa chỉ; số lượng cổ phần sở hữu; tổng số phiếu bầu, họ tên ứng cử viên, ô để điền tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên.



- **Cách thức bầu:**

Việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (năm 2025 - 2030) được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 4 Điều 42 Điều lệ Eximbank, điểm đ khoản 4 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng 2024 và khoản 3 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần mình sở hữu hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Để tạo sự thuận tiện và giảm việc sai sót cho cổ đông khi tính toán và điền số phiếu bầu cử cho các ứng cử viên, phiếu bầu cử được thiết kế để điền tỷ lệ phần trăm số phiếu bầu cho các ứng cử viên. Tổng số phiếu có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu được quy về 100%. Khi cổ đông điền tỷ lệ bầu cử vào phiếu bầu, chương trình sẽ tính ra số phiếu bầu cử tương ứng cho từng ứng cử viên.

Cổ đông điền Phiếu bầu bằng cách như sau: điền tỷ lệ bầu cử cụ thể cho các ứng cử viên mà cổ đông tin nhiệm bầu cử. Tổng số tỷ lệ phần trăm phiếu bầu cho các ứng viên không được vượt quá tỷ lệ 100%.

- **Cách tính tỷ lệ bầu cử:**

Cổ đông điền tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào phiếu bầu, chương trình máy tính sẽ tính ra số phiếu bầu cử tương ứng cho từng ứng cử viên bằng cách nhân tỷ lệ phiếu bầu này với tổng số phiếu bầu. Chương trình sẽ bỏ đi phần số thập phân (số lẻ) trong kết quả (nếu có). Ví dụ: Nếu kết quả tính ra là 2.789,1 phiếu bầu thì chương trình sẽ chọn 2.789 phiếu bầu và bỏ đi 0,1. Trong trường hợp hai ứng cử viên có số phiếu bằng nhau thì phần thập phân (đến 9 số thập phân) đã bỏ đi sẽ được dùng để so sánh.

- **Phiếu bầu hợp lệ:**

Phiếu bầu hợp lệ phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phiếu do Ban tổ chức phát ra theo mẫu in quy định;
- Phiếu không ghi thêm hay gạch tên ứng cử viên;
- Phiếu bầu có tổng tỷ lệ % phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá 100%.

- **Phiếu bầu không hợp lệ:**

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra theo mẫu đúng quy định;



- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách;
 - Phiếu bị gạch nội dung đã được in sẵn trong phiếu bầu;
 - Phiếu bầu có tổng tỷ lệ % phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn 100%;
 - Phiếu bầu ghi thêm tên ngoài các ứng cử viên được in sẵn hoặc không bầu cho ứng cử viên nào đã được in sẵn trong phiếu bầu;
 - Phiếu bầu ghi số không rõ ràng, không thể xác định được là số mấy và Ban kiểm phiếu không thể thống nhất được là số mấy.
- **Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ VIII (2025-2030):**

Người trúng cử làm thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên bầu theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Eximbank. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho các vị trí cuối cùng của HĐQT và/hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau theo nguyên tắc dồn phiếu.

▪ **Công bố kết quả trúng cử:**

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) được công bố ngay tại Đại hội. Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu, kiểm Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu:

- a) Nghiêm cấm tất cả mọi người không phận sự vào phòng kiểm phiếu ngoại trừ các thành viên Ban kiểm phiếu, Tổ kỹ thuật và Tổ giám sát Ban kiểm phiếu;
- b) Sau khi thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát được thông qua, trong vòng 5 (Năm) phút các thành viên phải có mặt tại phòng kiểm phiếu để thực hiện nhiệm vụ. Trong trường hợp có thành viên Ban kiểm phiếu và/hoặc Tổ giám sát chậm trễ vào phòng kiểm phiếu, có thái độ bất hợp tác/cản trở việc kiểm phiếu hoặc vi phạm Quy chế này, theo quyền xác định của Ban kiểm phiếu, thì các thành viên Ban kiểm phiếu còn lại vẫn tiến hành các công tác của Ban kiểm phiếu. Sau đó, Trưởng Ban kiểm phiếu sẽ lập biên bản ghi nhận sự việc có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát còn lại, đồng thời việc kiểm phiếu vẫn được tiến hành dưới sự kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ giám sát còn lại. Trong trường hợp này, Biên bản kiểm phiếu vẫn có giá trị pháp lý. Thành viên Ban kiểm phiếu và/hoặc Tổ giám sát vắng mặt hoặc bất hợp tác/cản trở việc kiểm phiếu không có quyền khiếu nại về vấn đề này vì bất cứ lý do gì;



- c) Khi vào phòng kiểm phiếu: Để tránh gây ồn ào, mất trật tự, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin tại phòng kiểm phiếu; tất cả nhân sự có mặt tại phòng kiểm phiếu tuyệt đối không được sử dụng bất kỳ thiết bị điện tử nào (thiết bị di động, máy quay phim, ghi âm, chụp hình, smartphone). Ban tổ chức được quyền bố trí các máy quay phim với nội dung quay phim được bảo mật để phục vụ việc hậu kiểm khi có yêu cầu;
- d) Trước khi tiến hành bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu để xác định là thùng phiếu còn trống, chưa có phiếu nào trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- e) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Đại hội bầu ra Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu trong thời gian cho phép của Đại hội dưới sự chủ trì của Chủ tọa đoàn;
- f) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu;
- g) Việc bỏ phiếu sau khi thùng phiếu được đưa vào phòng kiểm phiếu đều không hợp lệ;
- h) Khi kiểm đếm, phân loại phiếu và nhập thông tin phiếu vào máy tính, tất cả thành viên Ban kiểm phiếu cần tập trung tận dụng và sử dụng hết các nguồn lực đã được Ban tổ chức Đại hội cung cấp như: nhân lực hỗ trợ, hệ thống máy tính, máy quét, dựa trên nguyên tắc đảm bảo kết quả kiểm phiếu đúng, chính xác, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật;
- i) Sau khi công tác kiểm phiếu hoàn tất, bộ phận kỹ thuật in Biên bản kiểm phiếu để tất cả thành viên Ban kiểm phiếu đọc, xem xét và ký xác nhận vào Biên bản kiểm phiếu để Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội. Đồng thời các thành viên Ban kiểm phiếu còn lại tiến hành niêm phong tất cả Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu và bàn giao cho đại diện Chủ tọa đoàn lưu giữ.

Điều 7. Điều kiện thông qua nghị quyết Đại hội

1. Tất cả các vấn đề theo chương trình nghị sự được đưa ra để thông qua tại Đại hội được thông qua tại Đại hội khi bảo đảm các điều kiện sau:
Được số cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.
2. Các vấn đề nêu sau phải được số cổ đông đại diện trên 65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:
 - a) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và tổng số cổ phần mới sẽ chào bán;
 - b) Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;



- c) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Eximbank;
3. Việc biểu quyết để bầu thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo quy định tại tiết (ii) điểm b khoản 3 Điều 6 Quy chế này.

Điều 8. Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành biên bản. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký, được lập và thông qua theo quy định của Luật Doanh nghiệp và tại Quy chế này.

Trường hợp Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký từ chối ký Biên bản họp Đại hội thì Biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa Đại hội, Tổ trưởng Tổ Thư ký từ chối ký biên bản họp.

Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

Chương IV

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 9. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

Căn cứ khoản 2 Điều 46 Điều lệ Eximbank, trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 5 Quy chế này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% (ba mươi ba phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội lần thứ nhất.

Điều 10. Lưu giữ tài liệu cuộc họp Đại hội

Sau khi kết thúc họp Đại hội, Eximbank có trách nhiệm lưu giữ tài liệu cuộc họp Đại hội theo quy định của Điều lệ Eximbank và quy định của pháp luật.

Chương V

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 Chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua bởi các cổ đông đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội.
2. Cổ đông tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. /.

[Chữ ký]

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v Bầu thành viên Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi bổ sung (“**Luật Doanh nghiệp**”) và các văn bản pháp luật liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“**Eximbank**”);
- Theo điểm a khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp năm 2020: “*Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp*”.

Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 ngày 24/7/2026 (“ĐHĐCĐ”) kính trình ĐHĐCĐ thông qua thành phần Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ gồm các thành viên có tên dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức danh/Đơn vị	Vị trí tại Ban kiểm phiếu
1	Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên HĐQT	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Tấn Bảo	Ban Công nghệ thông tin	Phó Trưởng ban
3	Bà Lê Ngọc Hải Vân	Phó phụ trách Ban KTNB	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Trà Linh	Trưởng Phòng Quản trị chiến lược & Hỗ trợ dự án CNTT - Ban CNTT	Thành viên

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./ 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CHỦ TỊCH 



Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi, bổ sung (“Luật Các TCTD”);
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi bổ sung (“Nghị định số 155/2020/NĐ-CP”);
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank” và “Ngân hàng”);
- Căn cứ nhu cầu thực tế phục vụ cho hoạt động chiến lược của Eximbank,

Hội đồng quản trị Eximbank (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi và bộ tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết của việc sửa đổi Điều lệ và các văn bản về quản trị doanh nghiệp tại Eximbank:

Điều lệ và các văn bản về quản trị doanh nghiệp tại Eximbank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên họp ngày 28 tháng 4 năm 2026. Đây là dấu mốc quan trọng, thể hiện bước đi cần thiết nhằm từng bước tiệm cận và áp dụng có chọn lọc các thông lệ quản trị quốc tế tiên tiến, phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam và điều kiện hoạt động thực tiễn của Ngân hàng.

Tuy nhiên, quá trình áp dụng Điều lệ và các văn bản về quản trị doanh nghiệp vào hoạt động của Ngân hàng, HĐQT nhận thấy cần thiết phải cập nhật, làm rõ một số quy định nhằm bảo đảm tính thống nhất, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn hoạt động của Eximbank và lộ trình áp dụng khung quản trị.

2. Danh mục các văn bản điều chỉnh:

2.1. Điều lệ Eximbank:

Sửa đổi, bổ sung Điều khoản quy định về tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị; Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ; Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị; Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; Các cuộc họp của Hội đồng quản trị.



2.2. Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị:

Sửa đổi, bổ sung Điều khoản có liên quan do việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại mục 2.1 nêu trên.

(Chi tiết các điều chỉnh theo các Phụ lục so sánh các điểm thay đổi trọng yếu giữa dự thảo và quy định hiện hành).

3. Đề xuất của HĐQT:

Căn cứ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Luật Các TCTD; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, chấp thuận:

- (i) Thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi của Eximbank theo bản dự thảo đính kèm Tờ trình này;
- (ii) Thông qua dự thảo Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi của Eximbank theo bản dự thảo đính kèm Tờ trình này;
- (iii) Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT sửa đổi của Eximbank theo bản dự thảo đính kèm Tờ trình này;
- (iv) Giao Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của Eximbank rà soát, điều chỉnh về mặt kỹ thuật, thể thức nhằm hoàn thiện văn bản và thực hiện các thủ tục ban hành Điều lệ và các Quy chế nêu trên sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng kính trình! 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

 **CHỦ TỊCH**

Đính kèm: 

- *Phụ lục so sánh các điểm thay đổi trọng yếu giữa dự thảo và quy định hiện hành;*
- *Dự thảo Điều lệ sửa đổi của Eximbank;*
- *Dự thảo Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi của Eximbank;*
- *Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT sửa đổi của Eximbank.*



PHỤ LỤC

SO SÁNH CÁC ĐIỂM THAY ĐỔI TRỌNG YẾU GIỮA DỰ THẢO VÀ QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH

I. ĐIỀU LỆ 2026

TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị	Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị	- Đề xuất lược bỏ nội dung tại điểm 3.a, do đây là đánh giá cho tập thể HĐQT, còn đối với từng thành viên, các tiêu chuẩn này đã được thể hiện trong cả Điều 24. - Sửa đổi điểm 3.b, d để diễn đạt rõ hơn yêu cầu độc lập về tư duy, hành động và các kỹ năng, kinh nghiệm.
	3. Các điều kiện khác theo tiêu chuẩn của Eximbank: a) Các thành viên HĐQT xét cả ở góc độ cá nhân và tập thể phải có phẩm chất đạo đức liêm chính, cần trọng vì lợi ích của Eximbank, cùng với bề dày thể hiện năng lực ra quyết định vững vàng và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn của mình; b) Độc lập về mặt tư duy và hành động; Đảm bảo mỗi thành viên phải dành đủ thời gian và nguồn lực để thực hiện hiệu quả vai trò; Mỗi thành viên phải có năng lực phán đoán vững chắc và uy tín trong lĩnh vực của mình; d) Các thành viên chịu trách nhiệm các mảng công việc có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng một trong các điều kiện phù hợp với mục tiêu của Eximbank trong từng thời kỳ	3. Các điều kiện khác theo tiêu chuẩn của Eximbank: a) Các thành viên HĐQT xét cả ở góc độ cá nhân và tập thể phải có phẩm chất đạo đức liêm chính, cần trọng vì lợi ích của Eximbank, cùng với bề dày thể hiện năng lực ra quyết định vững vàng và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn của mình; <u>b) Độc lập về mặt tư duy và hành động: Có khả năng đưa ra đánh giá và quyết định khách quan, không bị chi phối bởi lợi ích, mối quan hệ hoặc ảnh hưởng không phù hợp; mỗi thành viên phải dành đủ thời gian và nguồn lực để thực hiện đầy đủ vai trò của mình; đồng thời có năng lực phán đoán vững chắc và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn của mình;</u> d) Các thành viên chịu trách nhiệm các mảng công việc có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng một trong các điều kiện phù hợp với mục tiêu của Eximbank trong từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn những điều kiện sau:	



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	bao gồm nhưng không giới hạn những điều kiện sau: (i) Có chuyên môn, kinh nghiệm về quản lý rủi ro và tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế (bao gồm nhưng không giới hạn tiêu chuẩn của Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (Basel), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (“ECB”), và Hội đồng Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (“FRB”), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (“OECD”)); Có chuyên môn, kinh nghiệm trong các lĩnh vực như hoạch định chiến lược, ngân hàng đầu tư, văn hóa đổi mới sáng tạo; đầu tư công nghệ và chuyển đổi công nghệ thông tin quy mô lớn; mua bán sáp nhập; (ii) Có chuyên môn, kinh nghiệm về dữ liệu và quản lý dữ liệu, các hệ thống công nghệ thông tin hỗ trợ hoạt động ngân hàng và quản lý rủi ro; rủi ro an ninh mạng và khả năng phục hồi hoạt động; (iii) Có chuyên môn, kinh nghiệm về lập, soát xét báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, kiểm toán các hoạt động của ngân hàng và tuân thủ;	(i) <u>Có chuyên môn, kinh nghiệm về quản lý rủi ro và tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế (bao gồm nhưng không giới hạn tiêu chuẩn của Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (Basel), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (“ECB”), và Hội đồng Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (“FRB”), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (“OECD”));</u> (ii) <u>Có chuyên môn, kinh nghiệm trong các lĩnh vực như hoạch định chiến lược, ngân hàng đầu tư, văn hóa đổi mới sáng tạo; đầu tư công nghệ và chuyển đổi công nghệ thông tin quy mô lớn; mua bán sáp nhập;</u> (iii) <u>Có chuyên môn, kinh nghiệm về dữ liệu và quản lý dữ liệu, an ninh mạng, khả năng phục hồi hoạt động hoặc các lĩnh vực khác có liên quan đến quản lý rủi ro và phát triển bền vững của ngân hàng;</u> (iv) Có chuyên môn, kinh nghiệm về lập, soát xét báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, kiểm toán các hoạt động của ngân hàng và tuân thủ; (v) Có chuyên môn, kinh nghiệm về nhân sự (tuyển dụng và phát triển nhân tài, kế hoạch kế nhiệm Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả và chính sách lương thưởng cho các cấp trong doanh nghiệp); các nội dung liên quan đến nhân sự khác (bao gồm nhưng không	



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	(iv) Có chuyên môn, kinh nghiệm về nhân sự (tuyển dụng và phát triển nhân tài, kế hoạch kế nhiệm Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả và chính sách lương thưởng cho các cấp trong doanh nghiệp); các nội dung liên quan đến nhân sự khác (bao gồm nhưng không giới hạn: lợi ích khác cho nhân viên, văn hóa tổ chức); (v) Có chuyên môn, kinh nghiệm về xây dựng, giám sát triển khai chiến lược công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi công nghệ thông tin trên toàn doanh nghiệp, triển khai các nội dung liên quan đến rủi ro mạng, đầu tư các hệ thống công nghệ thông tin.	giới hạn: lợi ích khác cho nhân viên, văn hóa tổ chức); (vi) Có chuyên môn, kinh nghiệm về xây dựng, giám sát triển khai chiến lược công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi công nghệ thông tin trên toàn doanh nghiệp, triển khai các nội dung liên quan đến rủi ro mạng, đầu tư các hệ thống công nghệ thông tin.	
2	Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ	Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ	
	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a) Người điều hành Eximbank;	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a) Người điều hành Eximbank, <u>trừ trường hợp là Tổng giám đốc của Eximbank;</u>	- Bổ sung nội dung “trừ trường hợp là Tổng giám đốc của Eximbank” tại khoản 2.a để phù hợp với thực tiễn triển khai lộ trình áp dụng khung quản trị. - CSPL: Điều 43.2 Luật Các TCTD: 2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập; thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây: a) Người điều hành tổ chức tín dụng đó, <u>trừ trường hợp là Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó;</u>



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
3	Điều 52. Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị	Điều 52. Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị	
	4. Cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm: a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành; tuy nhiên, Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.	4. Cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm: a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành <u>và một thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc</u> . Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.	- Sửa đổi nội dung tại Khoản 4.a để phù hợp với thực tiễn triển khai lộ trình áp dụng khung quản trị. - CSPL: Điều 43.2 Luật Các TCTD: <i>a) Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập; thành viên Hội đồng thành viên của tổ chức tín dụng không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:</i> <i>a) Người điều hành tổ chức tín dụng đó, trừ trường hợp là Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng đó;</i>
4	Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	
	4. Khung quản trị và công bố thông tin a) Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị (nếu có), Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị, bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ sở hữu, thành viên góp vốn tại các công ty con (bao gồm cả quyết định điều lệ, cơ cấu tổ chức), công ty liên kết của	4. Khung quản trị và công bố thông tin a) Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị (nếu có), Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị. <u>Hội đồng quản trị định hướng cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận</u> quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ sở hữu, thành viên góp vốn tại các công ty con (bao gồm cả quyết định điều lệ, cơ cấu tổ chức),	- Điều chỉnh nội dung tại Khoản 4.a: HĐQT quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của: (1) bộ phận quản lý rủi ro; và (2) bộ phận tuân thủ thành: Hội đồng quản trị định hướng cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ - CSPL: Điều 6.4 Thông tư 83/2025/TT-NHNN: <i>d) Bộ phận tuân thủ có chức năng, nhiệm vụ do Tổng giám đốc (Giám đốc) quyết định</i> tùy theo quy mô, tính chất và mức độ phức tạp của hoạt động kinh doanh, đảm bảo tính độc lập, không xung đột lợi ích, tối thiểu bao gồm nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư này; <i>đ) Bộ phận quản lý rủi ro có chức năng, nhiệm vụ do Tổng Giám đốc (Giám đốc) quyết định, tối thiểu bao gồm nhiệm vụ, trách nhiệm quy định tại khoản 5 Điều 25 Thông tư này.</i>



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	Eximbank. Hội đồng quản trị giám sát cơ cấu tổ chức của Eximbank và định kỳ rà soát để bảo đảm phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp, chiến lược của Eximbank và môi trường pháp lý trong từng thời kỳ;	công ty liên kết của Eximbank. Hội đồng quản trị giám sát cơ cấu tổ chức của Eximbank và định kỳ rà soát để bảo đảm phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp, chiến lược của Eximbank và môi trường pháp lý trong từng thời kỳ;	
	4. Khung quản trị và công bố thông tin b) Hội đồng quản trị giám sát việc công bố thông tin về nhiệm vụ, thành phần của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong báo cáo thường niên để bảo đảm minh bạch. Hội đồng quản trị đồng thời duy trì quan hệ hiệu quả với cơ quan quản lý, kịp thời thông tin và xử lý các kết luận thanh tra, giám sát;	4. Khung quản trị và công bố thông tin b) Hội đồng quản trị giám sát việc công bố thông tin về nhiệm vụ, thành phần <u>và thù lao</u> của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong báo cáo thường niên để bảo đảm minh bạch. Hội đồng quản trị đồng thời duy trì quan hệ hiệu quả với cơ quan quản lý, kịp thời thông tin và xử lý các kết luận thanh tra, giám sát;	Bổ sung việc giám sát của HĐQT trong CBTT bao gồm cả “thù lao” vì đây là một trong những nội dung HĐQT theo dõi và quản lý.
	5. Nhân sự b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng thực hiện việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm, kỷ luật hoặc đình chỉ đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công Nghệ Thông Tin theo quy định của Pháp luật, Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank. Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá hằng năm kết quả hoạt động của các chức danh trên, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.	5. Nhân sự b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng thực hiện việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm, kỷ luật hoặc đình chỉ đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công Nghệ Thông Tin <u>và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với</u> theo quy định của Pháp luật, Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank. Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá hằng năm kết quả hoạt động của các chức danh trên, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.	- Bổ sung thêm nội dung tại Khoản 5.b: HĐQT có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ đối với “các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ” để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BDH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank. - Chuyển đoạn “Hội đồng quản trị tổ chức đánh giá hằng năm kết quả hoạt động của các chức danh trên, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.” xuống điểm d.



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	5. Nhân sự c) Hội đồng quản trị phê duyệt và duy trì kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên cho các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin theo quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank để bảo đảm tính liên tục trong hoạt động của Ngân hàng.	5. Nhân sự c) Hội đồng quản trị phê duyệt và duy trì kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên cho các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin <u>theo và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với</u> quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank để bảo đảm tính liên tục trong hoạt động của Ngân hàng.	- Bổ sung thêm nội dung tại Khoản 5.c: HĐQT phê duyệt và duy trì kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên cho “các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ” để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BDH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.
		5. Nhân sự <u>d) Hội đồng quản trị với sự tham vấn của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng ban hành khung định hướng đánh giá hiệu quả hoạt động của toàn hàng. Đồng thời, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát việc đánh giá hiệu quả hoạt động Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.</u>	- Bổ sung thêm Khoản 5.d: HĐQT có thẩm quyền định hướng đánh giá hiệu quả hoạt động toàn hàng và đánh giá hiệu quả hoạt động của một số vị trí để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BDH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	5. Nhân sự d) Hội đồng quản trị phê duyệt việc bổ nhiệm và giám sát kết quả hoạt động của các lãnh đạo phụ trách chức năng kiểm soát của Ngân hàng, bao gồm Giám đốc Quản lý rủi ro, Lãnh đạo đơn vị phụ trách tuân thủ nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan và thẩm quyền cần thiết của các chức danh này theo quy định của Pháp luật và thông lệ quản trị ngân hàng tốt. Trường hợp miễn nhiệm Giám đốc Quản lý rủi ro, Hội đồng quản trị phải xem xét đầy đủ lý do miễn nhiệm và bảo đảm việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.	5. Nhân sự <u>e)</u> Hội đồng quản trị phê duyệt việc bổ nhiệm và giám sát <u>thực hiện đánh giá</u> kết quả hoạt động của các lãnh đạo phụ trách chức năng kiểm soát của Ngân hàng, bao gồm Giám đốc Quản lý rủi ro, Lãnh đạo đơn vị phụ trách tuân thủ nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan và thẩm quyền cần thiết của các chức danh này theo quy định của Pháp luật và thông lệ quản trị ngân hàng tốt. Trường hợp miễn nhiệm Giám đốc Quản lý rủi ro, Hội đồng quản trị phải xem xét đầy đủ lý do miễn nhiệm và bảo đảm việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.	Chỉnh lại từ ngữ phù hợp.
	6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin; đồng thời, rà soát chế độ thù lao của lãnh đạo và nhân viên, đảm bảo phù hợp với giá trị, văn hóa rủi ro của Eximbank và các quy định của Pháp luật.	6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin <u>và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ</u>; đồng thời, rà soát chế độ thù lao của lãnh đạo và nhân viên, đảm bảo phù hợp với giá trị, văn hóa rủi ro của Eximbank và các quy định của Pháp luật.	- Bổ sung thêm nội dung tại Khoản 6.b: HĐQT quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác cho “các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ” để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BĐH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.
	6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp	6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp	- Bổ sung thêm nội dung tại Khoản 6.c: HĐQT quyết định chính sách thù lao và lương thưởng cho “các chức danh điều



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng rà soát và xây dựng Chính sách thù lao và lương thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ thông tin phù hợp quy định Pháp luật hiện hành, hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ tiên tiến trong ngành; bảo đảm công bằng, hợp lý so với thị trường, phù hợp với chiến lược dài hạn, khẩu vị rủi ro, văn hóa Eximbank và mục tiêu hoạt động an toàn, lành mạnh của Ngân hàng. Điều này bao gồm việc đảm bảo Chính sách thù lao và lương, thưởng đối với nhân sự lãnh đạo thuộc các chức năng kiểm soát trong Ngân hàng độc lập với kết quả kinh doanh. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của các chức danh này phải dựa trên việc hoàn thành mục tiêu riêng.	c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng rà soát và xây dựng Chính sách thù lao và lương thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin <u>và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ</u> , phù hợp quy định Pháp luật hiện hành, hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ tiên tiến trong ngành; bảo đảm công bằng, hợp lý so với thị trường, phù hợp với chiến lược dài hạn, khẩu vị rủi ro, văn hóa Eximbank và mục tiêu hoạt động an toàn, lành mạnh của Ngân hàng. Điều này bao gồm việc đảm bảo <u>cơ chế</u> thù lao và lương, thưởng đối với nhân sự lãnh đạo thuộc các chức năng kiểm soát trong Ngân hàng độc lập với kết quả kinh doanh. Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của các chức danh này phải dựa trên việc hoàn thành mục tiêu riêng.	hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ” để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bài nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BĐH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank. - Bỏ nội dung “Các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả của các chức danh này phải dựa trên việc hoàn thành mục tiêu riêng”.
5	Điều 56. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	Điều 56. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	
	1. Quy định về họp và các hình thức họp: d) Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức khác cho phép tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự từ các	1. Quy định về họp và các hình thức họp: d) Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức khác cho phép tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự từ các địa điểm khác	



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	địa điểm khác nhau có thể nghe lẫn nhau. Việc tổ chức cuộc họp theo hình thức nêu trên được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank. Các vấn đề, nội dung sau cần được thảo luận và thông qua trong cuộc họp Hội đồng quản trị:	nhau có thể nghe lẫn nhau. Việc tổ chức cuộc họp theo hình thức nêu trên được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank. Các vấn đề, nội dung sau cần được thảo luận và thông qua trong cuộc họp Hội đồng quản trị:	
	(iv) Khung quản trị và công bố thông tin Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank;	(iv) Khung quản trị và công bố thông tin Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, <u>Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ</u>, bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank;	Bổ sung các chức danh điều hành để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và Ban Điều hành theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.
	(v) Nhân sự - Kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank; - Việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Lãnh đạo đơn vị phụ	(v) Nhân sự Kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, <u>Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ.</u> Người điều hành khác của Eximbank	- Bổ sung thêm nội dung tại Khoản 5. (v): HĐQT quyết định kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử cho “các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ” để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BĐH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.



TT	ĐIỀU LỆ 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
	trách tuân thủ theo quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank;	Việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, <u>Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với</u>, Lãnh đạo đơn vị phụ trách tuân thủ theo quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank;	
	(vi) Chính sách thù lao và lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp Chính sách thù lao và lương, thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác phù hợp quy định Pháp luật hiện hành;	(vi) Chính sách thù lao và lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp Chính sách thù lao và lương, thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, và Người điều hành khác phù hợp quy định Pháp luật hiện hành; <u>Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật hiện hành</u>;	Bổ sung các chức danh điều hành để đảm bảo HĐQT quyết định việc đề cử, lựa chọn, bãi nhiệm, kế hoạch kế nhiệm, lương thưởng và đánh giá hiệu quả hoạt động của thành viên HĐQT và BDH theo Khung quản trị và cơ cấu tổ chức trong thời gian tới, phù hợp tình hình triển khai thực tế của Eximbank.



II. QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

TT	QUY CHẾ QTNB 2026	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	Điều 16. Nhiệm kỳ, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	Điều 16. Nhiệm kỳ, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	
	2. Cơ cấu Hội đồng quản trị như sau: a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành; tuy nhiên, Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.	2. Cơ cấu Hội đồng quản trị như sau: a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành, <u>và một thành viên Hội đồng Quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc</u> tuy nhiên, Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.	Sửa lại để phù hợp với Khoản 4 Điều 52 Điều lệ
2	Điều 36. Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các ủy ban, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành khác	Điều 36. Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các ủy ban, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành khác	
	1. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.	1. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị và, Tổng giám đốc <u>và các thành viên khác của Ban điều hành.</u>	Bổ sung việc đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên Ban điều hành khác ngoài Tổng giám đốc



III. QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI	LÝ DO SỬA ĐỔI
1	Điều 11. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị	Điều 11. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị	
	1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị của Eximbank được tổ chức theo cơ cấu sau: a) Chủ tịch Hội đồng quản trị; b) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; và c) Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành.	1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị của Eximbank được tổ chức theo cơ cấu sau: a) Chủ tịch Hội đồng quản trị; b) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị; và c) Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành; <u>và</u> <u>d) Một thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.</u>	Sửa lại để phù hợp với Khoản 4 Điều 52 Điều lệ



ĐIỀU LỆ

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

2026





MỤC LỤC

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	6
MỤC I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	6
Điều 1. Định nghĩa	6
MỤC II. TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG	8
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động	8
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật	9
Điều 4. Mục tiêu của Eximbank.....	10
Điều 5. Phạm vi hoạt động.....	10
MỤC III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA EXIMBANK	10
Điều 6. Nhận tiền gửi.....	10
Điều 7. Cấp tín dụng	10
Điều 8. Mở tài khoản, cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán.....	10
Điều 9. Vay, gửi tiền, mua bán giấy tờ có giá	11
Điều 10. Mở tài khoản của Eximbank	11
Điều 11. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán	11
Điều 12. Góp vốn, mua cổ phần.....	11
Điều 13. Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh...	12
Điều 14. Nghiep vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý.....	12
Điều 15. Các hoạt động kinh doanh khác	12
CHƯƠNG II. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU	13
MỤC I. VỐN ĐIỀU LỆ	13
Điều 16. Vốn điều lệ	13
Điều 17. Thay đổi vốn điều lệ.....	13
MỤC II. CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU	14
Điều 18. Các loại cổ phần	14
Điều 19. Cổ phiếu	14
Điều 20. Tỷ lệ sở hữu cổ phần	14
Điều 21. Chào bán cổ phần và chuyển nhượng cổ phần	15
Điều 22. Mua lại cổ phần, cổ phiếu	16
CHƯƠNG III. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ EXIMBANK.....	16
MỤC I. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ	16
Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý.....	16



MỤC II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA EXIMBANK	16
Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị	16
Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát.....	19
Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc	19
Điều 27. Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con	20
MỤC III. NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ - ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ	20
Điều 28. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	20
Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ.....	22
Điều 30. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc	22
Điều 31. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.....	23
Điều 32. Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người điều hành Eximbank	24
MỤC IV. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN	24
Điều 33. Quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích liên quan .	24
Điều 34. Nghĩa vụ chung và thù lao, tiền lương, thưởng của người điều hành, người quản lý	26
Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	27
MỤC V. CỔ ĐÔNG	28
Điều 36. Cổ đông	28
Điều 37. Quyền của cổ đông.....	28
Điều 38. Nghĩa vụ của cổ đông.....	30
Điều 39. Sổ đăng ký cổ đông, Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán và xác lập danh sách cổ đông.....	31
MỤC VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	32
Điều 40. Đại hội đồng cổ đông	32
Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	32
Điều 42. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông	33
Điều 43. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.....	34
Điều 44. Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông	36
Điều 45. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	37



Điều 46.	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	37
Điều 47.	Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	39
Điều 48.	Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông	40
Điều 49.	Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	40
Điều 50.	Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	40
MỤC VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....		41
Điều 51.	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	41
Điều 52.	Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị	42
Điều 53.	Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.....	44
Điều 54.	Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị	48
Điều 55.	Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	49
Điều 56.	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	50
Điều 57.	Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị.....	53
Điều 58.	Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị	54
Điều 59.	Biên bản họp Hội đồng quản trị	54
Điều 60.	Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị	55
Điều 61.	Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.....	55
Điều 62.	Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	56
Điều 63.	Người phụ trách quản trị công ty	56
MỤC VIII. BAN KIỂM SOÁT.....		57
Điều 64.	Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát	57
Điều 65.	Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát	57
Điều 66.	Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát	58
Điều 67.	Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát	59
Điều 68.	Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát	60
Điều 69.	Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát	61
Điều 70.	Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	62
MỤC IX. TỔNG GIÁM ĐỐC		62
Điều 71.	Tổng giám đốc.....	62
Điều 72.	Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc.....	62
CHƯƠNG IV. MỐI QUAN HỆ GIỮA EXIMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG		64
Điều 73.	Mối quan hệ giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết.....	64



Điều 74. Người lao động và công đoàn	64
CHƯƠNG V. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO	64
MỤC X. TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO.....	64
Điều 75. Vốn và sử dụng vốn	64
Điều 76. Năm tài chính và chế độ tài chính	65
Điều 77. Hạch toán, kế toán.....	65
Điều 78. Báo cáo tài chính	65
MỤC XI. KIỂM SOÁT VÀ KIỂM TOÁN	65
Điều 79. Hệ thống kiểm soát nội bộ.....	66
Điều 80. Kiểm toán nội bộ	66
Điều 81. Kiểm toán độc lập	66
MỤC XII. TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN.....	66
Điều 82. Phân phối lợi nhuận và các quỹ.....	66
Điều 83. Trả cổ tức.....	67
MỤC XIII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO.....	67
Điều 84. Báo cáo và công bố thông tin	67
Điều 85. Chế độ lưu giữ tài liệu	68
CHƯƠNG VI. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN	68
Điều 86. Giải quyết tranh chấp nội bộ	68
Điều 87. Tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt và phá sản	69
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.....	69
Điều 88. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ	69
Điều 89. Hiệu lực của Điều lệ.....	70



ĐIỀU LỆ
NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

CHƯƠNG I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

MỤC I.
GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp ngữ cảnh và Pháp luật cụ thể có quy định khác, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a) **“Eximbank”** hoặc **“Ngân hàng”**: có nghĩa là Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam.
 - b) **“Điều lệ”**: có nghĩa là Điều lệ Eximbank được ban hành và được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo từng thời kỳ.
 - c) **“Pháp luật”**: có nghĩa là tất cả các bộ luật, luật, nghị quyết, pháp lệnh, nghị định, quy định, thông tư, quyết định và các văn bản quy phạm pháp luật khác được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế tại từng thời điểm) liên quan đến hoạt động của Eximbank, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật này.
 - d) **“Luật Các tổ chức tín dụng”**: là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.
 - e) **“Luật Doanh nghiệp”**: là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.
 - f) **“Luật Ngân hàng Nhà nước”**: là Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 và các Luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Luật này.
 - g) **“Ngân hàng Nhà nước”**: là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - h) **“Vốn điều lệ”**: là tổng mệnh giá cổ phần của Eximbank đã bán cho cổ đông.
 - i) **“Vốn pháp định”**: là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của Pháp luật để thành lập ngân hàng thương mại.
 - j) **“Cổ phần”**: là Vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.
 - k) **“Cổ phiếu”**: là chứng chỉ do Eximbank phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Eximbank theo quy định Pháp luật.
 - l) **“Cổ tức”**: là khoản lợi nhuận ròng sau thuế được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.
 - m) **“Cổ đông”**: là tổ chức hoặc cá nhân sở hữu hợp pháp một hoặc một số cổ phần của Eximbank và được đăng ký tên trong Sổ đăng ký cổ đông/Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Eximbank theo quy định Pháp luật.



- n) **“Cổ đông lớn”**: là cổ đông của Eximbank sở hữu từ năm phần trăm (05%) số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Eximbank, bao gồm cả số cổ phần cổ đông đó sở hữu gián tiếp.
- o) **“Sở hữu gián tiếp”**: là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ của Eximbank thông qua ủy thác đầu tư hoặc thông qua doanh nghiệp mà tổ chức, cá nhân đó sở hữu trên 50% vốn điều lệ.
- p) **“Sổ đăng ký cổ đông”**: là tài liệu bằng văn bản giấy và/hoặc tệp dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Eximbank.
- q) **“VSDC”**: là Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (hoặc tên gọi khác trong từng thời kỳ).
- r) **“Giấy tờ pháp lý của cá nhân”**: là một trong các loại giấy tờ sau đây: thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.
- s) **“Giấy tờ pháp lý của tổ chức”**: là một trong các loại giấy tờ sau đây: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.
- t) **“Địa chỉ liên lạc”**: là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú hoặc nơi làm việc hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Eximbank để làm địa chỉ liên lạc.
- u) **“Giấy phép”**: bao gồm Giấy phép thành lập và hoạt động của Eximbank do Ngân hàng Nhà nước cấp và văn bản/quyết định của Ngân hàng Nhà nước về sửa đổi, bổ sung Giấy phép.
- v) **“Người quản lý Eximbank”**: bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- w) **“Người điều hành Eximbank”** hoặc **“Người điều hành”**: bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ thông tin, Kế toán trưởng, Giám đốc Khối, Giám đốc Khu vực, Giám đốc chi nhánh.
- x) **“Người có liên quan”**: được định nghĩa theo Khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng, trừ trường hợp pháp luật có quy định áp dụng định nghĩa khác đi.
- y) **“Người có quan hệ gia đình”**: được định nghĩa theo Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.
- z) **“Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em”**: của một (01) cá nhân, là vợ, chồng; cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha của cá nhân đó.
- aa) **“Công ty con của Eximbank”**: là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty đó;
 - (ii) Eximbank có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty đó;



- (iii) Eximbank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty đó;
 - (iv) Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty đó.
 - bb) **“Công ty liên kết của Eximbank”**: là công ty mà Eximbank hoặc Eximbank và người có liên quan của Eximbank sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% số cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của Eximbank.
 - cc) **“Công ty kiểm soát”**: là công ty sở hữu trực tiếp, gián tiếp trên 20% vốn điều lệ của Eximbank hoặc là công ty nắm quyền kiểm soát Eximbank hoặc là Eximbank có công ty con, công ty liên kết.
 - dd) **“Hoạt động ngân hàng”**: là việc kinh doanh, cung ứng thường xuyên một hoặc một số nghiệp vụ sau đây:
 - (i) Nhận tiền gửi;
 - (ii) Cấp tín dụng; và
 - (iii) Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
 - ee) **“Hoạt động điều hành”**: là công việc thuộc thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của Người điều hành Eximbank.
 - ff) **“Ngày làm việc”**: là các ngày theo dương lịch, trừ ngày nghỉ hàng tuần (thứ bảy, chủ nhật), ngày nghỉ lễ, tết theo quy định Pháp luật và quy định của Eximbank từng thời kỳ. Trường hợp thứ bảy, chủ nhật là ngày làm việc (bù) theo quy định Pháp luật thì được xác định là ngày làm việc.
 - gg) **“Chính sách thù lao và lương, thưởng”**: có ý nghĩa như được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng của Eximbank được ban hành và được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo từng thời kỳ.
2. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của quy định hoặc văn bản đó tại từng thời điểm.
 3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều) trong Điều lệ này được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.
 4. Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm chưa được định nghĩa trong Điều lệ này, sẽ được hiểu, diễn giải và áp dụng theo các quy định Pháp luật có liên quan tại từng thời điểm.

MỤC II.

TÊN GỌI, TRỤ SỞ, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở chính, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động

1. Tên Ngân hàng:
 - Tên đầy đủ bằng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam tiếng Việt
 - Tên viết tắt: Ngân hàng Xuất Nhập khẩu Việt Nam bằng tiếng Việt



- Tên đầy đủ bằng: Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank tiếng Anh
 - Tên viết tắt: Eximbank hoặc EIB bằng tiếng Anh
2. Địa chỉ trụ sở chính:
Số 27-29 Lý Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
(Hoặc địa chỉ khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định Pháp luật và ghi trên Giấy phép).
3. Thông tin liên hệ khác:
- Điện thoại: (024) 73036868
 - Website: www.eximbank.com.vn
- (Các thông tin này có thể được cập nhật, thay đổi trong từng thời điểm và công bố trên website của Eximbank).*
4. Eximbank được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, có tư cách pháp nhân theo Pháp luật Việt Nam.
5. Eximbank có thể thành lập chi nhánh, phòng giao dịch, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp, các công ty con, công ty liên kết và các hình thức hiện diện thương mại khác ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các mục tiêu của Eximbank phù hợp với quy định của Pháp luật và theo Điều lệ này.
6. Thời hạn hoạt động của Eximbank là chín mươi chín (99) năm kể từ ngày 06/4/1992. Eximbank được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định của Pháp luật.
7. Giấy phép thành lập và hoạt động của Eximbank đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
8. Eximbank có con dấu riêng, được lưu giữ, bảo quản, quản lý và sử dụng theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật

1. Eximbank có một (01) người đại diện theo pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank là Tổng giám đốc, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trong trường hợp Eximbank khuyết chức danh Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Eximbank và quy định này sẽ ngay lập tức có hiệu lực mà không cần thêm sự chỉ định, ủy quyền, bổ nhiệm, sửa đổi điều lệ hay thủ tục nào tương tự cho đến khi Eximbank hoàn tất việc chính thức bổ nhiệm nhân sự đảm nhận chức danh Tổng giám đốc.
3. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank là cá nhân đại diện cho Eximbank xác lập và thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Eximbank, đại diện cho Eximbank với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trước Tòa án, Trọng tài và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.



4. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là Người quản lý, Người điều hành Eximbank đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Eximbank. Người đại diện theo pháp luật của Eximbank được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện công việc của người đại diện theo pháp luật theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank (nếu có).

Điều 4. Mục tiêu của Eximbank

Mục tiêu hoạt động và phát triển của Eximbank là:

1. Trở thành một ngân hàng hiệu suất cao dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau, hoàn toàn minh bạch và năng lực khác biệt.
2. Phục vụ nhu cầu tài chính của người dân Việt Nam và đóng góp có ý nghĩa cho cộng đồng.

Điều 5. Phạm vi hoạt động

1. Eximbank được phép tiến hành tất cả các hoạt động ngân hàng, hoạt động kinh doanh khác theo Giấy phép, Điều lệ này, và/ hoặc phù hợp với quy định của Pháp luật.
2. Eximbank có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được Pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ này.
3. Eximbank có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước.

MỤC III.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA EXIMBANK

Điều 6. Nhận tiền gửi

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.

Điều 7. Cấp tín dụng

Eximbank cấp tín dụng dưới các hình thức sau:

1. Cho vay;
2. Chiết khấu, tái chiết khấu;
3. Bảo lãnh ngân hàng;
4. Phát hành thẻ tín dụng;
5. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế;
6. Thư tín dụng;
7. Các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 8. Mở tài khoản, cung ứng phương tiện, dịch vụ thanh toán

1. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
2. Cung ứng các phương tiện thanh toán;



3. Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản sau đây:
 - a) Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, chuyển tiền, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;
 - b) Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản; dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9. Vay, gửi tiền, mua bán giấy tờ có giá

1. Eximbank được vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước.
2. Eximbank được mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước.
3. Eximbank được cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
4. Eximbank được vay nước ngoài theo quy định của Pháp luật.

Điều 10. Mở tài khoản của Eximbank

1. Eximbank phải mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì số tiền dự trữ bắt buộc trên tài khoản này.
2. Eximbank được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản.
3. Eximbank được mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định pháp luật về ngoại hối.

Điều 11. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán

1. Eximbank được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
2. Eximbank được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.

Điều 12. Góp vốn, mua cổ phần

1. Eximbank chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật.
2. Eximbank phải thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết khi thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:
 - a) Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;
 - b) Cho thuê tài chính;
 - c) Bảo hiểm.
3. Eximbank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.
4. Eximbank được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:



- a) Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;
 - b) Lĩnh vực khác không quy định tại điểm (a) khoản này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
5. Eximbank thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
 6. Eximbank, công ty con của Eximbank được mua, nắm giữ cổ phần của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
 7. Các trường hợp góp vốn, mua cổ phần khác (nếu có) thực hiện theo quy định của Pháp luật.

Điều 13. Kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh

1. Sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản, Eximbank được kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm sau đây:
 - a) Ngoại hối;
 - b) Phái sinh về lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.
2. Việc kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối của Eximbank cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Điều 14. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý

1. Eximbank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
2. Eximbank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 15. Các hoạt động kinh doanh khác

1. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Ngân hàng Nhà nước:
 - a) Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
 - b) Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản;
 - c) Mua, bán tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác, trừ mua, bán giấy tờ có giá theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều này;
 - d) Dịch vụ môi giới tiền tệ;
 - e) Kinh doanh vàng;
 - f) Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;
 - g) Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.
2. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác sau đây theo quy định của Pháp luật có liên quan:



- a) Mua bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
 - b) Phát hành trái phiếu;
 - c) Lưu ký chứng khoán;
 - d) Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;
 - e) Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên vay là tổ chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
3. Eximbank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, quy định của pháp luật có liên quan.
4. Eximbank không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:
- a) Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của Eximbank;
 - b) Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh thuộc sở hữu của Eximbank chưa sử dụng hết;
 - c) Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ. Trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, Eximbank phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này. Trường hợp mua lại bất động sản phải bảo đảm mục đích sử dụng quy định tại điểm a Khoản này và tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 144 Luật Các tổ chức tín dụng.

CHƯƠNG II. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

MỤC I. VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 16. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của Eximbank là **18.688.106.070.000** đồng (*Mười tám ngàn sáu trăm tám mươi tám tỷ một trăm lẻ sáu triệu không trăm bảy mươi ngàn đồng*).
2. Vốn điều lệ sẽ được điều chỉnh và ghi nhận trong Giấy phép tại từng thời điểm phù hợp với quy định Pháp luật.
3. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND).

Điều 17. Thay đổi vốn điều lệ

Eximbank có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ trên cơ sở quyết định của cấp có thẩm quyền phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật có liên quan.

1. Vốn điều lệ của Eximbank có thể được tăng từ các nguồn sau:
 - a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ đầu tư phát triển, thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận lũy kế chưa phân phối và các quỹ khác theo quy định pháp luật;
 - b) Phát hành cổ phiếu ra công chúng; phát hành cổ phiếu riêng lẻ;
 - c) Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi đã phát hành thành cổ phiếu cổ thông;



- d) Các hình thức khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định, phù hợp với quy định Pháp luật.
2. Các hình thức giảm vốn điều lệ của Eximbank: được thực hiện theo các hình thức được phép theo quy định Pháp luật từng thời kỳ. Việc giảm vốn điều lệ của Eximbank phải đảm bảo Vốn điều lệ sau khi giảm không được thấp hơn Vốn pháp định.
3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và Pháp luật.

MỤC II. CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

Điều 18. Các loại cổ phần

1. Một cổ phần của Eximbank có mệnh giá là 10.000 VND (*Mười nghìn đồng*). Số lượng cổ phần của Eximbank bằng Vốn điều lệ chia cho mệnh giá một cổ phần.
2. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, toàn bộ cổ phần của Eximbank là cổ phần phổ thông; tất cả các cổ đông của Eximbank là cổ đông phổ thông.
3. Eximbank có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi.
4. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

Điều 19. Cổ phiếu

1. Cổ đông của Eximbank được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. Cổ phiếu của Eximbank có các nội dung theo quy định của Pháp luật.
2. Trường hợp cổ phiếu bằng chứng chỉ bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Eximbank cấp lại cổ phiếu theo đề nghị. Đề nghị của cổ đông phải bằng văn bản bao gồm tối thiểu các nội dung sau đây:
 - a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
 - b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.
3. Cổ phiếu của Eximbank không được dùng làm tài sản bảo đảm tại Eximbank.

Điều 20. Tỷ lệ sở hữu cổ phần

Trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Eximbank như sau:

1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá năm phần trăm (05%) Vốn điều lệ của Eximbank.
2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá mười phần trăm (10%) Vốn điều lệ của Eximbank.
3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá mười lăm phần trăm (15%) Vốn điều lệ của Eximbank. Cổ đông lớn của Eximbank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng khác.
4. Quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:



- a) Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết là tổ chức tín dụng quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 111 Luật Các tổ chức tín dụng;
 - b) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại Khoản 6 Điều này.
5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này bao gồm cả số cổ phần sở hữu gián tiếp. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Khoản 3 Điều này bao gồm cả số cổ phần do cổ đông ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần và không bao gồm sở hữu cổ phần của người có liên quan là công ty con của cổ đông đó theo quy định tại điểm a Khoản 9 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại Eximbank không vượt quá sáu phần trăm (06%) Vốn điều lệ của Eximbank từng thời kỳ.

Điều 21. Chào bán cổ phần và chuyển nhượng cổ phần

1. Eximbank có thể tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ theo các hình thức sau đây:
 - a) Chào bán ra công chúng;
 - b) Chào bán riêng lẻ;
 - c) Các hình thức chào bán, phát hành cổ phần khác và cho các đối tượng khác theo quy định của Pháp luật.
2. Các hình thức chào bán, phát hành theo Khoản 1 Điều này được Eximbank thực hiện theo quy định của Pháp luật có liên quan.
3. Việc mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan về chứng khoán.
4. Việc mua, nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện. Cổ đông, người mua, nhận chuyển nhượng cổ phần có trách nhiệm phối hợp với Eximbank thực hiện thủ tục xin chấp thuận đối với nội dung này.
5. Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện phần vốn góp tại Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. Người đại diện phần vốn góp quy định tại Khoản này không bao gồm người đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại Eximbank.
6. Trong thời gian đang xử lý hậu quả do trách nhiệm cá nhân theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;
 - b) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc chuyển nhượng



cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

Điều 22. Mua lại cổ phần, cổ phiếu

1. Các trường hợp Eximbank mua lại cổ phần, cổ phiếu:
 - a) Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu của Eximbank theo các trường hợp Pháp luật quy định;
 - b) Mua lại cổ phần, cổ phiếu theo yêu cầu cổ đông theo các trường hợp Pháp luật quy định;
 - c) Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của Eximbank phù hợp theo các quy định của Pháp luật liên quan; và
 - d) Các trường hợp mua lại khác theo quy định của Pháp luật từng thời kỳ.
2. Eximbank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà vẫn đảm bảo tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng và giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định.
3. Điều kiện, trình tự, thủ tục mua lại cổ phần được thực hiện theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước, quy định của pháp luật chứng khoán và các quy định của Pháp luật liên quan.

CHƯƠNG III.

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ EXIMBANK

MỤC I.

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 23. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị (bao gồm các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị);
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

Hội đồng quản trị quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của các ủy ban/ban và bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của Pháp luật và mục tiêu hoạt động của Eximbank.

Ban Kiểm soát quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của kiểm toán nội bộ và bộ phận giúp việc phù hợp với quy định của Pháp luật và mục tiêu hoạt động của Eximbank.

MỤC II.

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH VÀ MỘT SỐ CHỨC DANH KHÁC CỦA EXIMBANK

Điều 24. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ;
2. Đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện của pháp luật Việt Nam:



- a) Có trình độ từ đại học trở lên (hoặc có văn bằng, bằng cấp tương đương theo hệ thống giáo dục nước ngoài);
 - b) Có một trong các điều kiện sau đây: Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; Có ít nhất 05 năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình ngân hàng thương mại cổ phần; Có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
 - c) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
 - d) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật Việt Nam.
3. Các điều kiện khác theo tiêu chuẩn của Eximbank:
- a) Độc lập về mặt tư duy và hành động: Có khả năng đưa ra đánh giá và quyết định khách quan, không bị chi phối bởi lợi ích, mối quan hệ hoặc ảnh hưởng không phù hợp; mỗi thành viên phải dành đủ thời gian và nguồn lực để thực hiện đầy đủ vai trò của mình; đồng thời có năng lực phán đoán vững chắc và uy tín trong lĩnh vực chuyên môn của mình;
 - b) Có hiểu biết sâu rộng về hoạt động ngân hàng, quản trị doanh nghiệp, khung quản trị theo thông lệ, báo cáo tài chính, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển bền vững. Đồng thời, cần có sự hiểu biết hợp lý về các yếu tố kinh tế và thị trường ở cấp độ trong nước, khu vực và toàn cầu, cũng như về môi trường pháp lý và quy định có ảnh hưởng đến hoạt động của ngân hàng - đặc biệt quan trọng trong bối cảnh khu vực Đông Nam Á;
 - c) Các thành viên chịu trách nhiệm các mảng công việc có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng một trong các điều kiện phù hợp với mục tiêu của Eximbank trong từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn những điều kiện sau:
 - (i) Có chuyên môn, kinh nghiệm về quản lý rủi ro và tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế (bao gồm nhưng không giới hạn tiêu chuẩn của Ủy ban Basel về Giám sát Ngân hàng (Basel), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (“ECB”), và Hội đồng Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (“FRB”), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (“OECD”));
 - (ii) Có chuyên môn, kinh nghiệm trong các lĩnh vực như hoạch định chiến lược, ngân hàng đầu tư, văn hóa đổi mới sáng tạo; đầu tư công nghệ và chuyển đổi công nghệ thông tin quy mô lớn; mua bán sáp nhập;
 - (iii) Có chuyên môn, kinh nghiệm về dữ liệu và quản lý dữ liệu, an ninh mạng, khả năng phục hồi hoạt động hoặc các lĩnh vực khác có liên quan đến quản lý rủi ro và phát triển bền vững của ngân hàng;
 - (iv) Có chuyên môn, kinh nghiệm về lập, soát xét báo cáo tài chính theo chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế, kiểm toán các hoạt động của ngân hàng và tuân thủ;
 - (v) Có chuyên môn, kinh nghiệm về nhân sự (tuyển dụng và phát triển nhân tài, kế hoạch kế nhiệm Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả và chính sách lương thưởng cho các cấp trong doanh nghiệp); các nội dung liên quan đến nhân sự khác (bao gồm nhưng không giới hạn: lợi ích khác cho nhân viên, văn hóa tổ chức);



- (vi) Có chuyên môn, kinh nghiệm về xây dựng, giám sát triển khai chiến lược công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chuyển đổi công nghệ thông tin trên toàn doanh nghiệp, triển khai các nội dung liên quan đến rủi ro mạng, đầu tư các hệ thống công nghệ thông tin.
4. Ngoài những tiêu chuẩn, điều kiện nêu tại các Khoản 1, 2, 3 Điều này, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn phải đảm bảo duy trì sự độc lập trong tư duy và quyết định, không tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào công việc điều hành, không đảm nhiệm bất kỳ chức danh, quyền hạn hoặc trách nhiệm điều hành nào tại Eximbank và không chịu bất kỳ ảnh hưởng nào từ nội bộ, bên ngoài, yếu tố chính trị hoặc lợi ích nhóm làm sai lệch tính khách quan. Các tiêu chuẩn về thành viên độc lập Hội đồng quản trị bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:
- a) Không phải là người đang làm việc cho Eximbank hoặc công ty con của Eximbank hoặc đã làm việc cho Eximbank hoặc công ty con của Eximbank trong ba (03) năm liền kề trước đó;
 - b) Không phải là người nhận thu nhập thường xuyên của Eximbank, ngoài những khoản thu nhập của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng; không tham gia chương trình quyền chọn cổ phiếu hoặc chương trình trả lương theo kết quả hoạt động kinh doanh, hoặc các lợi ích/ hỗ trợ tài chính khác của Eximbank và người có liên quan của Eximbank;
 - c) Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Eximbank, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;
 - d) Không đại diện sở hữu cổ phần của Eximbank; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Eximbank;
 - e) Không đồng thời nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị tại công ty hoặc tổ chức khác mà ở đó có người điều hành, người quản lý của Eximbank đang tham gia Hội đồng quản trị hoặc có mối quan hệ trọng yếu với các thành viên Hội đồng quản trị khác của Eximbank thông qua việc tham gia vào các công ty hoặc tổ chức khác có liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị đó;
 - f) Không phải là người quản lý, người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó.
 - g) Không là đối tác, cổ đông lớn, hoặc người quản lý của một tổ chức có giao dịch kinh doanh trọng yếu (bao gồm cả quan hệ tín dụng lớn, cung cấp dịch vụ tư vấn, pháp lý) với Eximbank trong ba (03) năm gần nhất;
 - h) Không từng là thành viên hoặc nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong ba (03) năm liền kề trước đó; và
 - i) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có) và quy định của Eximbank trong từng thời kỳ.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo ngay với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ điều kiện.



5. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, rà soát và ban hành thông báo, hướng dẫn về các tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể đối với chức danh thành viên Hội đồng quản trị được bầu, áp dụng theo từng thời điểm, phù hợp quy định Pháp luật, Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ, bảo đảm công bố minh bạch cho cổ đông trước kỳ bầu cử nhân sự Hội đồng quản trị.

Điều 25. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
3. Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;
5. Không phải là người có liên quan, người có quan hệ gia đình của Người quản lý Eximbank;
6. Trưởng Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
7. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Eximbank; không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank trong 03 năm liền trước đó; và
8. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có).

Điều 26. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng giám đốc

Tổng giám đốc phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước và chuẩn mực đạo đức của Eximbank;
3. Có trình độ từ đại học trở lên (hoặc có văn bằng, bằng cấp tương đương theo hệ thống giáo dục nước ngoài) về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;
4. Có hiểu biết đầy đủ về hoạt động ngân hàng, quản trị doanh nghiệp, khung quản trị theo thông lệ, báo cáo tài chính, quản lý rủi ro, công nghệ thông tin và chuyển đổi số, phát triển bền vững (đặc biệt là các nội dung liên quan nhân sự và phát triển nguồn nhân lực);
5. Có một trong các điều kiện sau đây:
 - a) Có ít nhất năm (05) năm là người điều hành tổ chức tín dụng ở các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, hoặc các chức danh tương đương;
 - b) Có ít nhất năm (05) năm là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức Vốn pháp định của Eximbank và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; hoặc
 - c) Có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;



6. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
7. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý, Người điều hành Eximbank;
8. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định Pháp luật có liên quan (nếu có) và quy định nội bộ của Eximbank trong từng thời kỳ.
9. Ngân hàng khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn và điều kiện cao hơn đối với Tổng giám đốc, phù hợp với yêu cầu điều hành và chiến lược phát triển của Ngân hàng trong từng thời kỳ. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, quy định chi tiết và/hoặc đặt ra các tiêu chuẩn và điều kiện cao hơn, áp dụng theo từng thời điểm, phù hợp quy định Pháp luật, Điều lệ này và quy chế quản trị nội bộ của Eximbank.

Điều 27. Tiêu chuẩn điều kiện đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con

Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

1. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 2 Điều 28 của Điều lệ; đối với Phó Tổng giám đốc phải không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Khoản 1 Điều 28 của Điều lệ;
2. Có đạo đức nghề nghiệp theo chuẩn mực của Ngân hàng Nhà nước và chuẩn mực đạo đức của Eximbank;
3. Có một trong các điều kiện sau đây: (a) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán hoặc ngành khác thuộc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc (b) Có trình độ từ đại học trở lên về ngành khác và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;
4. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;
5. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Pháp luật có liên quan và quy định của Eximbank trong từng thời kỳ (nếu có).
6. Kế toán trưởng còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Pháp luật về kế toán.

MỤC III.

**NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ
- KHÔNG CÙNG ĐẢM NHIỆM CHỨC VỤ -
ĐÌNH CHỈ, TẠM ĐÌNH CHỈ**

Điều 28. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc:
 - a) Người thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này;
 - b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác



- xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã đó bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ;
 - d) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng thành viên, Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động;
 - e) Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 69 Luật Các tổ chức tín dụng;
 - f) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.
 - g) Các trường hợp khác theo quy định Pháp luật (nếu có).
2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Tổng giám đốc công ty con của Eximbank:
- a) Người chưa thành niên; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
 - b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù; đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;
 - c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
 - e) Cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát Eximbank theo yêu cầu nhiệm vụ;
 - f) Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp, công nhân công an trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam.
3. Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài



chính của Eximbank.

Điều 29. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của Eximbank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác.
2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a) Người điều hành Eximbank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của Eximbank;
 - b) Người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của Eximbank hoặc của công ty mẹ của Eximbank hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;
 - c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
 - a) Người điều hành Eximbank;
 - b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên hai (02) doanh nghiệp khác;
 - c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.
4. Thành viên Ban kiểm soát của Eximbank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của tổ chức tín dụng nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:
 - a) Người quản lý, Người điều hành Eximbank; người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của Eximbank hoặc công ty con của Eximbank;
 - b) Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của Eximbank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.
5. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc không được đồng thời là người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng giám đốc là người quản lý, người điều hành công ty con của Eximbank hoặc của công ty mẹ của Eximbank.

Điều 30. Đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách:
 - a) Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 28 Điều lệ;
 - b) Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của Eximbank khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại;
 - c) Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức của



- Eximbank;
- d) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - e) Khi Eximbank bị thu hồi Giấy phép;
 - f) Khi hợp đồng thuê Tổng giám đốc hết hiệu lực;
 - g) Chết.
2. Hội đồng quản trị của Eximbank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các nhân sự đương nhiên mất tư cách theo quy định tại các điểm a, b, c, d, f, g Khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhân sự đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm các chức danh bị khuyết theo quy định Pháp luật.
3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 31. Bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc

1. Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Điều 30 Điều lệ, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Tổng giám đốc của Eximbank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
- a) Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - b) Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Bãi nhiệm khi không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan;
 - d) Bãi nhiệm khi thành viên độc lập Hội đồng quản trị không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị và/hoặc không đáp ứng các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan;
 - e) Bãi nhiệm khi vi phạm nghiêm trọng các quy định Pháp luật hoặc Điều lệ trong quá trình thực hiện thẩm quyền hoặc nhiệm vụ được giao;
 - f) Theo toàn quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a) đến điểm (e) Khoản này (đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát);
 - g) Theo quyết định của Ban kiểm soát nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (e) Khoản này (đối với Trưởng Ban kiểm soát);
 - h) Theo quyết định của Hội đồng quản trị nếu xét thấy cần thiết, ngoài các trường hợp quy định tại điểm (a), (b), (c), (e) Khoản này (đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc);
 - i) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật (nếu có).
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng



Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các nhân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của Eximbank có văn bản kèm theo tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này. Eximbank thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của Pháp luật.

Điều 32. Đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Người điều hành Eximbank

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Người điều hành của Eximbank vi phạm quy định về các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ tại Điều 29 của Điều lệ, và Điều 43, Khoản 10 Điều 48 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc quy định khác của Pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao hoặc không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều lệ và quy định Pháp luật; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.
2. Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên khác của Hội đồng quản trị; Trưởng Ban, thành viên khác của Ban kiểm soát; Người điều hành của Eximbank khi Eximbank được kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.
3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định nêu trên phải tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Eximbank hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

MỤC IV.

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ CÔNG KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN

Điều 33. Quy định về ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích liên quan

1. Eximbank phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của Eximbank theo quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với Eximbank.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc phải cung cấp cho Eximbank các thông tin sau đây:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên; tỷ lệ và thời điểm làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần đó;
 - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);



- c) Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;
 - d) Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.
3. Cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank phải cung cấp cho Eximbank các thông tin sau đây:
- a) Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức, ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;
 - b) Thông tin về người có liên quan theo quy định tại điểm c và điểm d Khoản 2 Điều này;
 - c) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại Eximbank;
 - d) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại Eximbank.
4. Đối tượng quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này phải gửi Eximbank bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin, trừ trường hợp Pháp luật có quy định thời hạn khác ngắn hơn.
- Đối với thông tin tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho Eximbank khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank so với lần cung cấp liền trước.
5. Eximbank phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này tại trụ sở chính của Eximbank và gửi báo cáo bằng văn bản đối với các thông tin quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này cho Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Eximbank nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, Eximbank công bố thông tin quy định tại các điểm a, b, d Khoản 2 và các điểm a, c, d Khoản 3 Điều này với Đại hội đồng cổ đông.
6. Eximbank phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của Eximbank và thông tin quy định tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Eximbank nhận được thông tin cung cấp.
7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch sau:
- a) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó các đối tượng trên là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
 - b) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của các đối tượng trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) hoặc cổ đông lớn.



8. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của Pháp luật;
9. Hội đồng quản trị có nghĩa vụ tổng hợp và báo cáo các giao dịch tại Khoản 7 và Khoản 8 nêu trên liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có nghĩa vụ báo cáo đánh giá về tất cả các giao dịch tại Khoản 7 và Khoản 8 nêu trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
10. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người quản lý khác nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có quyền lợi liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một (01) hợp đồng dự kiến hoặc một (01) giao dịch dự kiến ký kết với Eximbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Tại đây, Hội đồng quản trị sẽ xem xét việc có ký kết các hợp đồng hoặc giao dịch đó hay không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.
11. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Eximbank.
12. Người quản lý, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của những đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan
13. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải đảm bảo thông tin cung cấp, công bố thông tin công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố, công khai thông tin đó.
14. Eximbank có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người quản lý khác của Eximbank, cổ đông và những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của Eximbank, gây tổn hại cho lợi ích của Eximbank; tuân thủ các quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý của Eximbank và người có liên quan của đối tượng này; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến Eximbank.
15. Eximbank có nghĩa vụ báo cáo, công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ, thông tin bất thường về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, tài chính, tình hình quản trị công ty cho cổ đông, công chúng và các thông tin khác nếu thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán, quyết định của cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 34. Nghĩa vụ chung và thù lao, tiền lương, thưởng của người điều hành, người quản lý

1. Ngoài các trách nhiệm, quyền hạn theo quy định Pháp luật, Điều lệ, Người điều hành, Người quản lý Eximbank còn có nghĩa vụ, trách nhiệm sau:
 - a) Tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của Eximbank.



- b) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách liêm chính, trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Eximbank, cổ đông của Eximbank.
 - c) Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Eximbank, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Eximbank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của Eximbank, cổ đông của Eximbank.
 - d) Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của Eximbank theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.
 - e) Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Eximbank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Eximbank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của Ngân hàng Nhà nước.
 - f) Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Eximbank.
 - g) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Eximbank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây ra xung đột lợi ích của Eximbank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.
 - h) Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Eximbank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Eximbank.
 - i) Không được tăng thù lao, lương hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi Eximbank bị lỗ.
 - j) Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank. Nghiêm cấm các hành vi tiết lộ thông tin trái phép (bao gồm cả việc phát ngôn/đưa tin/truyền tin trên báo chí khi chưa được Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc phê duyệt), cố ý làm lan truyền hoặc thực hiện những hành vi dẫn đến hệ quả lan truyền các thông tin về hoạt động của Eximbank một cách trái phép.
 - k) Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ, ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.
2. Thù lao, tiền lương và thưởng đối với Người quản lý, Người điều hành:
- a) Thù lao, tiền lương, thưởng cho Người quản lý Eximbank được thực hiện theo các quy định tại Điều lệ này, quy định nội bộ và các quy định Pháp luật liên quan.
 - b) Tiền lương, thưởng đối với Người điều hành được thực hiện theo thỏa thuận, hợp đồng lao động giữa Eximbank với Người điều hành, các quy định nội bộ của Eximbank và quy định Pháp luật liên quan.

Điều 35. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.



2. Eximbank sẽ bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý về việc khiếu nại, tố tụng liên quan cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, khiếu kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Eximbank là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Eximbank ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Eximbank, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.
3. Ngân hàng có thể mua bảo hiểm cho những đối tượng tại Khoản 2 để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

MỤC V. CỔ ĐÔNG

Điều 36. Cổ đông

1. Cổ đông Eximbank có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.
2. Cổ đông chỉ được công nhận chính thức khi thông tin về cổ đông được ghi vào Sổ đăng ký cổ đông của Eximbank hoặc theo quy định của Pháp luật về chứng khoán đối với cổ phần đã được lưu ký tập trung tại VSDC.
3. Eximbank phải có tối thiểu một trăm (100) cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác.

Điều 37. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
 - a) Quyền được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu cổ phần đó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Eximbank có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được quy định tại Điều lệ;
 - b) Tham dự, phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền tham gia biểu quyết thông qua các hình thức sau, với mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết:
 - (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - (ii) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, thư điện tử;
 - c) Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại Eximbank;
 - e) Được chuyển nhượng cổ phần, quyền mua cổ phần cho cổ đông khác của Eximbank hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;



- f) Xem, tra cứu, trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin, cập nhật thông tin cổ đông thực hiện theo quy định Pháp luật, Điều lệ và của Hội đồng quản trị;
 - g) Xem, tra cứu, trích lục, sao chụp Điều lệ, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - h) Được chia phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Eximbank khi Eximbank giải thể hoặc phá sản;
 - i) Ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình;
 - j) Ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ. Hội đồng quản trị quy định về thủ tục đề cử, ứng cử, thời hạn tiếp nhận đơn đề cử, ứng cử và các vấn đề khác liên quan;
 - k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Eximbank công bố theo quy định của Pháp luật.
 - l) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.
2. Cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
- a) Đề cử, ứng cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - b) Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này;
 - c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động kinh doanh của Eximbank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank; vấn đề kiểm tra, mục đích kiểm tra;
 - d) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác trên cơ sở tuân thủ quy định của Pháp luật, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Eximbank;
 - e) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Eximbank chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định thời hạn khác. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
 - f) Các quyền khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp:



- a) Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
- b) Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu (06) tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế;

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt thẩm quyền. Văn bản yêu cầu có đủ chữ ký, con dấu (nếu có) của các cổ đông có liên quan. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập bằng văn bản, trong đó có các nội dung gồm: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Eximbank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Văn bản yêu cầu có đủ chữ ký, con dấu (nếu có) của các cổ đông có liên quan.
5. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của Pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu/biểu quyết của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Trụ sở chính của Eximbank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
6. Việc tổ chức thực hiện các quyền, yêu cầu của cổ đông tuân theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị nội bộ và các hướng dẫn, quy định do Hội đồng quản trị của Eximbank ban hành và các quy định Pháp luật trong từng thời kỳ.

Điều 38. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông của Eximbank phải thực hiện các nghĩa vụ sau:
 - a) Thanh toán đủ số tiền tương ứng với số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do Eximbank quy định; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Eximbank trong phạm vi số vốn đã góp vào Eximbank;
 - b) Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Eximbank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 22 của Điều lệ;



- c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại Eximbank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của Eximbank; không được góp vốn, mua cổ phần của Eximbank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của Pháp luật;
 - d) Tuân thủ Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank;
 - e) Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
 - f) Chịu trách nhiệm khi nhân danh Eximbank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
 - g) Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật và Điều lệ; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; không phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Eximbank cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;
 - h) Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của Eximbank, của các cổ đông khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ; có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật;
 - i) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định Pháp luật khác có liên quan.
2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Eximbank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong Eximbank. Eximbank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ đông này không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

Điều 39. Sổ đăng ký cổ đông, Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán và xác lập danh sách cổ đông

- 1. Eximbank lập và lưu giữ Sổ đăng ký cổ đông đến khi cổ phiếu được đăng ký tập trung tại VSDC. Sổ đăng ký cổ đông có thể được lập và lưu giữ dưới dạng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định Pháp luật.
- 2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank hoặc các tổ chức khác có chức năng lưu giữ sổ đăng ký cổ đông. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Eximbank trong sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của tổ chức lưu giữ sổ đăng ký cổ đông.
- 3. Cổ phiếu đã được đăng ký tập trung tại VSDC: VSDC lập và lưu giữ Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán đối với cổ phiếu của Eximbank và thực hiện lập danh sách, tính toán và phân bổ quyền cho cổ đông theo tỷ lệ do Eximbank thông báo. Chỉ những người có tên trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán lập tại ngày đăng ký cuối cùng theo thông báo của Eximbank mới được nhận các quyền phát sinh liên quan đến cổ phiếu.
- 4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Eximbank để



cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông/thông báo cho VSDC để cập nhật vào Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán. Eximbank không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.

5. Xác lập danh sách cổ đông:

- a) Hội đồng quản trị quy định cụ thể về thời điểm xác lập danh sách các cổ đông được hưởng các quyền của cổ đông và phải công bố thông tin về thời điểm xác lập danh sách cổ đông theo đúng quy định Pháp luật;
- b) Các giao dịch chuyển nhượng cổ phần phát sinh vào (các) ngày giao dịch không hưởng quyền và trong khoảng thời gian từ sau ngày chốt danh sách cổ đông (ngày đăng ký cuối cùng) đến ngày mà quyền tương ứng của cổ đông được thực hiện thì: người chuyển nhượng (theo thông tin trên danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng) là người được hưởng các quyền của cổ đông.

MỤC VI. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 40. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Eximbank.
2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác. Ngoài cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
3. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức:
 - a) Biểu quyết tại cuộc họp; hoặc
 - b) Lấy ý kiến bằng văn bản.

Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Thông qua định hướng phát triển của Eximbank;
2. Thông qua Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
3. Thông qua Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
4. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ và quy định của Pháp luật; quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
5. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Eximbank và cổ đông của Eximbank;
6. Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank;



7. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
8. Thông qua phương án mua lại cổ phần đã bán;
9. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền;
10. Thông qua phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng;
11. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác của Eximbank;
12. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;
13. Quyết định thành lập hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài, công ty con của Eximbank;
14. Thông qua phương án góp vốn, mua, bán cổ phần, phần vốn góp của Eximbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
15. Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
16. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Eximbank với: (i) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Eximbank; (ii) Người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Eximbank; (iii) Công ty con, công ty liên kết của Eximbank, trừ trường hợp Eximbank đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc. Trong các trường hợp này, các cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết;
17. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Eximbank;
18. Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều 81 Điều lệ;
19. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Eximbank;
20. Thông qua việc thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính, gia hạn thời gian hoạt động của Eximbank;
21. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật có liên quan.

Điều 42. Điều kiện và hình thức thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Trừ trường hợp quy định tại các Khoản 2, 3, 4 dưới đây, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.



2. Đối với nghị quyết, quyết định về nội dung quy định tại các Khoản 7 và 15 Điều 41 Điều lệ thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận hoặc khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận trong trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.
3. Đối với nghị quyết, quyết định về nội dung quy định tại Khoản 17 Điều 41 Điều lệ thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu theo nguyên tắc chung như sau:
 - a) Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và mỗi cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - b) Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại thể lệ bầu cử của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Quyết định về nội dung quy định tại các Khoản 1, 4, 5, và 17 Điều 41 Điều lệ phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 43. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường.
2. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
 - a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Eximbank;
 - b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
 - c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, và Tổng giám đốc;
 - d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Eximbank, về kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động năm của Ban kiểm soát và thành viên của Ban kiểm soát;
 - f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại (nếu có);
 - g) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp:
 - a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Eximbank;
 - b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp luật;



- c) Theo yêu cầu bằng văn bản của Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank đối với trường hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 37 Điều lệ này; hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank theo quy định tại Khoản 4 Điều 37 Điều lệ này;
 - d) Quyết định nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của Eximbank;
 - e) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ và quy định của Pháp luật.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b Khoản 3 Điều này hoặc kể từ ngày nhận được yêu cầu quy định tại điểm c, d Khoản 3 Điều này.
 5. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát được thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.
 6. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c Khoản 3 Điều này có quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Pháp luật.
 7. Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp và thực hiện các công việc khác phục vụ cuộc họp theo quy định tại Điều lệ này, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định Pháp luật có liên quan.
 8. Chi phí hợp lý và hợp pháp cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các Khoản 4 và 5 Điều này sẽ được Eximbank hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.
 9. Trường hợp Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 Điều này thì Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Eximbank.
 10. Thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để trả lời các câu hỏi của cổ đông tại cuộc họp (nếu có); trường hợp bất khả kháng không tham dự được, thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 11. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Eximbank có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Eximbank phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Eximbank dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Eximbank.



Điều 44. Danh sách cổ đông có quyền dự họp, chương trình, nội dung và giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp:

- a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán do VSDC lập và cấp theo yêu cầu của Eximbank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Eximbank công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.
- b) Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.
- c) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Chương trình và nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

- a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.
- b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Eximbank chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- c) Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này;
 - (ii) Vào thời điểm gửi kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không còn nắm giữ đủ từ năm phần trăm (05%) cổ phần phổ thông trở lên;
 - (iii) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại điểm b Khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại điểm c Khoản 2 Điều này. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.



3. Mời họp Đại hội đồng cổ đông:

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc (tính từ ngày mà thông báo được gửi đi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ), cụ thể như sau:

- a) Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông; thời gian và địa điểm họp; và những yêu cầu khác (nếu có) đối với người dự họp.
- b) Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời, được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank, và thực hiện công bố thông tin theo quy định Pháp luật.
- c) Trong trường hợp thông báo mời họp gửi đến các cổ đông không kèm theo các tài liệu họp, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp, cách thức tải các tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank để các cổ đông có thể tiếp cận.
- d) Tài liệu họp bao gồm:
 - Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
 - Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
 - Phiếu biểu quyết;
 - Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
 - Tài liệu khác có liên quan (nếu có).

Điều 45. Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều này.
2. Việc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Quy chế quản trị nội bộ Eximbank.
3. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến/trực tiếp kết hợp với trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định nội bộ của Eximbank;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, thư điện tử.

Điều 46. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông: Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành



thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tuyến kết hợp họp trực tiếp. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định hình thức họp phù hợp với tình hình, điều kiện về hệ thống kỹ thuật và điều kiện thực tế.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được thông qua, quyết định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và thứ hai.

3. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều lệ này.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền sẽ chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông. Nếu Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không ủy quyền cho bất kỳ thành viên nào hoặc tạm thời mất khả năng làm việc, các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

5. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này, thì người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa có thể giới thiệu/cử đoàn chủ tọa để cùng chủ tọa điều hành Đại hội.

Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm thư ký cuộc họp để lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) hoặc một số người vào ban kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

7. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Biểu quyết tại Đại hội sẽ được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa hoặc người được chủ tọa phân công công bố trước khi bế mạc cuộc họp. Việc biểu quyết cũng có thể tiến hành bằng cách giơ tay/giơ thẻ biểu quyết nếu được Đại hội đồng cổ đông nhất trí.

Cụ thể về thể thức tiến hành biểu quyết và kiểm phiếu thực hiện theo quy định Pháp luật và Quy chế quản trị nội bộ Eximbank, thể lệ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Eximbank.



Điều 47. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác.
2. Biên bản họp và nghị quyết/quyết định phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
 - d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
 - e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông;
 - g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
 - h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và thư ký.
 - j) Trường hợp Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định từ điểm a đến điểm h khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
4. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.
5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bằng tiếng Việt phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
6. Biên bản họp và nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc cuộc họp. Nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được báo cáo Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản.
7. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết, quyết định đã được thông qua và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở của Eximbank.



Điều 48. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Eximbank, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 42 Điều lệ này.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 44 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 44 Điều lệ này.
3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Eximbank trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu. Nghị quyết/quyết định Đại hội đồng cổ đông phải được báo cáo Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
5. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.
6. Các nội dung khác liên quan đến việc lấy ý kiến bằng văn bản tuân theo Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và quy định của Pháp luật.

Điều 49. Hiệu lực các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết, quyết định đó.
2. Các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết, quyết định đó vi phạm quy định của Pháp luật và Điều lệ.
3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 50 Điều lệ này, thì các nghị quyết, quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết, quyết định đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phù hợp quy định Pháp luật.

Điều 50. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày Eximbank công bố trên trang thông tin điện tử của Eximbank về nghị quyết, quyết định hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết, quyết định hoặc một phần nội dung nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:



- a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Pháp luật và Điều lệ, trừ trường hợp các nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
 - b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ.
2. Trình tự, thủ tục giải quyết vụ việc tại cơ quan Tòa án, Trọng tài thực hiện theo các quy định Pháp luật có liên quan.

MỤC VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 51. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông
 - a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, với số lượng ứng viên tối đa tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Ngân hàng. Cụ thể như sau:
 - (i) Từ 05% đến dưới 10%: đề cử tối đa 01 ứng viên;
 - (ii) Từ 10% đến dưới 20%: đề cử tối đa 02 ứng viên;
 - (iii) Từ 20% đến dưới 30%: đề cử tối đa 03 ứng viên; và
 - (iv) Từ trên 30%: đề cử tối đa 04 ứng viên.
 - b) Trường hợp các cổ đông phổ thông tập hợp thành nhóm để đề cử ứng viên, nhóm cổ đông phải thông báo bằng văn bản về việc họp nhóm kèm theo danh sách ứng viên đề cử cho các cổ đông dự họp biết trước thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
 - c) Hồ sơ ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử phải được lập đầy đủ, phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế nội bộ của Eximbank, và được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn và quy trình do Hội đồng quản trị quy định.
2. Hội đồng quản trị chuẩn bị kế hoạch kế nhiệm

Hội đồng quản trị, với sự tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, có trách nhiệm:

 - a) Xây dựng, rà soát và cập nhật kế hoạch kế nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị;
 - b) Xác định nhu cầu về cơ cấu, năng lực, kinh nghiệm, tính độc lập và sự đa dạng của Hội đồng quản trị trong từng giai đoạn, phù hợp với chiến lược, định hướng phát triển và yêu cầu quản trị của Ngân hàng;
 - c) Xây dựng, rà soát và ban hành các thông báo tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định Pháp luật và thông lệ quản trị tốt; và
 - d) Chuẩn bị và trình Đại hội đồng cổ đông phương án nhân sự Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
3. Đánh giá ứng viên, lập danh sách ứng viên và công bố thông tin



- a) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng có trách nhiệm tổ chức việc rà soát, đánh giá các ứng viên Hội đồng quản trị được đề cử theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này theo một quy trình đánh giá minh bạch, khách quan và có tổ chức, được Hội đồng quản trị phê duyệt, trong đó bao gồm tối thiểu các nội dung sau:
 - (i) Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn pháp lý, tiêu chuẩn phù hợp, năng lực, kinh nghiệm, tính độc lập, đạo đức nghề nghiệp và thời gian cam kết của ứng viên;
 - (ii) Đối chiếu hồ sơ, lý lịch nghề nghiệp và các thông tin liên quan của ứng viên với các tiêu chí, tiêu chuẩn đối với thành viên Hội đồng quản trị và các tiêu chí liên quan đến việc tham gia các ủy ban/ban thuộc Hội đồng quản trị;
 - (iii) Thực hiện phỏng vấn, trao đổi chuyên sâu với ứng viên khi cần thiết nhằm đánh giá năng lực quản trị, khả năng đóng góp độc lập, tư duy chiến lược và mức độ phù hợp với văn hóa và định hướng phát triển của Ngân hàng;
 - (iv) Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng có thể thuê hoặc sử dụng ý kiến đánh giá độc lập của bên thứ ba có chuyên môn phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn đơn vị tư vấn nhân sự cấp cao, tư vấn quản trị hoặc tổ chức đánh giá độc lập) để hỗ trợ quá trình đánh giá, bảo đảm tính khách quan, công tâm và phù hợp với thông lệ quản trị tốt.
- b) Trên cơ sở kết quả đánh giá ứng viên, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng tổng hợp, lập báo cáo và đưa ra nhận xét, khuyến nghị đối với từng ứng viên để trình Hội đồng quản trị xem xét, hoàn thiện danh sách ứng viên, thực hiện các thủ tục cần thiết và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.
- c) Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
- d) Sau khi danh sách ứng viên Hội đồng quản trị được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định Pháp luật, Eximbank có trách nhiệm công bố thông tin liên quan đến các ứng viên trên trang thông tin điện tử của Eximbank trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, để cổ đông tìm hiểu trước khi thực hiện quyền biểu quyết. Việc công bố thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của Pháp luật và các quy định nội bộ có liên quan của Eximbank.
- e) Ứng viên Hội đồng quản trị phải:
 - (i) Cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác các thông tin cá nhân theo yêu cầu công bố thông tin;
 - (ii) Có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin đã công bố; và
 - (iii) Cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Eximbank trong trường hợp được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 52. Hội đồng quản trị, cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Eximbank, có toàn quyền nhân danh Eximbank để



quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Eximbank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật và Eximbank. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

2. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
3. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại; tuy nhiên, một cá nhân không được ứng cử hoặc đề cử vào chức vụ thành viên Hội đồng quản trị khi có tổng số năm đương nhiệm liên tục từ tám (08) năm trở lên, trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
4. Cơ cấu Hội đồng quản trị bao gồm:

- a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và một thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.

Cho mục đích của Khoản này, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chỉ bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ liền trước được bầu lại vào Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ tiếp theo và vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 4, Điều 24 (trừ điều kiện tại Điểm f, Khoản 4, Điều 24) của Điều lệ này.

- b) Hội đồng quản trị gồm Chủ tịch, thành viên độc lập và thành viên khác của Hội đồng quản trị.
- c) Cơ cấu Hội đồng quản trị hướng tới sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, giới tính, sắc tộc, thời gian nhiệm kỳ và cơ cấu kỹ năng chuyên môn của Hội đồng quản trị (có sự cân bằng về kỹ năng và kinh nghiệm trong các lĩnh vực như ngân hàng/dịch vụ tài chính, quản trị rủi ro, kế toán - tài chính, công nghệ và hiểu biết về thị trường khu vực) đảm bảo phù hợp mục tiêu hoạt động, phát triển và nhu cầu quản trị của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
- d) Phần lớn các thành viên Hội đồng quản trị cần có kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực ngân hàng hoặc tài chính.
5. Trường hợp Hội đồng quản trị có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Pháp luật và quy định của Điều lệ, trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, Eximbank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.



6. Hội đồng quản trị sử dụng dấu của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
7. Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban, ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ này và theo quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị phải có đủ số thành viên để thành lập ít nhất ba (03) ủy ban, mỗi ủy ban phải có ít nhất ba (03) thành viên, như sau:
 - a) Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro (“Ủy ban Quản lý Rủi ro”);
 - b) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và lương thưởng (“Ủy ban Nhân sự”); và
 - c) Ủy ban Chiến lược và Công nghệ;Nhiệm vụ, quyền hạn của các ủy ban này do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của Pháp luật.
8. Hội đồng quản trị có bộ phận giúp việc. Chức năng, nhiệm vụ của bộ phận giúp việc do Hội đồng quản trị quy định.

Điều 53. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị

1. Định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh
 - a) Hội đồng quản trị quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm, kế hoạch tài chính hàng năm (bao gồm ngân sách hoạt động) phù hợp với kế hoạch kinh doanh và các phương án đầu tư. Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc tổ chức thực hiện và triển khai chiến lược và kế hoạch kinh doanh hằng năm và các phương án đầu tư phù hợp với quy mô, bối cảnh thị trường và năng lực của Eximbank và quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Eximbank, và thực hiện mục tiêu chiến lược.
 - b) Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh mục tiêu chiến lược khi cần thiết nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài của người gửi tiền, người lao động, cổ đông và các bên liên quan khác.
2. Quản lý rủi ro
 - a) Hội đồng quản trị phê duyệt khẩu vị rủi ro của Eximbank, bảo đảm phù hợp với chiến lược, kế hoạch vốn, tài chính và chính sách thù lao và lương, thưởng;
 - b) Hội đồng quản trị quyết định chính sách quản lý rủi ro trên cơ sở khẩu vị rủi ro đã được phê duyệt để đảm bảo Eximbank có khung quản lý rủi ro toàn diện; và giám sát trong việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Eximbank, đặc biệt phải giám sát thường xuyên đối với các rủi ro trọng yếu.
3. Giám sát tài chính
 - a) Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát tính liên chính của báo cáo tài chính thông qua qua việc: (i) Thông qua báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm đã soát xét; (ii) Phê duyệt báo cáo tài chính hàng năm đã kiểm toán để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua; và (iii) Đảm bảo Eximbank có môi trường kiểm soát hiệu quả đối với việc lập báo cáo tài chính;
 - b) Hội đồng quản trị yêu cầu thực hiện kiểm toán hoặc rà soát độc lập định kỳ đối với các nội dung ngoài báo cáo tài chính nếu xét thấy cần thiết;



- c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro, giám sát đơn vị kiểm toán độc lập, bảo đảm Tổng giám đốc xử lý kịp thời các phát hiện trong quá trình kiểm toán;
 - d) Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.
4. Khung quản trị và công bố thông tin
- a) Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị (nếu có), Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị. Hội đồng quản trị định hướng cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của bộ phận quản lý rủi ro, bộ phận tuân thủ, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank phù hợp với quy định tại Điều lệ này và quy định của Pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện các vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của chủ sở hữu, thành viên góp vốn tại các công ty con (bao gồm cả quyết định điều lệ, cơ cấu tổ chức), công ty liên kết của Eximbank. Hội đồng quản trị giám sát cơ cấu tổ chức của Eximbank và định kỳ rà soát để bảo đảm phù hợp với quy mô, mức độ phức tạp, chiến lược của Eximbank và môi trường pháp lý trong từng thời kỳ;
 - b) Hội đồng quản trị giám sát việc công bố thông tin về nhiệm vụ, thành phần và thù lao của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong báo cáo thường niên để bảo đảm minh bạch. Hội đồng quản trị đồng thời duy trì quan hệ hiệu quả với cơ quan quản lý, kịp thời thông tin và xử lý các kết luận thanh tra, giám sát;
 - c) Hội đồng quản trị ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Eximbank phù hợp với các quy định Pháp luật liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các quy định nội bộ trên gồm ít nhất các chính sách quản trị trọng yếu như bộ quy tắc ứng xử, chính sách tố giác/phòng chống tham nhũng, quy định về giao dịch với các bên liên quan.
5. Nhân sự
- a) Hội đồng quản trị rà soát và duy trì quy mô, thành phần và cơ cấu của Hội đồng quản trị (sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua), các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị và các vị trí Người điều hành theo quy định tại Điều lệ này.
 - b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng thực hiện việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm, kỷ luật hoặc đình chỉ đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông Tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank.
 - c) Hội đồng quản trị phê duyệt và duy trì kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên cho các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank để bảo đảm tính liên tục trong hoạt động của Ngân hàng.



- d) Hội đồng quản trị với sự tham vấn của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng ban hành khung định hướng đánh giá hiệu quả hoạt động của toàn hàng. Đồng thời, Hội đồng quản trị thực hiện giám sát việc đánh giá hiệu quả hoạt động Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, trên cơ sở mục tiêu chiến lược, hiệu quả điều hành, kết quả hoạt động tổng thể và mức độ tuân thủ khẩu vị rủi ro của Ngân hàng.
 - e) Hội đồng quản trị phê duyệt việc bổ nhiệm và thực hiện đánh giá kết quả hoạt động của các lãnh đạo phụ trách chức năng kiểm soát của Ngân hàng, bao gồm Giám đốc Quản lý rủi ro nhằm bảo đảm tính độc lập, khách quan và thẩm quyền cần thiết của các chức danh này theo quy định của Pháp luật và thông lệ quản trị ngân hàng tốt. Trường hợp miễn nhiệm Giám đốc Quản lý rủi ro, Hội đồng quản trị phải xem xét đầy đủ lý do miễn nhiệm và bảo đảm việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.
6. Chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp
- a) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng phê duyệt và giám sát khung thù lao tổng thể của Eximbank, đảm bảo phù hợp với nguyên tắc quản lý rủi ro thận trọng và mục tiêu dài hạn.
 - b) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng quyết định mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ; đồng thời, rà soát chế độ thù lao của lãnh đạo và nhân viên, đảm bảo phù hợp với giá trị, văn hóa rủi ro của Eximbank và các quy định của Pháp luật.
 - c) Hội đồng quản trị, theo đề nghị của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng rà soát và xây dựng Chính sách thù lao và lương thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp quy định Pháp luật hiện hành, hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ tiên tiến trong ngành; bảo đảm công bằng, hợp lý so với thị trường, phù hợp với chiến lược dài hạn, khẩu vị rủi ro, văn hóa Eximbank và mục tiêu hoạt động an toàn, lành mạnh của Ngân hàng. Điều này bao gồm việc đảm bảo cơ chế thù lao và lương, thưởng đối với nhân sự lãnh đạo thuộc các chức năng kiểm soát trong Ngân hàng độc lập với kết quả kinh doanh.
 - d) Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm thúc đẩy văn hóa doanh nghiệp dựa trên đạo đức và quản lý rủi ro thận trọng thông qua việc nêu gương của lãnh đạo cấp cao, thiết lập, tuân thủ giá trị cốt lõi và quy tắc ứng xử.
 - e) Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trong việc lan tỏa văn hóa liêm chính, nhận thức về rủi ro và tính tuân thủ ở tất cả các vị trí, cấp bậc tại Eximbank.
 - f) Hội đồng quản trị đảm bảo có cơ chế hiệu quả để người lao động phản ánh các mối lo ngại và yêu cầu xử lý kịp thời các hành vi vi phạm đạo đức.
7. Nhiệm vụ, quyền hạn khác



- a) Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định (trừ các vấn đề do Ban kiểm soát đề xuất/kiến nghị);
- b) Quyết định thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp của Eximbank;
- c) Cử người đại diện phần vốn góp của Eximbank tại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác; quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- d) Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ 10% vốn điều lệ của Eximbank trở lên ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- e) Quyết định khoản cấp tín dụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 135, và Khoản 7 Điều 136 của Luật Các tổ chức tín dụng, trừ hợp đồng, giao dịch khác thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- f) Thông qua phương án góp vốn, mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của Eximbank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
- g) Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Eximbank với: (i) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn của Eximbank; (ii) người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của Eximbank; (iii) công ty con, công ty liên kết của Eximbank;
- h) Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- i) Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; định kỳ hằng năm đánh giá về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc;
- j) Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;
- k) Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của Eximbank;
- l) Quyết định mua lại cổ phần của Eximbank theo phương án được duyệt;
- m) Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- n) Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;
- o) Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;



- p) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- q) Thông báo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;
- r) Quyết định phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ, trừ phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- s) Thông qua phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu của Eximbank theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước;
- t) Quyết định việc đăng ký bảo hộ (các) nhãn hiệu cho Eximbank;
- u) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Eximbank hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 54. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ.
2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau:
 - a) Chỉ đạo Hội đồng quản trị hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung liên quan đến định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh; quản lý rủi ro; giám sát tài chính; khung quản trị và công bố thông tin; nhân sự; chính sách thù lao, lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp; nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Eximbank hoặc nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - c) Chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d) Làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - e) Thay mặt Hội đồng quản trị ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - g) Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - h) Bảo đảm thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;
 - i) Phân công nhiệm vụ cụ thể liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị cho từng thành viên Hội đồng quản trị phù hợp với kinh nghiệm của thành viên Hội đồng quản trị, đảm bảo tính độc lập và phù hợp trong việc phân công;
 - j) Giám sát thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được phân công;
 - k) Chỉ được ủy quyền cho một (01) thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị trong thời gian vắng mặt hoặc không



thể thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị;

- l) Định kỳ hàng năm, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên Hội đồng quản trị, các Ủy ban của Hội đồng quản trị; đồng thời, căn cứ vào kết quả đánh giá độc lập từ bên thứ ba (nếu có) để tổng hợp, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
- m) Giải trình các nội dung được yêu cầu bởi Đại hội đồng cổ đông, cơ quan giám sát và các cơ quan khác về các nội dung liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- n) Điều phối hoạt động của Hội đồng quản trị; tạo điều kiện và khuyến khích việc trao đổi, phản biện cởi mở và mang tính xây dựng giữa các thành viên Hội đồng quản trị; bảo đảm các thành viên tham gia đầy đủ và đóng góp thực chất;
- o) Làm đầu mối thông tin giữa Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, hỗ trợ định hướng thảo luận và giám sát việc thực hiện theo quyết nghị của Hội đồng quản trị;
- p) Chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank; và
- q) Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 55. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, quy định nội bộ khác của Eximbank và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách liêm chính, trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Eximbank và cổ đông; đảm bảo và phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;
2. Xem xét báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu Người điều hành Eximbank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình, làm rõ vấn đề có liên quan đến báo cáo;
3. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường phù hợp với Điều lệ này;
4. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp, biểu quyết bằng văn bản khi lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản về các vấn đề, nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình;

Trường hợp nội dung biểu quyết có xung đột lợi ích với thành viên nào thì thành viên đó không được tham gia biểu quyết;



5. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và điểm a, d, e, f, g, h, m Khoản 7 Điều 53 Điều lệ;
6. Thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
7. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu;
8. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
9. Báo cáo, công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Eximbank theo quy định của Pháp luật;
10. Tham gia đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết tối thiểu bao gồm chương trình đào tạo về các chuẩn mực quản trị rủi ro, các quy định về vốn, thanh khoản và kế hoạch khắc phục và ứng phó khủng hoảng được tổ chức cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và Người quản lý khác;
11. Yêu cầu Tổng giám đốc, Người điều hành khác và các đơn vị trong Eximbank cung cấp các thông tin, tài liệu về hoạt động của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank;
12. Công khai, báo cáo các lợi ích có liên quan, danh sách người có liên quan cho Eximbank ngay khi được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị và ngay khi có thay đổi trong thời gian đương nhiệm;
13. Báo cáo các giao dịch có lợi ích liên quan theo quy định tại Khoản 7 Điều 33 Điều lệ;
14. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Eximbank phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị;
15. Trong trường hợp biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến, thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm nêu lý do cho việc biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến đó và làm rõ các vấn đề liên quan; và
16. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 56. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Quy định về họp và các hình thức họp:
 - a) Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập.
 - b) Phiên họp định kỳ: Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ tối thiểu hai (02) tháng một (01) lần.
 - c) Địa điểm họp: Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính hoặc ở bất kỳ nơi nào khác.
 - d) Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức khác cho phép tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng quản trị tham dự từ các địa điểm khác nhau có thể nghe lẫn nhau. Việc tổ chức cuộc họp theo hình thức nêu trên được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản



trị Eximbank. Các vấn đề, nội dung sau cần được thảo luận và thông qua trong cuộc họp Hội đồng quản trị:

- (i) Định hướng chiến lược và kế hoạch kinh doanh
 - Chiến lược, mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh hàng năm, kế hoạch tài chính hàng năm;
 - Triển khai và điều chỉnh các nội dung trên nếu cần;
- (ii) Quản lý rủi ro
 - Khẩu vị rủi ro và chính sách quản lý rủi ro;
- (iii) Giám sát tài chính
 - Các nội dung báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và báo cáo tài chính hàng năm;
 - Báo cáo thường niên;
 - Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đối với các nội dung ngoài báo cáo tài chính;
- (iv) Khung quản trị và công bố thông tin
 - Cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, các cơ quan giúp việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, bộ phận quản lý rủi ro, phân tách các chức năng của ba tuyến bảo vệ trong hoạt động của Eximbank;
 - Các nội dung công bố thông tin liên quan đến nhiệm vụ và thành phần của Hội đồng quản trị, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị;
- (v) Nhân sự
 - Kế hoạch kế nhiệm, chính sách đề cử và quy trình lựa chọn ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ.
 - Việc lựa chọn ứng viên, bổ nhiệm và khi cần thiết miễn nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp với quy định tại Điều lệ này và các quy định nội bộ của Eximbank;
 - Kết quả đánh giá hoạt động của các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị;
 - Quyết định kỷ luật, đình chỉ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị, theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ;



(vi) Chính sách thù lao và lương thưởng và văn hóa doanh nghiệp

- Khung thù lao tổng thể của Eximbank;
- Mức lương, thưởng, lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank;
- Chế độ thù lao và lương, thưởng của lãnh đạo và nhân viên;
- Chính sách thù lao và lương, thưởng của các vị trí thuộc Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Quản lý rủi ro, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ Thông tin và các chức danh điều hành khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ, phù hợp quy định tại Điều lệ này và quy định Pháp luật hiện hành;
- Văn hóa doanh nghiệp;

(vii) Nội dung khác

- Các vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông cần được trình lên Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua liên quan đến sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ; định hướng phát triển; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị; thông qua báo cáo tài chính hằng năm; tổ chức lại, giải thể ngân hàng; quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của Eximbank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; quyết định việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đối với báo cáo tài chính;
- Các quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 10% vốn điều lệ trở lên ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Eximbank;
- Chính sách, quy định về các nội dung mới phát sinh trong hoạt động của Ngân hàng; và các nội dung khác Chủ tịch Hội đồng quản trị thấy cần thiết.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều 57 Điều lệ này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức khác theo quy định nội bộ của Eximbank;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua bưu điện/tổ chức cung ứng dịch vụ chuyển phát nhanh, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.



3. Quy định về cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

4. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị:

Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi xét thấy cần thiết hoặc khi có một trong các trường hợp sau:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc 02 thành viên Hội đồng quản trị; hoặc
- b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Eximbank; trong trường hợp này, người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị sẽ dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp.

6. Hội đồng quản trị quy định cụ thể các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp quyết định và mời người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trong đó Tổng giám đốc sẽ được mặc nhiên mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp thông báo khác đi. Các nhân sự được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời nhưng không được biểu quyết và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội đồng quản trị và sự điều hành của chủ tọa.

Điều 57. Điều kiện tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

2. Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền cho người khác (với điều kiện tuân thủ Khoản 5, Điều 55 về các trường hợp không được ủy quyền cho người khác để tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị) để tham dự và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ, thành viên Hội đồng quản trị đó được xem như đã tham dự cuộc



hợp và được tính vào số thành viên cần thiết để tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị và tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung, vấn đề được thảo luận trong cuộc họp đó.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa cuộc họp, chủ trì việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị, chủ trì việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt.

Điều 58. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp, hình thức tổ chức họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp hoặc thời hạn khác ngắn hơn trong trường hợp họp khẩn cấp. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
2. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể được gửi bằng giấy mời, điện thoại, thư điện tử hoặc phương tiện khác theo quy định nội bộ của Eximbank, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Eximbank.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát và Tổng giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 59. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - c) Thời gian, địa điểm họp;
 - d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e) Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến.;
 - h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa, thư ký cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.
2. Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị phải được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh và hai bản này có giá trị pháp lý ngang nhau. Trường hợp hai biên bản này có sự khác biệt về nội dung thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
3. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp và ký đồng ý thông qua và biên bản họp có đầy đủ nội dung theo quy định từ điểm a đến điểm h Khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.



Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Chủ tọa, thư ký hoặc người khác (nếu có) ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của biên bản họp Hội đồng quản trị.
5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.

Điều 60. Quyết định thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có xung đột lợi ích với vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và cũng không được ủy quyền cho người khác, hoặc nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó. Tuy nhiên, thành viên có xung đột lợi ích vẫn được tính vào số lượng thành viên theo quy định để xét việc tổ chức cuộc họp hợp lệ.
3. Trước khi thực hiện biểu quyết, nếu thành viên Hội đồng quản trị theo sự hiểu biết của mình, thấy có liên quan trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận đang dự kiến ký kết hoặc đã được ký kết với Eximbank hoặc có lợi ích khác xung đột với vấn đề được biểu quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị, thì phải công bố bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét việc có quyền lợi, lợi ích liên quan đến vấn đề được thảo luận hay không và quyết định về quyền biểu quyết của thành viên đó. Trường hợp có cơ sở để nghi ngờ quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị xung đột với vấn đề được biểu quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị mà thành viên Hội đồng quản trị có liên quan đó không tự nguyện công khai, vấn đề này sẽ được chuyển để chủ tọa cuộc họp xem xét. Trên cơ sở các thông tin và tài liệu liên quan, chủ tọa có quyền quyết định việc thành viên đó có được tham gia biểu quyết hay không, hoặc yêu cầu thành viên có liên quan cung cấp thêm thông tin. Quyết định của chủ tọa sẽ có giá trị và hiệu lực cuối cùng. Trường hợp nếu sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi xung đột hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo cho Hội đồng quản trị ngay lập tức sau khi biết được đã có quyền lợi liên quan và việc này sẽ được thảo luận tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi Hội đồng quản trị nhận được thông báo về mối liên hệ quyền lợi liên quan của thành viên Hội đồng quản trị để có quyết định phù hợp.

Điều 61. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản dựa trên việc đánh giá về mức độ quan trọng, tính khẩn cấp của nội dung cần lấy ý kiến và mức độ đầy đủ thông tin cho mục đích lấy ý kiến.
2. Thư ký Hội đồng quản trị (hoặc nhân sự khác được Hội đồng quản trị chấp thuận) chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được gửi đến từng thành viên Hội đồng quản trị như gửi thông báo mời họp quy định tại Điều 58 Điều lệ.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc nhân sự khác được Hội đồng quản trị chấp thuận, kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, người tham gia vào việc lấy ý kiến/kiểm phiếu lấy ý kiến thành



viên Hội đồng quản trị bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

5. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền tham gia biểu quyết tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản. Nghị quyết, quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị.
6. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank.

Điều 62. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Định kỳ hàng năm, bên thứ ba độc lập đánh giá hiệu quả làm việc của Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị và các ủy ban/ban trực thuộc Hội đồng quản trị. Trên cơ sở đánh giá của bên thứ ba độc lập (nếu có), Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
2. Tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên. Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho từng thành viên theo nguyên tắc quyết định được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp/người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản;
3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã thực tế chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các ủy ban/ban của Hội đồng quản trị;
4. Thành viên Hội đồng quản trị được Eximbank mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông; bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm Pháp luật và Điều lệ;
5. Thù lao, thưởng, lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng quản trị và chi phí hợp lý mà Eximbank chi trả cho các thành viên Hội đồng quản trị sẽ được ghi nhận theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 63. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty tại Eximbank được tiến hành một cách có hiệu quả và tuân thủ quy định Pháp luật. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.
2. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
 - a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Eximbank và cổ đông;



- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - d) Tham dự các cuộc họp;
 - e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của Pháp luật;
 - f) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
 - g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Eximbank;
 - h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
 - i) Bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Eximbank;
 - j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định.
3. Chức năng, nhiệm vụ, tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty được quy định cụ thể tại Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank.

MỤC VIII. BAN KIỂM SOÁT

Điều 64. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

- 1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 51 Điều lệ.
- 2. Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết (bao gồm cả trường hợp không đủ số lượng do xét thấy ứng viên không đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện), Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu/đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát.

Điều 65. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát

- 1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- 2. Số lượng thành viên, cơ cấu của Ban kiểm soát như sau:
 - a) Ban kiểm soát của Eximbank có tối thiểu năm (05) thành viên. Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.
 - b) Ban kiểm soát gồm Trưởng Ban kiểm soát và thành viên khác của Ban kiểm soát.
- 3. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này. Những người được bầu làm thành viên Ban kiểm soát phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
- 4. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo



nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban kiểm soát. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của Khoản 2 Điều này thì trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, Eximbank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu theo quy định, trừ trường hợp quy định tại Khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.
6. Trường hợp thành viên Ban kiểm soát có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì thành viên Ban kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 66. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Eximbank trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ;
2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hằng năm, xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, quy định nội bộ của Eximbank về kế toán, báo cáo;
3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành Eximbank, có quyền sử dụng các nguồn lực của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hàng năm của Eximbank. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hằng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;
5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của Eximbank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Eximbank;
7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Eximbank khi xét thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây:
 - a) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm tra được thực hiện trong thời hạn bảy (07)



ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

8. Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện Người quản lý, Người điều hành Eximbank có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của Eximbank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có);
9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;
10. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao hoặc trường hợp khác theo quy định của Điều lệ;
11. Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các Khoản 6, 8 và 10 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người liên quan theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng;
12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.
13. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập theo quy định tại Điều 81 Điều lệ;
14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 67. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban kiểm soát

1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;
2. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Ban kiểm soát, lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát hoặc lấy ý kiến bằng văn bản để thực hiện các công việc, quyết định của Ban kiểm soát;
3. Tổ chức việc họp, lấy ý kiến các thành viên Ban kiểm soát. Giám sát, tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Ban kiểm soát;
4. Thay mặt Ban kiểm soát ký văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;
5. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Điều lệ này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường;
6. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết;
7. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến đó khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;
8. Chuẩn bị kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát;



9. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;
10. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát;
11. Chỉ được ủy quyền cho một (01) thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ;
12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 68. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban kiểm soát

1. Tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của Ban kiểm soát, đạo đức nghề nghiệp và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Eximbank và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Eximbank;
2. Bầu một (01) thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát. Tất cả các thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia bầu, biểu quyết miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban kiểm soát mà không bị loại phiếu biểu quyết;
3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường;
4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính của Eximbank và kiến nghị biện pháp khắc phục;
5. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con của Eximbank, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành Eximbank;
6. Yêu cầu Người quản lý, Người điều hành, nhân viên của Eximbank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;
7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường của Eximbank và chịu trách nhiệm về đánh giá, kết luận của mình;
8. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;
9. Trung thành với lợi ích của Eximbank và cổ đông. Không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Eximbank để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
10. Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì phải thông báo bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục hậu quả;
11. Công khai, báo cáo các lợi ích có liên quan, danh sách người có liên quan cho Eximbank ngay khi được bầu làm thành viên Ban kiểm soát và ngay khi có thay đổi trong thời gian đương nhiệm;
12. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát không



được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan;

13. Bảo mật các thông tin được Eximbank cung cấp theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank. Nghiêm cấm các hành vi tiết lộ thông tin trái phép (bao gồm cả việc phát ngôn/đưa tin/truyền tin trên báo chí khi chưa được Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc phê duyệt), cố ý làm lan truyền hoặc thực hiện những hành vi dẫn đến hệ quả lan truyền các thông tin về hoạt động của Eximbank một cách trái phép;
14. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

Điều 69. Cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.
2. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:
 - a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - b) Ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Hội đồng quản trị;
 - c) Trưởng Ban kiểm soát;
 - d) Ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát;
 - e) Tổng giám đốc;
 - f) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.
3. Ban kiểm soát ban hành quy định nội bộ về các nội dung quy định chi tiết có liên quan đến cuộc họp Ban kiểm soát (thể thức thông báo, triệu tập họp, thể thức cuộc họp, biểu quyết, biên bản họp, lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản) trên cơ sở phù hợp quy định Pháp luật, quy định tại Điều lệ này và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát.
4. Ban kiểm soát bàn bạc, biểu quyết để quyết định các công việc, nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát thông qua các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. Mỗi thành viên Ban kiểm soát có một (01) phiếu biểu quyết.
5. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng thành viên yêu cầu có mặt tại cuộc họp Ban kiểm soát, đồng thời cũng không được ủy quyền cho/nhận ủy quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
6. Thành viên Ban kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa thuận dự kiến giao kết với Eximbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không. Nếu như sau khi hợp đồng, giao dịch đã được ký kết mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại cuộc họp gần nhất của Hội đồng quản trị và cuộc họp gần nhất của Ban kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.



Điều 70. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

1. Tổng ngân sách hoạt động hằng năm, tổng mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên. Ban kiểm soát quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác cho từng thành viên.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí đi lại, ăn, ở, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập và các khoản chi phí hợp lý khác. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Thành viên Ban kiểm soát được Eximbank mua bảo hiểm trách nhiệm; bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ.
4. Các khoản chi cho thành viên Ban kiểm soát phải được lập thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank.

MỤC IX. TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 71. Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc là người điều hành cao nhất của Eximbank, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm trước Pháp luật, Hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.
2. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Danh sách dự kiến người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi được bổ nhiệm. Người được bổ nhiệm làm Tổng giám đốc phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
4. Giúp việc cho Tổng giám đốc là những Người điều hành khác của Eximbank.
5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức Tổng giám đốc phải được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác của Eximbank.
6. Hội đồng quản trị quyết định tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc. Tiền lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc sẽ được ghi nhận theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Eximbank và báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
7. Trường hợp khuyết Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm Tổng giám đốc trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày khuyết Tổng giám đốc.

Điều 72. Quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc

1. Thực hiện chiến lược và hoạt động kinh doanh:
 - a) Đề xuất kế hoạch kinh doanh và kế hoạch tài chính (bao gồm ngân sách hoạt động) hàng năm trình Hội đồng quản trị xem xét và quyết định;
 - b) Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của Eximbank và các vấn đề phù hợp với kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính



đã được Hội đồng quản trị phê duyệt; quyết định các vấn đề khác không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bảo đảm phù hợp với quy định nội bộ của Eximbank;

- c) Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Eximbank

2. Báo cáo tài chính

Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác;

3. Quản trị

- a) Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông quyết định theo thẩm quyền;
- b) Kiến nghị, đề xuất liên quan đến việc tổ chức, quản trị và hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Eximbank với Hội đồng quản trị hoặc đề xuất Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền;
- c) Quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong hệ thống Eximbank, trừ các đơn vị/bộ phận thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

4. Hệ thống kiểm soát nội bộ

Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.

5. Các nội dung khác

- a) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- b) Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin quản lý;
- c) Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị;
- d) Đề nghị Hội đồng quản trị hợp bất thường theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này;
- e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, quyết định lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các chức danh Người quản lý, Người điều hành Eximbank và các chức danh khác, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị;
- f) Ký kết hợp đồng, giao dịch khác nhân danh Eximbank theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank;
- g) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Eximbank;
- h) Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng và quyền lợi khác đối với người lao động theo thẩm quyền;
- i) Thành lập các ủy ban/hội đồng tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc phù hợp với



quy định của Pháp luật và hoạt động của Eximbank;

- j) Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị theo yêu cầu của người có quyền triệu tập các cuộc họp của Hội đồng quản trị để cung cấp thông tin về hoạt động điều hành;
- k) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản cố định của Eximbank mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị dưới 10% Vốn điều lệ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; đồng thời có thể giao, phân cấp hoặc ủy quyền cho các chức danh Người điều hành khác theo quy định nội bộ của Ngân hàng thực hiện việc quyết định trong phạm vi này, trừ khoản đầu tư, mua, bán tài sản cố định thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; và
- l) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, các quy định nội bộ của Eximbank, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các thỏa thuận, hợp đồng lao động ký kết với Eximbank.

CHƯƠNG IV.

MỐI QUAN HỆ GIỮA EXIMBANK VỚI CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT, CÔNG ĐOÀN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điều 73. Mối quan hệ giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết

- 1. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc thành lập hoặc chuyển đổi các Công ty con ở trong nước và các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài để hỗ trợ hoạt động của Eximbank phù hợp quy định Pháp luật.
- 2. Hội đồng quản trị Eximbank quyết định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ này, điều lệ của Công ty con, Công ty liên kết và các quy định khác có liên quan của Pháp luật.

Điều 74. Người lao động và công đoàn

- 1. Việc thành lập và hoạt động công đoàn của người lao động tại Eximbank thực hiện theo quy định của Pháp luật.
- 2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi và khen thưởng đối với người lao động và Người điều hành Eximbank, quan hệ của Eximbank với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ của Eximbank và quy định Pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V.

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN, KIỂM SOÁT, KIỂM TOÁN VÀ THÔNG TIN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO

MỤC X.

TÀI CHÍNH, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO

Điều 75. Vốn và sử dụng vốn

- 1. Vốn của Eximbank bao gồm vốn chủ sở hữu, vốn huy động, vốn khác theo quy định của Pháp luật.



2. Eximbank được sử dụng vốn để kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của Pháp luật có liên quan.
3. Eximbank được mua, đầu tư tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của mình, bảo đảm tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định không được vượt quá năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán.
4. Hội đồng quản trị quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định mức bồi thường đối với các tổn thất về tài sản của Ngân hàng phát sinh do nguyên nhân chủ quan của người gây ra tổn thất.

Điều 76. Năm tài chính và chế độ tài chính

1. Năm tài chính của Eximbank bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch.
2. Eximbank tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm tài chính về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của Pháp luật.
3. Chế độ tài chính của Eximbank được thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định Pháp luật khác có liên quan. Căn cứ vào các quy định Pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị xây dựng, phê duyệt ban hành Quy chế tài chính của Eximbank để làm căn cứ thực hiện.
4. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của Eximbank chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán của Eximbank.

Điều 77. Hạch toán, kế toán

Eximbank phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của Pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu, chi và thực hiện các quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán.

Điều 78. Báo cáo tài chính

1. Eximbank phải lập báo cáo tài chính theo quy định của Pháp luật về kế toán và hướng tới tuân thủ chuẩn mực kế toán quốc tế.
2. Các báo cáo tài chính phải được công khai, công bố thông tin và báo cáo Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật.
3. Trong trường hợp Eximbank là Công ty kiểm soát:
 - a) Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của Pháp luật, Eximbank phải lập và gửi cho Ngân hàng Nhà nước báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán.

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Eximbank phải lập và gửi cho Ngân hàng Nhà nước báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán, giao dịch khác giữa Eximbank với Công ty con, Công ty liên kết của Eximbank.

MỤC XI. KIỂM SOÁT VÀ KIỂM TOÁN



Điều 79. Hệ thống kiểm soát nội bộ

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Eximbank và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro.
2. Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:
 - a) Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;
 - b) Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;
 - c) Tuân thủ pháp luật và các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ.
3. Ngân hàng phải thuê tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá một phần hoặc toàn bộ hệ thống kiểm soát nội bộ trong trường hợp có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.
4. Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện và tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 80. Kiểm toán nội bộ

1. Eximbank thành lập kiểm toán nội bộ thuộc Ban kiểm soát để thực hiện kiểm toán nội bộ Ngân hàng.
2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của Eximbank; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm việc Eximbank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.
3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo cho Ban kiểm soát và gửi Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro, Tổng giám đốc của Eximbank để nắm thông tin.

Điều 81. Kiểm toán độc lập

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Eximbank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo.
2. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, Eximbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.

MỤC XII.

TRÍCH LẬP CÁC QUỸ VÀ PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 82. Phân phối lợi nhuận và các quỹ

1. Phân lợi nhuận còn lại của Eximbank sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thuế theo quy định Pháp luật thì được phân phối theo quy định của Chính phủ và Eximbank.
2. Hằng năm, Eximbank phải trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau đây:
 - a) Quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ. Mức tối đa của quỹ này không được vượt quá Vốn điều lệ của Eximbank;



- b) Quỹ dự phòng tài chính;
 - c) Quỹ dự trữ khác theo quy định của Pháp luật.
3. Eximbank quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 83. Trả cổ tức

1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả khi Eximbank đáp ứng đầy đủ các điều kiện chi trả cổ tức theo các quy định Pháp luật liên quan.
2. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông hoặc quyết định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông được nhận cổ tức theo quy định của Pháp luật, kiến nghị mức cổ tức được trả và hình thức chi trả cổ tức đối với từng cổ phần để Đại hội đồng cổ đông quyết định, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức.
3. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức phù hợp để bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong Sổ đăng ký cổ đông/Sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Eximbank chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải có các nội dung theo quy định của Pháp luật.
4. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Eximbank hoặc bằng tài sản khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định Pháp luật. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì phải được thực hiện bằng đồng Việt Nam và theo các phương thức thanh toán theo quy định của Pháp luật.
5. Các vấn đề khác liên quan đến việc trả cổ tức được thực hiện theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

MỤC XIII.

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 84. Báo cáo và công bố thông tin

1. Eximbank phải thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, công bố thông tin theo quy định của Pháp luật về kế toán, thống kê, điều tra thống kê, chứng khoán.
2. Eximbank phải báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
3. Ngoài báo cáo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này, Eximbank có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây:
 - a) Phát sinh diễn biến bất thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Eximbank;
 - b) Thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Eximbank; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn. Cổ đông lớn có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời và phối hợp với Eximbank để báo cáo kịp thời cho Ngân hàng Nhà nước đối với nội dung quy định tại điểm này.
 - c) Thay đổi tên chi nhánh của Eximbank;
 - d) Tạm ngừng giao dịch dưới năm (05) ngày làm việc;



- e) Niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.
- 4. Công ty con, Công ty liên kết của Eximbank có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động cho Ngân hàng Nhà nước khi được yêu cầu.
- 5. Eximbank phải lập và công bố báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị công ty và theo quy định Pháp luật.
- 6. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Eximbank phải gửi báo cáo hằng năm cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định của Pháp luật.
- 7. Eximbank thực hiện công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của Eximbank và/hoặc các phương tiện công bố thông tin khác theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 85. Chế độ lưu giữ tài liệu

- 1. Eximbank phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại Trụ sở chính của Eximbank và/hoặc địa điểm phù hợp khác do Tổng giám đốc quy định:
 - a) Điều lệ, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
 - b) Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank và các quy chế, quy định nội bộ khác của Eximbank;
 - c) Văn bằng bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy phép và giấy chứng nhận khác (nếu có);
 - d) Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của Eximbank;
 - e) Phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của Eximbank;
 - f) Bản cáo bạch để chào bán hoặc niêm yết chứng khoán (nếu có);
 - g) Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;
 - h) Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm; và
 - i) Các tài liệu khác theo quy định của Pháp luật.
- 2. Thời hạn, cách thức lưu giữ các tài liệu nêu trên thực hiện theo quy định Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank từng thời kỳ.
- 3. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lưu giữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tại Eximbank theo đúng quy định tại Điều lệ này và các quy định Pháp luật có liên quan.

CHƯƠNG VI.

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN

Điều 86. Giải quyết tranh chấp nội bộ

- 1. Tranh chấp nội bộ là các tranh chấp, khiếu nại liên quan tới tổ chức, hoạt động của Eximbank, quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định Pháp luật, Điều lệ và/hoặc các văn bản pháp luật có liên quan khác giữa: (i) Cổ đông với Eximbank; (ii) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hoặc Người điều hành khác của Eximbank.



2. Khi tranh chấp nội bộ phát sinh, các bên liên quan phải cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của nhau và tuân thủ quy định của Pháp luật. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi một (21) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một (01) chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp hoặc yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết.
3. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần kể từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có quyền đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của Pháp luật.
4. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Trọng tài, Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Trọng tài, Tòa án.

Điều 87. Tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt và phá sản

1. Eximbank được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, chuyển đổi loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
2. Eximbank bị giải thể trong các trường hợp sau:
 - a) Eximbank không đề nghị gia hạn hoặc đề nghị gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản khi hết thời hạn hoạt động;
 - b) Eximbank bị thu hồi Giấy phép;
 - c) Eximbank tự nguyện giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;
 - d) Eximbank được can thiệp sớm hoặc được kiểm soát đặc biệt có tổ chức tín dụng tiếp nhận toàn bộ nghĩa vụ nợ.
3. Eximbank có thể bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt theo quyết định của Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 162 của Luật Các tổ chức tín dụng.
4. Các nội dung khác liên quan đến thủ tục tổ chức lại, giải thể, kiểm soát đặc biệt, phá sản thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định Pháp luật liên quan.

CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 88. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định, trừ:
 - (i) Các điều chỉnh về chính tả, kỹ thuật do Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện cập nhật, công bố;
 - (ii) Các điều chỉnh trên Điều lệ nhằm phù hợp/cập nhật theo Giấy phép của Eximbank, các văn bản chấp thuận/giấy phép do Ngân hàng Nhà nước, các cơ quan có thẩm quyền liên quan cấp cho Eximbank sẽ do Hội đồng quản trị thực hiện cập nhật và công bố.
2. Các vấn đề chưa được đề cập, điều chỉnh trong Điều lệ này sẽ được thực hiện theo các quy



định của Pháp luật có liên quan. Trừ trường hợp Pháp luật cho phép quy định khác đi, trường hợp nội dung của Điều lệ này trái/mâu thuẫn với những quy định Pháp luật thì những quy định Pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Eximbank.

Điều 89. Hiệu lực của Điều lệ

1. Điều lệ này gồm 07 Chương, 89 Điều đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 4 năm 2026, được ban hành và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2026.
2. Điều lệ này đã được sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24 tháng 7 năm 2026.
3. Trường hợp có những quy định của Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Eximbank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Eximbank mâu thuẫn/trái với quy định tại Điều lệ này thì áp dụng các quy định tại Điều lệ này.
4. Điều lệ này được lập thành ba (03) bản gốc có giá trị như nhau và được nộp cho Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan nhà nước khác (nếu có) và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Eximbank.
5. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ có giá trị khi có chữ ký của Người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp pháp./. *msm*

du n NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *u*



QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

2026





MỤC LỤC

CHƯƠNG I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng của Quy chế.....	3
Điều 2. Các nguyên tắc quản trị cơ bản	4
Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank.....	4
Điều 4. Người đại diện theo pháp luật	5
Điều 5. Dấu của Eximbank	6
CHƯƠNG II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	6
Điều 6. Cổ đông	6
Điều 7. Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	7
Điều 8. Điều kiện, thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	9
Điều 9. Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông	11
Điều 10. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	11
Điều 11. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	12
Điều 12. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 13. Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 14. Các báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	13
CHƯƠNG III. 15	
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	15
Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	15
Điều 16. Nhiệm kỳ, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	16
Điều 17. Ứng cử, đề cử ứng viên, bầu thành viên Hội đồng quản trị	17
Điều 18. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung, thay đổi Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị	17
Điều 19. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	18
Điều 20. Các ủy ban, ban thuộc Hội đồng quản trị.....	19
Điều 21. Người phụ trách quản trị công ty	20



CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT 20

Điều 22. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát
20

Điều 23. Ứng cử, đề cử và bầu thành viên Ban kiểm soát..... 20

Điều 24. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm
soát 21

Điều 25. Cuộc họp và thông qua quyết định của Ban kiểm soát 21

Điều 26. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát 21

CHƯƠNG V. TỔNG GIÁM ĐỐC 22

Điều 27. Tổng giám đốc..... 22

Điều 28. Ký hợp đồng lao động với Tổng giám đốc; Tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám
đốc 22

CHƯƠNG VI. GIÁM SÁT CỦA QUẢN LÝ CẤP CAO, PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC 22

Điều 29. Giám sát của quản lý cấp cao 23

Điều 30. Nguyên tắc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
23

Điều 31. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc..... 23

Điều 32. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát 24

Điều 33. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Tổng giám đốc 25

CHƯƠNG VII. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN..... 25

Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột quyền lợi 25

Điều 35. Giao dịch với người có liên quan 26

CHƯƠNG VIII.ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH 26

Điều 36. Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các ủy ban, Tổng giám
đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành khác 26

Điều 37. Khen thưởng..... 27

Điều 38. Xử lý vi phạm..... 27

CHƯƠNG IX. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG 27

Điều 39. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung 27



CHƯƠNG I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng của Quy chế

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế quản trị nội bộ (“**Quy chế**”) này quy định các vấn đề liên quan đến quản trị nội bộ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“**Eximbank**” hoặc “**Ngân hàng**”), bao gồm các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và các nội dung khác liên quan đến:

- a) Đại hội đồng cổ đông;
- b) Hội đồng quản trị;
- c) Ban kiểm soát;
- d) Ban điều hành bao gồm các chức danh điều hành cấp cao của Ngân hàng, bao gồm: Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Rủi ro, Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Công nghệ thông tin và các chức danh khác theo quyết định của Hội đồng quản trị từng thời kỳ (“**Ban điều hành**”);
- e) Người quản lý, Người điều hành khác;
- f) Người phụ trách quản trị công ty;
- g) Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc;
- h) Các vấn đề liên quan khác.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Cổ đông và người có liên quan của cổ đông;
- b) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Người điều hành khác, Người phụ trách quản trị công ty và người có liên quan của các đối tượng này;
- c) Các tổ chức, cá nhân khác thuộc các Đơn vị trong bộ máy tổ chức của Eximbank có liên quan đến Quy chế này.

3. Nguyên tắc áp dụng

- a) Các nội dung không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo quy định tại Điều lệ của Eximbank được ban hành và có hiệu lực tại từng thời kỳ (“**Điều lệ**”) và các quy định Pháp luật có liên quan.
- b) Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của Pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định của Pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định Pháp luật mới tương ứng.
- c) Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/Pháp luật về cùng một vấn đề, thì quy định của Pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.



- d) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm được sử dụng trong Quy chế này mà không được định nghĩa sẽ được hiểu, diễn giải và áp dụng theo quy định tại Điều lệ và các quy định Pháp luật có liên quan.
- e) Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều) trong Quy chế này được sử dụng chỉ nhằm thuận tiện cho việc tham chiếu và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này. Việc giải thích hoặc áp dụng nội dung của điều khoản phải căn cứ vào nội dung đầy đủ của điều khoản tương ứng và điều khoản có liên quan.
- f) Trong Quy chế này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của quy định hoặc văn bản đó tại từng thời điểm.

Điều 2. Các nguyên tắc quản trị cơ bản

- 1. Tuân thủ các quy định có liên quan của Pháp luật và Điều lệ; hướng tới áp dụng các nguyên tắc và thông lệ quản trị tiên tiến nhằm bảo đảm hoạt động liên chính, minh bạch, an toàn và bền vững của Eximbank.
- 2. Đảm bảo cơ cấu quản trị vững chắc và mô hình vận hành hiệu quả.
- 3. Tôn trọng và đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng, người lao động, cổ đông và các bên liên quan khác phù hợp với lợi ích cộng đồng và mục tiêu phát triển bền vững.
- 4. Công bố thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác và minh bạch hoạt động của Eximbank; bảo đảm cổ đông được tiếp cận thông tin công bằng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức quản lý của Eximbank

- 1. Cơ cấu tổ chức quản lý Eximbank gồm có:
 - a) Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Hội đồng quản trị (bao gồm các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị);
 - c) Ban kiểm soát;
 - d) Tổng giám đốc.
- 2. Các ủy ban, ban thuộc Hội đồng quản trị:
 - a) Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban, ban để tham mưu và giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
 - b) Ngoài các ủy ban, ban theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 3 này, Hội đồng quản trị có thể thành lập các ủy ban, ban, hội đồng khác, các cơ quan khác thuộc Hội đồng quản trị để tham mưu, tư vấn nhằm giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ.
 - c) Hội đồng quản trị quy định cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các nội dung khác của các ủy ban, ban, hội đồng, các cơ quan khác thuộc Hội đồng quản trị phù hợp với quy định Pháp luật và mục tiêu hoạt động của Eximbank.
- 3. Các ủy ban, hội đồng, bộ phận thuộc Tổng giám đốc:
 - a) Tổng giám đốc phải thành lập các ủy ban, hội đồng theo quy định Pháp luật.



- b) Ngoài các ủy ban, hội đồng theo quy định Pháp luật, Tổng giám đốc có thể thành lập các ủy ban, hội đồng, bộ phận khác để tham mưu, tư vấn và giúp Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định Pháp luật, Điều lệ và hoạt động của Eximbank.
 - c) Tổng giám đốc quy định cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các nội dung khác của các ủy ban, hội đồng, bộ phận tham mưu, giúp việc thuộc Tổng giám đốc.
4. Quản trị đối với Công ty con, Công ty liên kết:
- Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên góp vốn trong việc quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh, kiểm soát rủi ro và các hoạt động khác tại các công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ, điều lệ của công ty con, công ty liên kết và các quy định Pháp luật có liên quan.

Điều 4. Người đại diện theo pháp luật

1. Eximbank có một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc. Trong trường hợp Eximbank khuyết chức danh Tổng giám đốc, Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo Pháp luật của Eximbank theo quy định tại Điều lệ. Eximbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về người đại diện theo pháp luật mới trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm hoặc thay đổi chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật.
2. Người đại diện theo pháp luật phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là Người quản lý, Người điều hành của Eximbank đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại Khoản này mà người đại diện theo pháp luật chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi người đại diện theo pháp luật trở lại làm việc hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật.
3. Trường hợp người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá ba mươi (30) ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật.
4. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật:
 - a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Eximbank.



- b) Trung thành với lợi ích của Eximbank; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Eximbank để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- c) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Eximbank do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều này.
- d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Eximbank về các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan.
- e) Các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật có liên quan.

Điều 5. Dấu của Eximbank

- 1. Dấu của Eximbank (hay con dấu của Eximbank) bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu và dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của Pháp luật về giao dịch điện tử.
- 2. Hội đồng quản trị quyết định số lượng và cơ chế quản lý, sử dụng và lưu giữ dấu của Eximbank được làm tại cơ sở khắc dấu. Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác, Tổng giám đốc quyết định các nội dung khác liên quan đến dấu của Eximbank mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị bao gồm hình thức và nội dung dấu.
- 3. Trừ trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định khác, Tổng giám đốc quyết định các nội dung liên quan đến dấu dưới hình thức chữ ký số, bao gồm số lượng, hình thức, nội dung chữ ký số, và cơ chế quản lý, sử dụng và lưu giữ chữ ký số của Eximbank.
- 4. Việc sử dụng dấu trong các giao dịch của Eximbank được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

CHƯƠNG II. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 6. Cổ đông

- 1. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
- 2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông và/hoặc quyết định của Hội đồng quản trị vi phạm Pháp luật gây thiệt hại cho Eximbank, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của Pháp luật.
- 3. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:
 - a) Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì cổ đông phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền của cổ đông theo nguyên tắc làm tròn số.
 - b) Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải được thông báo bằng văn bản đến trụ sở chính của Eximbank trong thời hạn sớm nhất. Văn bản thông báo cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:



- (i) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;
 - (ii) Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ sở hữu cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
 - (iii) Họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;
 - (iv) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện.
 - (v) Họ tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.
- c) Việc cử người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ có hiệu lực đối với Eximbank kể từ: (i) Thời điểm Eximbank nhận được văn bản hợp pháp về việc cử người đại diện theo ủy quyền hoặc (ii) Thời điểm hiệu lực ghi nhận trên văn bản đó (tùy theo thời điểm nào xảy ra sau).
- Việc chấm dứt người đại diện theo ủy quyền sẽ có hiệu lực kể từ ngày Eximbank nhận được thông báo bằng văn bản hợp pháp từ cổ đông, trừ trường hợp chấm dứt ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo thông báo, hướng dẫn của người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.
- d) Tiêu chuẩn, điều kiện và trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức: theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Pháp luật có liên quan.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
 - a) Đại hội đồng cổ đông họp thường niên, hoặc bất thường để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy định tại Điều lệ.
 - b) Eximbank phải tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên mỗi năm một (01) lần. Việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
3. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông
 - a) Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành thông qua hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc họp trực tuyến kết hợp họp trực tiếp. Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông do Người triệu tập họp quyết định theo quy định tại Điều lệ.
 - b) Việc họp Đại hội đồng cổ đông qua phương thức họp trực tuyến hoặc họp trực tiếp kết hợp họp trực tuyến thực hiện theo quy định tại Điều lệ và Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử.
 - c) Việc họp và biểu quyết trực tuyến cũng phải tuân thủ các nguyên tắc, quy định tại Điều lệ như hình thức họp trực tiếp.
4. Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông:



- a) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
 - b) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp được quy định tại Điều lệ. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu hoặc kể từ ngày xảy ra trường hợp theo quy định tại Điều lệ.
 - c) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b, Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát được thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.
 - d) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm c, Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) hoặc trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của Eximbank (tùy từng trường hợp) có quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật liên quan.
 - e) Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao theo Điều lệ hoặc Pháp luật liên quan.
 - f) Các nội dung khác có liên quan đến triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
5. Việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông; chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông, và việc cổ đông kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp: được thực hiện theo Điều lệ và quy định có liên quan của Pháp luật trong từng thời kỳ.
 6. Người triệu tập họp chuẩn bị, xây dựng quy chế tiến hành họp đại hội đồng cổ đông để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
 7. Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp và ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông:
 - a) Trước khi khai mạc cuộc họp, Eximbank phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi hoàn tất đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.
 - b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại Khoản 3 Điều này.
 - c) Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của Eximbank gửi kèm thông báo mời họp hoặc được lập phù hợp theo quy định của Pháp luật về dân sự và phải nêu



rõ tên cổ đông (bên ủy quyền), tên cá nhân/tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký, con dấu (nếu có) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

- d) Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải cung cấp, xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức.
- e) Trừ trường hợp Eximbank nhận được thông báo về một trong các sự kiện dưới đây chậm nhất là hai mươi tư (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập lại, việc biểu quyết của người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - (ii) Người được ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền; hoặc
 - (iii) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều 8. Điều kiện, thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Khi tiến hành đăng ký tham dự họp, Eximbank cấp cho mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền dự họp (nếu có): thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có).
Trên thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử có ghi số đăng ký, tên của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, người đại diện ủy quyền dự họp (nếu có) và số phiếu biểu quyết tương ứng của cổ đông đó.
3. Cách thức biểu quyết/bầu cử: thực hiện theo quy định tại thể lệ biểu quyết/bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại từng phiên họp và theo nguyên tắc sau:
 - a) Biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông sẽ được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - b) Số phiếu/thẻ biểu quyết được kiểm đếm theo thứ tự: hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - c) Biểu quyết cũng có thể tiến hành bằng cách giơ tay/giơ thẻ biểu quyết nếu được Đại hội đồng cổ đông nhất trí;
 - d) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ.
4. Kiểm phiếu và công bố kết quả: việc kiểm phiếu được tiến hành sau khi cổ đông biểu quyết/bầu cử, kết quả kiểm phiếu được chủ tọa/người được chủ tọa phân công công bố sau



khi kết thúc đợt biểu quyết tương ứng và/hoặc ngay trước khi bế mạc cuộc họp và được ghi nhận tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chương trình và nội dung cuộc họp được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
6. Chủ tọa có thể tiến hành các hoạt động cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
7. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản này, quy định Pháp luật và Điều lệ, Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:
 - a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
 - b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp;
 - c) Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp thích hợp để:
 - a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại địa điểm họp;
 - c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) Đại hội đồng cổ đông.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và/hoặc áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết khác.

10. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sắp xếp chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lý, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.



Điều 9. Biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông

1. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ, bao gồm việc ghi nhận diễn biến của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Biên bản họp và tài liệu kèm theo trong biên bản phải được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

Điều 10. Trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Eximbank, trừ các trường hợp không được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ.
2. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến, cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo: thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f) Thời hạn phải gửi về Eximbank phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Eximbank theo các hình thức sau:
 - a) Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có: chữ ký của cổ đông là cá nhân; chữ ký của người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức và được đóng dấu của tổ chức đó (nếu tổ chức có con dấu). Phiếu lấy ý kiến gửi về Eximbank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b) Gửi thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Eximbank qua thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu, địa chỉ thư điện tử của cổ đông được sử dụng để gửi phiếu lấy ý kiến phải trùng với dữ liệu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp cho Eximbank hoặc đã được cổ đông đăng ký trước với Eximbank trước thời điểm Eximbank gửi đi phiếu lấy ý kiến;



Hình thức tiếp nhận phiếu lấy ý kiến gửi về được thực hiện theo quyết định và hướng dẫn của người tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

5. Các phiếu lấy ý kiến mà Eximbank nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc bị tiết lộ/công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của đại diện Ban kiểm soát hoặc của các cổ đông không phải là người điều hành, nắm giữ chức vụ quản lý của Eximbank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
 - c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
 - d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
 - e) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.
7. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết, quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
8. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh nếu cần thiết. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết/quyết định được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.
9. Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

Điều 11. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông phản đối việc tổ chức lại Eximbank hoặc phản đối việc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ thì có quyền biểu quyết không tán thành đối với (các) nội dung này khi thực hiện quyền biểu quyết của mình theo quy định tại Điều lệ và Quy chế này.
2. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Eximbank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ có quyền yêu cầu Eximbank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Eximbank mua lại. Yêu cầu phải



được gửi đến Eximbank trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Eximbank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều này với giá thị trường trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Eximbank giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng. Các chi phí phát sinh có liên quan đến việc thuê tổ chức thẩm định giá như nêu trên do cổ đông thanh toán.
4. Eximbank chỉ được mua lại cổ phần của cổ đông nếu sau khi thanh toán hết số tiền tương ứng với số cổ phần được mua lại mà Eximbank vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, tuân thủ các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng, và giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định của ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp luật.

Điều 12. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến, áp dụng công nghệ thông tin hiện đại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Căn cứ theo tình hình thực tế, người triệu tập Đại hội đồng cổ đông quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.
2. Trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông có hình thức trực tuyến, người triệu tập Đại hội đồng cổ đông được chủ động triển khai các thủ tục, công việc để phục vụ cho việc tổ chức hội nghị trực tuyến.
3. Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương tiện điện tử, bao gồm thông báo triệu tập cuộc họp, cách thức đăng ký tham dự cuộc họp, việc ủy quyền cho người đại diện dự họp, điều kiện tiến hành cuộc họp, cách thức bỏ phiếu trực tuyến và kiểm phiếu trực tuyến, thông báo kết quả kiểm phiếu được thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và biểu quyết, bỏ phiếu bằng phương thức điện tử của Eximbank tại từng thời kỳ.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức hội nghị trực tuyến hoặc hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến phải được lập theo quy định tại Điều 9 của Quy chế này.

Điều 13. Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và điều kiện để nghị quyết được thông qua: thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua và tài liệu kèm theo trong nghị quyết được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

Điều 14. Các báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

1. Các báo cáo trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên gồm:
 - a) Báo cáo kết quả kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Eximbank;
 - b) Báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán;



- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Eximbank;
 - d) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị, và Tổng giám đốc;
 - e) Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát;
 - f) Báo cáo kết quả phân loại nợ, cam kết ngoại bảng, trích lập dự phòng rủi ro, kết quả sử dụng dự phòng rủi ro và kết quả xử lý tổn thất trong năm tài chính;
 - g) Báo cáo các khoản cấp tín dụng cho các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 135 Luật Các tổ chức tín dụng phát sinh đến thời điểm lấy số liệu để họp Đại hội đồng cổ đông;
 - h) Báo cáo công khai thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc theo quy định tại Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ;
 - i) Các nội dung đã được thông qua tại các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện; và
 - j) Các báo cáo khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên tại điểm d, Khoản 1 Điều này phải đảm bảo có các nội dung sau:
- a) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;
 - b) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - c) Báo cáo về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và Người quản lý hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị và Người quản lý là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác đóng vai trò thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc cổ đông lớn trong công ty đó;
 - d) Hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - e) Hoạt động của các ủy ban, ban thuộc Hội đồng quản trị;
 - f) Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank;
 - g) Các kế hoạch hoạt động trong năm tiếp theo hoặc nhiệm kỳ tiếp theo;
 - h) Các nội dung khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
3. Báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên:
- a) Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên Hội đồng quản trị;



- b) Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên của các ủy ban, ban thuộc Hội đồng quản trị.
- 4. Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
 - a) Báo cáo về kết quả kinh doanh của Eximbank, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
 - b) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
 - c) Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ;
 - d) Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;
 - e) Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Eximbank;
 - f) Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch; giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác đóng vai trò thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc cổ đông lớn trong công ty đó;
 - g) Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác của Eximbank;
 - h) Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông;
 - i) Đề xuất Đại hội đồng cổ đông quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của Hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo;
 - j) Các nội dung khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị, quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị, có toàn quyền nhân danh Eximbank để quyết định, thực hiện quyền, nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định Pháp luật liên quan.



3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Người điều hành khác và các Đơn vị trong Eximbank cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và các hoạt động nội bộ khác của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị. Cá nhân, Đơn vị được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị thông qua các ủy ban, ban, hội đồng hoặc bộ phận giúp việc khác (nếu có) của Hội đồng quản trị.
4. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ.

Điều 16. Nhiệm kỳ, cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại; tuy nhiên, một cá nhân không được ứng cử hoặc đề cử vào chức vụ thành viên Hội đồng quản trị khi có tổng số năm đương nhiệm liên tục từ tám (08) năm trở lên, trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
2. Cơ cấu Hội đồng quản trị như sau:
 - a) Hội đồng quản trị của Eximbank phải có tối thiểu năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên. Hội đồng quản trị của Eximbank bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và một thành viên Hội đồng Quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu hai (02) thành viên độc lập.

Cho mục đích của Khoản này, thành viên Hội đồng quản trị không điều hành chỉ bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ liền trước được bầu lại vào Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ tiếp theo và vẫn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 4, Điều 24 (trừ điều kiện tại Điểm f, Khoản 4, Điều 24) của Điều lệ.
 - b) Hội đồng quản trị gồm Chủ tịch, thành viên độc lập, và thành viên khác của Hội đồng quản trị.
 - c) Cơ cấu Hội đồng quản trị hướng tới sự đa dạng về kiến thức, kinh nghiệm, giới tính, sắc tộc, thời gian nhiệm kỳ và cơ cấu kỹ năng chuyên môn của Hội đồng quản trị (có sự cân bằng về kỹ năng và kinh nghiệm trong các lĩnh vực như ngân hàng/dịch vụ tài chính, quản trị rủi ro, kế toán - tài chính, công nghệ và hiểu biết về thị trường khu vực) đảm bảo phù hợp mục tiêu hoạt động, phát triển và nhu cầu quản trị của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
 - d) Phần lớn các thành viên Hội đồng quản trị cần có kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực ngân hàng hoặc tài chính.
3. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị: thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank và phù hợp với quy định Pháp luật.



Điều 17. Ứng cử, đề cử ứng viên, bầu thành viên Hội đồng quản trị

1. Đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông
 - a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, với số lượng ứng viên tối đa tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định của Pháp luật và Điều lệ. Cụ thể như sau:
 - (i) Từ 05% đến dưới 10%: đề cử tối đa 01 ứng viên;
 - (ii) Từ 10% đến dưới 20%: đề cử tối đa 02 ứng viên;
 - (iii) Từ 20% đến dưới 30%: đề cử tối đa 03 ứng viên;
 - (iv) Từ trên 30%: đề cử tối đa 04 ứng viên.
 - b) Trường hợp các cổ đông phổ thông tập hợp thành nhóm để đề cử ứng viên, nhóm cổ đông phải thông báo bằng văn bản về việc họp nhóm kèm theo danh sách ứng viên đề cử cho các cổ đông dự họp biết trước thời điểm khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
 - c) Hồ sơ ứng viên do cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử phải được lập đầy đủ, phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này và các quy chế nội bộ của Ngân hàng, và được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn và quy trình do Hội đồng quản trị quy định.
2. Hội đồng quản trị, với sự tham mưu của Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng, có trách nhiệm:
 - a) Xây dựng, rà soát và cập nhật kế hoạch kế nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị;
 - b) Xác định nhu cầu về cơ cấu, năng lực, kinh nghiệm, tính độc lập và sự đa dạng của Hội đồng quản trị trong từng giai đoạn, phù hợp với chiến lược, định hướng phát triển và yêu cầu quản trị của Ngân hàng;
 - c) Xây dựng, rà soát và ban hành các thông báo tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định Pháp luật và thông lệ quản trị tốt; và
 - d) Chuẩn bị và trình Đại hội đồng cổ đông phương án nhân sự Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
3. Việc đánh giá ứng viên, lập danh sách ứng viên và công bố thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.

Điều 18. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung, thay đổi Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị

1. Các trường hợp bãi nhiệm, miễn nhiệm, đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo Điều lệ.
2. Cách thức, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị và thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
3. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng quản trị bị mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng tiến hành đề



xuất tham mưu cho Hội đồng quản trị về ứng viên mới, đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện theo quy định tại Điều lệ, để bầu vào vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị. Sau đó, Hội đồng quản trị tiến hành họp và bầu Chủ tịch Hội đồng mới. Công tác này được tiến hành trên cơ sở kế hoạch kế nhiệm, quy trình bầu cử ứng viên Hội đồng quản trị đã được xây dựng và các quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị muốn từ chức Chủ tịch phải có đơn xin từ chức gửi đến Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng tiến hành đề xuất, tham mưu cho Hội đồng quản trị về thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện theo quy định tại Điều lệ để bầu vào vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị. Sau đó, Hội đồng quản trị tiến hành họp và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn. Công tác này được tiến hành trên cơ sở kế hoạch kế nhiệm, quy trình đề cử Chủ tịch Hội đồng quản trị đã được xây dựng và các quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Hội đồng quản trị thông qua quyết định miễn nhiệm Chủ tịch.
5. Thành viên Hội đồng quản trị muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
6. Eximbank thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung, thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật tại từng thời kỳ.

Điều 19. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ tối thiểu hai (02) tháng một (01) lần hoặc họp bất thường theo quy định tại Điều lệ. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị, hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập.
2. Hội đồng quản trị quy định cụ thể các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp quyết định và mời Ban kiểm soát và những người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trong đó Tổng giám đốc sẽ được mặc nhiên mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp thông báo khác đi. Các nhân sự được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời nhưng không được biểu quyết và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội đồng quản trị và sự điều hành của chủ tọa.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp hoặc thời hạn khác ngắn hơn trong trường hợp họp khẩn cấp. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.



5. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập lần thứ nhất không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. Trường hợp không trực tiếp dự họp, thành viên Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền cho người khác (với điều kiện tuân thủ Khoản 5, Điều 55 Điều lệ về các trường hợp không được ủy quyền cho người khác để tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị) để tham dự và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận hoặc gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ, thành viên Hội đồng quản trị đó được xem như đã tham dự cuộc họp và được tính vào số thành viên cần thiết để tiến hành cuộc họp Hội đồng quản trị và tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung, vấn đề được thảo luận trong cuộc họp đó.
6. Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số phiếu tán thành, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tọa cuộc họp. Thành viên Hội đồng quản trị có xung đột lợi ích với vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và cũng không được ủy quyền cho người khác, hoặc nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó. Tuy nhiên, thành viên có xung đột lợi ích vẫn được tính vào số lượng thành viên theo quy định để xét việc tổ chức cuộc họp hợp lệ.
7. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác và phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều lệ. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký đồng ý thông qua và biên bản họp có đầy đủ nội dung theo quy định Điều lệ thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.
8. Các vấn đề khác liên quan đến trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị, thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, lập biên bản họp Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
9. Trình tự và thủ tục tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 20. Các ủy ban, ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập các ủy ban/ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có:
 - a) Ủy ban Kiểm toán và Quản lý Rủi ro (“Ủy ban Quản lý rủi ro”);
 - b) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và lương thưởng (“Ủy ban Nhân sự”);
 - c) Ủy ban Chiến lược và Công nghệ; và
 - d) Ban Văn hóa tổ chức và Nhân sự.
2. Ủy ban/ban, tại mọi thời điểm, phải có tối thiểu ba (03) thành viên bao gồm các vị trí chủ tịch ủy ban/ban và các thành viên khác của ủy ban/ban. Chủ tịch ủy ban/ban và các thành viên ủy ban/ban do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm, thay thế. Số lượng



nhân sự cụ thể của ủy ban/ban do Hội đồng quản trị quyết định tại từng thời kỳ, với điều kiện số lượng thành viên của ủy ban/ban được duy trì là số lẻ.

3. Vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền; nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động và đánh giá hiệu quả định kỳ của các ủy ban/ban, của từng thành viên ủy ban/ban; và việc đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên của các ủy ban/ban theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này được quy định cụ thể trong Quy chế tổ chức và hoạt động của từng ủy ban/ban và theo quy định có liên quan của Pháp luật và quy định nội bộ khác của Eximbank

Điều 21. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị của Eximbank được tiến hành một cách có hiệu quả và tuân thủ quy định Pháp luật. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định.
2. Việc bãi nhiệm/miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty được công bố thông tin theo quy định có liên quan của Pháp luật.
3. Tiêu chuẩn, điều kiện:
 - a) Có hiểu biết về pháp luật;
 - b) Không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Eximbank;
 - c) Các tiêu chuẩn khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quyết định của Hội đồng quản trị (nếu có).
1. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị công ty: thực hiện theo quy định tại Điều lệ và theo các nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao, phân công từng thời kỳ.

CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT

Điều 22. Vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của Pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định Pháp luật liên quan.
3. Thành viên Ban kiểm soát được hưởng thù lao và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ từng thời kỳ.

Điều 23. Ứng cử, đề cử và bầu thành viên Ban kiểm soát

1. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định Pháp luật liên quan.



2. Cách thức ứng cử, đề cử và bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ và Pháp luật có liên quan.

Điều 24. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát

1. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách Trưởng Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát; thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát: được thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
2. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị mất tư cách thành viên, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát hoặc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản để bầu một thành viên (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ) làm Trưởng Ban kiểm soát.
3. Trưởng Ban kiểm soát muốn từ chức Trưởng Ban kiểm soát phải có đơn xin từ chức gửi đến Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị. Trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban kiểm soát phải tổ chức họp hoặc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát hiện tại và bầu Trưởng Ban kiểm soát mới trong số các thành viên Ban Kiểm soát còn lại theo quy định của Pháp luật. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Ban kiểm soát thông qua quyết định miễn nhiệm Trưởng Ban kiểm soát.
4. Thành viên Ban kiểm soát muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Ban kiểm soát để thông báo và gửi Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Việc từ chức sẽ không có hiệu lực cho tới khi Đại hội đồng cổ đông đã thông qua quyết định miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát.
5. Những người được bầu giữ chức Trưởng Ban kiểm soát và thành viên khác của Ban kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của Ban kiểm soát hết nhiệm kỳ, bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách có trách nhiệm bàn giao công việc cho Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên khác của Ban kiểm soát mới được bầu; đồng thời vẫn phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
6. Eximbank thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát theo quy định Pháp luật liên quan từng thời kỳ.

Điều 25. Cuộc họp và thông qua quyết định của Ban kiểm soát

Cuộc họp và thông qua quyết định của Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Điều 26. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát

2. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:
 - d) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo.
 - e) Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.



- f) Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Eximbank phát hành gửi cổ đông, Hội đồng quản trị.
- 3. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ tài liệu của Eximbank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm làm việc của Người quản lý, Người điều hành và nhân viên của Eximbank trong giờ làm việc.
- 4. Hội đồng quản trị, Người quản lý, Người điều hành phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.

CHƯƠNG V. TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 27. Tổng giám đốc

- 1. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
- 2. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 3. Tiêu chuẩn của Tổng giám đốc được quy định tại Điều lệ.
- 4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều lệ.
- 5. Khi thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Tổng giám đốc phải tuân thủ quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ, và các quy định của hợp đồng lao động của Tổng giám đốc ký với Eximbank (nếu có).
- 6. Thay đổi Tổng giám đốc
 - a) Tổng giám đốc muốn từ chức phải có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
 - b) Người được bổ nhiệm Tổng giám đốc có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng giám đốc cũ có trách nhiệm bàn giao công việc cho Tổng giám đốc mới được bổ nhiệm và vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 28. Ký hợp đồng lao động với Tổng giám đốc; Tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc

- 1. Việc ký kết, chấm dứt hợp đồng lao động với Tổng giám đốc được thực hiện đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.
- 2. Hội đồng quản trị quyết định tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc.

CHƯƠNG VI. GIÁM SÁT CỦA QUẢN LÝ CẤP CAO, PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC



Điều 29. Giám sát của quản lý cấp cao

1. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc giám sát đối với tính liêm chính tài chính, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn, định hướng chiến lược, khung quản trị, lãnh đạo nhân sự và văn hóa tổ chức của Eximbank theo quy định của Pháp luật và hướng đến áp dụng thông lệ tiên tiến.
2. Ban kiểm soát giám sát đối với kiểm toán nội bộ của Eximbank theo quy định Pháp luật.

Điều 30. Nguyên tắc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc phối hợp hoạt động theo các nguyên tắc sau:

1. Phân định giữa các chức năng, nhiệm vụ nhằm đảm bảo sự minh bạch;
2. Luôn vì lợi ích chung của Eximbank nhằm đưa Eximbank phát triển bền vững;
3. Tuân thủ nghiêm túc các quy định của Pháp luật có liên quan và các quy định nội bộ của Eximbank;
4. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên trao đổi nhằm cùng nhau tháo gỡ vướng mắc, khó khăn (nếu có).

Điều 31. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị ban hành các quyết định/nghị quyết để Tổng giám đốc và những Người điều hành khác thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các quyết định/nghị quyết đó. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Pháp luật và Hội đồng quản trị về việc triển khai và thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và các nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Tổng giám đốc sẽ được mặc nhiên mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp thông báo khác đi. Tổng giám đốc khi được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời nhưng không được biểu quyết và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội đồng quản trị và sự điều hành của chủ tọa.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị theo đề nghị bằng văn bản của Tổng giám đốc. Đề nghị của Tổng giám đốc phải nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
4. Tổng giám đốc phải triệu tập cuộc họp những Người điều hành theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
5. Các thành viên Hội đồng quản trị được tham dự các cuộc họp những Người điều hành.
6. Thành viên Hội đồng quản trị, thông qua Văn phòng Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank. Trong trường hợp nhận được yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu, Tổng giám đốc phải cung cấp tới Văn phòng Hội đồng quản trị kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu.



7. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Eximbank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng giám đốc cần báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị có liên quan.
8. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của Pháp luật liên quan, Điều lệ và quy định nội bộ khác của Eximbank.

Điều 32. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp Hội đồng quản trị/phiếu lấy ý kiến đến các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết. Trưởng Ban kiểm soát có quyền yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị theo đề nghị bằng văn bản của Ban kiểm soát. Đề nghị của Ban kiểm soát phải nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.
4. Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập họp Ban kiểm soát khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị. Các biên bản họp Ban kiểm soát trong trường hợp này phải được gửi tới thành viên Hội đồng quản trị cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Ban kiểm soát.
5. Trường hợp phát hiện Người quản lý và Người điều hành có hành vi vi phạm Pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ, Ban kiểm soát phải thông báo kịp thời bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Đối với các nội dung liên quan đến hoạt động của Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro và kiểm toán nội bộ:
 - a) Hội đồng quản trị, thông qua Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro, có ý kiến đối với đề nghị của Ban Kiểm soát về quy chế tổ chức, hoạt động, kế hoạch và nguồn lực của kiểm toán nội bộ;
 - b) Kiểm toán nội bộ thực hiện các công việc kiểm toán nội bộ theo kế hoạch hằng năm đã được phê duyệt, báo cáo kết quả kiểm toán, bao gồm ít nhất các nội dung như phát hiện, đề xuất các biện pháp khắc phục và đề xuất kế hoạch khắc phục, cho Ban Kiểm soát, đồng thời gửi báo cáo cho Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro để nắm thông tin. Ban kiểm soát mời Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro tham dự các cuộc họp để kiểm toán nội bộ báo cáo các nội dung liên quan tới (bao gồm nhưng không giới hạn) kiểm toán trọng yếu, tổng hợp thảo luận các phát hiện kiểm toán và tình hình khắc phục các phát hiện kiểm toán cuối năm. Ban kiểm soát và Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro có thể trao đổi, thảo luận các đánh giá riêng về các nội dung Tổng giám đốc và Người



điều hành khác cần khắc phục và yêu cầu Tổng giám đốc và Người điều hành khác thực hiện các nội dung này.

7. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Eximbank.

Điều 33. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Tổng giám đốc

1. Các báo cáo của Tổng giám đốc để trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Eximbank phát hành gửi cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.
2. Tổng giám đốc phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Eximbank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.
3. Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập họp Ban kiểm soát khi có yêu cầu của Tổng giám đốc. Các biên bản họp Ban kiểm soát trong trường hợp này phải được gửi tới Tổng giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Ban kiểm soát.
4. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Eximbank hoặc các sự việc xét thấy cần thiết khác, Tổng giám đốc cần báo cáo ngay cho Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát có liên quan.
5. Các hoạt động phối hợp khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy định khác của Eximbank.

CHƯƠNG VII. NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Điều 34. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và những Người điều hành khác của Eximbank phải công khai các lợi ích liên quan của họ với Eximbank theo đúng quy định của Điều lệ và các quy định Pháp luật khác có liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Người quản lý, và Người điều hành khác và những người có liên quan của những người này không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình, thông tin nội bộ để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác và không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin chưa được phép công bố của Eximbank để thực hiện các giao dịch có liên quan.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa (a) Eximbank, công ty con của Eximbank, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó, (b) Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của các đối tượng trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hoặc cổ đông lớn và (c) Eximbank với công ty trong đó các đối tượng trên là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm



giao dịch, theo quy định của Pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Eximbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết, quyết định này theo quy định của Pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Điều lệ và Pháp luật có liên quan.

Điều 35. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan thuộc trường hợp phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo Điều lệ và các quy định Pháp luật liên quan thì Eximbank phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.
2. Eximbank áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Eximbank.
3. Thủ tục thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan (thuộc trường hợp phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua):

- a) Người đại diện Eximbank ký hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch.

Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trong nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

- b) Người đại diện Eximbank ký hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch.

Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Trong trường hợp này, thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

CHƯƠNG VIII.

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH

Điều 36. Đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên các ủy ban, Tổng giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành khác

1. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các thành viên khác của Ban điều hành.



2. Bên thứ ba độc lập sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị, cũng như từng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ủy ban/ban định kỳ hàng năm (nếu cần thiết).
3. Ban kiểm soát sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát.
4. Việc triển khai thực hiện đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Ban điều hành và Người điều hành khác được thực hiện theo quy định nội bộ của Eximbank trong từng thời kỳ.

Điều 37. Khen thưởng

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và Người điều hành khác có thành tích trong việc quản trị, điều hành Eximbank và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của Pháp luật và Eximbank
2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo quy định của Eximbank từng thời kỳ.

Điều 38. Xử lý vi phạm

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định khác có liên quan của Eximbank, thì tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.

CHƯƠNG IX.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Điều 39. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung

1. Quy chế này bao gồm 9 Chương, 39 Điều và được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2026.
2. Quy chế này đã được sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24 tháng 7 năm 2026.
3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
4. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cán bộ nhân viên Eximbank và các đối tượng khác nêu tại Khoản 2 Điều 1 Quy chế này có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./. *mon*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

du/n **CHỦ TỊCH** *u*



QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM

2026





MỤC LỤC

CHƯƠNG I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng của Quy chế	3
Điều 2. Hội đồng quản trị	3
Điều 3. Nguyên tắc hoạt động, cơ chế làm việc của Hội đồng quản trị	4
CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	4
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị	4
Điều 5. Vai trò và trách nhiệm của thành viên độc lập Hội đồng quản trị	5
Điều 6. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị	5
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị	5
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	6
Điều 9. Cách thức, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị	6
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	7
CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	7
Mục 1. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị	7
Điều 11. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị	7
Điều 12. Văn phòng Hội đồng quản trị	8
Điều 13. Các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị	8
Mục 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị	8
Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	8
Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết các hợp đồng, giao dịch	8
Điều 16. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	9
Điều 17. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông	9
CHƯƠNG IV. CUỘC HỌP VÀ LẤY Ý KIẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẰNG VĂN BẢN	9
Điều 18. Quy định về cuộc họp định kỳ Hội đồng quản trị	9
Điều 19. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị	10
Điều 20. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp Hội đồng quản trị	11
Điều 21. Thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tại cuộc họp	11
Điều 22. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	12
CHƯƠNG V. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	14
Điều 23. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị	14



Điều 24. Mối quan hệ với Ban điều hành.....	14
Điều 25. Mối quan hệ với Ban kiểm soát.....	15
CHƯƠNG VI. CÁC QUY ĐỊNH KHÁC	15
Điều 26. Thù lao và kinh phí hoạt động.....	15
Điều 27. Ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích liên quan	15
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	17
Điều 28. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung.....	17



CHƯƠNG I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng của Quy chế

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (“Quy chế”) này quy định cơ cấu tổ chức, cơ chế làm việc, nguyên tắc hoạt động và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“**Eximbank**” và “**Ngân hàng**”) nhằm hoạt động theo quy định tại Điều lệ của Eximbank được ban hành và có hiệu lực tại từng thời kỳ (“**Điều lệ**”) và các quy định hiện hành khác của Pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và các đơn vị, cá nhân có liên quan khác trên toàn hệ thống Eximbank.

3. Nguyên tắc áp dụng

- a) Các nội dung khác về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị không được quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và các quy định có liên quan của Pháp luật.
- b) Trường hợp có sự thay đổi Điều lệ và/hoặc quy định của Pháp luật dẫn đến quy định tại Quy chế này khác với Điều lệ và/hoặc quy định của Pháp luật thì áp dụng quy định mới tại Điều lệ và/hoặc quy định Pháp luật mới tương ứng.
- c) Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa quy định của Quy chế này với quy định của Điều lệ/Pháp luật về cùng một vấn đề thì quy định của Pháp luật, Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.
- d) Các từ ngữ, thuật ngữ, khái niệm trong Quy chế này mà không được định nghĩa sẽ được hiểu, diễn giải và áp dụng theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Eximbank và các quy định Pháp luật có liên quan.
- e) Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều) trong Quy chế này được sử dụng chỉ nhằm thuận tiện cho việc tham chiếu và không ảnh hưởng tới nội dung của Quy chế này. Việc giải thích hoặc áp dụng nội dung của điều khoản phải căn cứ vào nội dung đầy đủ của điều khoản tương ứng và điều khoản có liên quan.
- f) Trong Quy chế này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của quy định hoặc văn bản đó tại từng thời điểm.

Điều 2. Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Eximbank, có toàn quyền nhân danh Eximbank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Eximbank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và theo quy định của Pháp luật có liên quan.



3. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Pháp luật, Điều lệ quy định hoặc được Đại hội đồng cổ đông giao/phân cấp/ủy quyền.
4. Hội đồng quản trị thành lập các ủy ban/ban, bộ phận tham mưu, giúp việc trực thuộc Hội đồng quản trị (sau đây gọi là “**Bộ máy giúp việc**”) để tham mưu, tư vấn nhằm giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong phạm vi và trên cơ sở phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ.
5. Hội đồng quản trị được sử dụng con dấu của Eximbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động, cơ chế làm việc của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể, kết hợp với sự quản lý, điều phối của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc, ý kiến và quyết định của mình; và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Đại hội đồng cổ đông, trước Pháp luật về các nghị quyết, quyết định có liên quan của Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Pháp luật có quy định khác.
2. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
3. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức, điều hành, triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
4. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành đối với các đơn vị và cá nhân có liên quan trong toàn hệ thống Eximbank.
5. Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và ủy ban/ban, bộ phận tham mưu, giúp việc trực thuộc Hội đồng quản trị phải bảo đảm tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ.

CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo các quy định Pháp luật liên quan và Điều lệ. Chi tiết quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ.
2. Từng thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.
3. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Người điều hành khác và các đơn vị trong Eximbank cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Eximbank và của các đơn vị trong Eximbank. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.



Điều 5. Vai trò và trách nhiệm của thành viên độc lập Hội đồng quản trị

1. Cung cấp góc nhìn độc lập và tham gia vào công việc của Hội đồng quản trị dưới góc độ độc lập và không bị ảnh hưởng, ràng buộc bởi góc nhìn của Tổng giám đốc hoặc Ban điều hành hay tư tưởng nội bộ.
2. Đưa ra những ý kiến khách quan giúp tăng cường sự độc lập và năng lực của Hội đồng quản trị.
3. Giữ gìn sự liêm chính trong suy nghĩ, hành động và độc lập về tư duy.
4. Tăng cường sự giám sát quy trình hoạt động của Hội đồng quản trị.
5. Phối hợp hài hòa với những thành viên Hội đồng quản trị có kiến thức, kinh nghiệm, giới tính, sắc tộc, thời gian nhiệm kỳ và cơ cấu kỹ năng chuyên môn khác nhau.

Điều 6. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị

Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ và các quy định Pháp luật liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều có quyền tham gia bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo Điều lệ và các quy định Pháp luật liên quan theo từng thời kỳ.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và các quy định Pháp luật có liên quan.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị muốn từ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có đơn xin từ chức gửi đến Hội đồng quản trị. Trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng tiến hành đề xuất, tham mưu cho Hội đồng quản trị về thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn điều kiện theo quy định Pháp luật và Điều lệ để bầu vào vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị. Sau đó, Hội đồng quản trị tiến hành họp và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị mới trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức. Công tác này được tiến hành trên cơ sở kế hoạch kế nhiệm, quy trình đề cử Chủ tịch Hội đồng quản trị đã được xây dựng và các quy định của Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank. Việc từ chức của Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không có hiệu lực cho tới khi Hội đồng quản trị thông qua quyết định miễn nhiệm Chủ tịch đó.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một (01) thành viên khác của Hội đồng quản trị thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên



còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp quy định tại Điều lệ.
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, các thành viên Hội đồng quản trị vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
3. Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm số lượng tối thiểu theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật liên quan;
 - c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b Khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
5. Những người được bầu làm Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tiếp nhận và đảm nhiệm ngay công việc của chức danh được bầu. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị mới được bầu; đồng thời phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đảm nhiệm chức danh đó.

Điều 9. Cách thức, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên của Eximbank có quyền ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, với số lượng ứng cử viên tối đa tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ.
2. Hội đồng quản trị, thông qua Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng thực hiện xây dựng, rà soát và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án nhân sự bao gồm cơ cấu, tiêu chuẩn và kế hoạch kế nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ. Việc đề cử của Hội đồng quản trị không làm hạn chế quyền ứng cử, đề cử hợp pháp của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.



3. Trong các trường hợp Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ, việc giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử được thực hiện như sau:
 - a) Trình tự, thủ tục giới thiệu/đề cử hoặc tổ chức đề cử: do Hội đồng quản trị quyết định nhưng phải đảm bảo tuân thủ theo các quy định Pháp luật liên quan.
 - b) Hội đồng quản trị sẽ thông qua danh sách ứng cử viên được Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu/đề cử theo nguyên tắc đa số, trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa/người chủ trì việc lấy ý kiến bằng văn bản.
4. Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm nhưng không làm mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị) theo nguyên tắc đa số.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị. Cách thức triệu tập và thời hạn triệu tập cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ.
6. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.
7. Thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên khác của Hội đồng quản trị phải được thực hiện theo quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và quy định nội bộ khác có liên quan của Eximbank.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị sau khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, Eximbank phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên đó theo quy định của Pháp luật liên quan để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Eximbank nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ Eximbank.
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định, hướng dẫn về công bố thông tin.

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mục 1. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị

Điều 11. Cơ cấu và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị của Eximbank được tổ chức theo cơ cấu sau:
 - a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;



- b) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - c) Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành; và
 - d) Một thành viên Hội đồng quản trị có thể kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc.
2. Bộ máy giúp việc cho Hội đồng quản trị gồm có:
- a) Văn phòng Hội đồng quản trị;
 - b) Các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị;
 - c) Thư ký công ty (hoặc Thư ký ngân hàng) (nếu có); và
 - d) Các đơn vị khác hoạt động thường xuyên (hoặc lâm thời với mục đích đặc biệt và tự động giải thể sau khi hoàn thành công việc) được Hội đồng quản trị thành lập theo yêu cầu của Pháp luật và nhu cầu quản trị nội bộ trong từng thời kỳ nhằm phục vụ việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

Điều 12. Văn phòng Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Hội đồng quản trị theo từng thời kỳ để hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động của Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ Pháp luật và quy định nội bộ của Eximbank.
2. Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị là người đứng đầu, chịu trách nhiệm quản lý, điều hành Văn phòng Hội đồng quản trị.

Điều 13. Các ủy ban, ban trực thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban, ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và theo quy định của Pháp luật, bao gồm các ủy ban/ban sau:
 - a) Ủy ban Nhân sự, Đề cử và Lương thưởng (“Ủy ban Nhân sự”);
 - b) Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro (“Ủy ban Quản lý rủi ro”);
 - c) Ủy ban Chiến lược và Công nghệ; và
 - d) Ban Cố vấn Nhân sự và Văn hóa tổ chức.
2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các ủy ban, ban này do Hội đồng quản trị quy định phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ.

Mục 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Chi tiết về quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết các hợp đồng, giao dịch

1. Hội đồng quản trị xem xét, chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ, các quy định nội bộ của Eximbank và quy định Pháp luật liên quan.
2. Việc phê duyệt, ký kết hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 1 Điều này tuân thủ quy



định của Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Eximbank và các quy định Pháp luật có liên quan.

Điều 16. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp quy định tại Điều lệ.
2. Thời hạn triệu tập và trách nhiệm triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định của Điều lệ và quy định Pháp luật từng thời kỳ.

Điều 17. Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông các báo cáo sau đây:
 - a) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, từng thành viên Hội đồng quản trị và các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị;
 - b) Báo cáo kết quả kinh doanh của Ngân hàng;
 - c) Báo cáo tài chính;
 - d) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Ngân hàng; và
 - e) Các báo cáo khác theo quy định Pháp luật.
2. Báo cáo quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ không có quy định khác.
3. Báo cáo quy định tại các Khoản 1 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Eximbank chậm nhất là mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Eximbank liên tục ít nhất một (01) năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

CHƯƠNG IV.

CUỘC HỌP VÀ LẤY Ý KIẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẰNG VĂN BẢN

Điều 18. Quy định về cuộc họp định kỳ Hội đồng quản trị

1. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền triệu tập. Hội đồng quản trị họp định kỳ tối thiểu hai (02) tháng một (01) lần.
2. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực được ghi rõ trong nghị quyết, quyết định đó.
3. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức:
 - a) Trực tiếp;
 - b) Hội nghị trực tuyến (điện thoại (teleconference), hoặc video (video conference) hoặc các phương tiện điện tử khác); hoặc
 - c) Kết hợp hai hoặc nhiều hình thức liệt kê trên.



Trong trường hợp họp trực tiếp, Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của Eximbank hoặc bất kỳ nơi nào khác.

4. Cuộc họp Hội đồng quản trị có thể được tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa tất cả hoặc một số thành viên của Hội đồng quản trị, hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến, với điều kiện mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
 - a) Nghe các thành viên Hội đồng quản trị khác tham gia phát biểu trong cuộc họp;
 - b) Nếu muốn, người đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời;
 - c) Việc thảo luận giữa các thành viên tham dự có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện thông tin liên lạc khác hoặc là kết hợp các phương thức này; và
 - d) Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như trên được coi là có mặt tại cuộc họp đó.

Địa điểm họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng quản trị đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, là địa điểm mà chủ tọa cuộc họp hiện diện.

5. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết theo quy định tại Điều lệ;
 - c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức khác theo quy định nội bộ của Eximbank;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua bưu điện/tổ chức cung ứng dịch vụ chuyển phát nhanh/thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
6. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức hoặc có sự tham dự và biểu quyết bằng một trong các phương thức như quy định tại Khoản 5 Điều này được thừa nhận có giá trị như cuộc họp được tổ chức trực tiếp. Nghị quyết, quyết định được thông qua tại cuộc họp theo các hình thức này được thừa nhận giá trị như cuộc họp trực tiếp.

Điều 19. Quy định về cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường khi xét thấy cần thiết hoặc thuộc các trường hợp theo quy định tại Điều lệ. Địa điểm và hình thức tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường được thực hiện tương tự như cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ tại Điều 18 Quy chế này.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn (07) bảy ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị trong các trường hợp theo quy định tại Điều lệ. Trường hợp Chủ



tịch Hội đồng quản trị không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị trong các trường hợp theo quy định tại Điều lệ thì phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Eximbank (trừ trường hợp không triệu tập họp được vì lý do bất khả kháng); trong trường hợp này, người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị dự họp bỏ phiếu bầu chủ tọa cuộc họp.

3. Các trường hợp họp khẩn cấp, thời hạn thông báo và hình thức thông báo mời họp Hội đồng quản trị trong trường hợp cần họp khẩn cấp được thực hiện theo quy định của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.

Điều 20. Thông báo và chuẩn bị nội dung họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp hoặc thời hạn khác ngắn hơn trong trường hợp họp khẩn cấp. Thông báo mời họp xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp có tài liệu, văn bản sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
2. Thông báo mời họp có thể được gửi thông qua dịch vụ bưu chính, phương tiện điện tử hoặc hình thức khác theo quyết định của người triệu tập họp, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ/thư điện tử (e-mail)/thông tin liên hệ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Eximbank.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp quyết định và mời người khác không phải là thành viên Hội đồng quản trị dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, trong đó Tổng giám đốc sẽ được mặc nhiên mời tham gia tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, trừ trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập cuộc họp thông báo khác đi. Các nhân sự được mời tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị được quyền phát biểu tại cuộc họp nếu được chủ tọa phiên họp mời nhưng không được biểu quyết và phải tuyệt đối tuân thủ các quy định về cuộc họp của Hội đồng quản trị và sự điều hành của chủ tọa.
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến thành viên Ban kiểm soát và các nhân sự được mời dự họp theo quy định tại Khoản 3 Điều này như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

Điều 21. Thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị tại cuộc họp

1. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có xung đột lợi ích với vấn đề được đưa ra Hội đồng quản trị quyết định theo quy định tại Điều lệ và Pháp luật sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và cũng không được ủy quyền cho người khác, hoặc nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó. Tuy nhiên, thành viên có xung đột lợi ích đó vẫn được tính vào số lượng thành viên theo quy định để xét việc tổ chức cuộc họp hợp lệ.
3. Trước khi thực hiện biểu quyết, nếu thành viên Hội đồng quản trị theo sự hiểu biết của mình, thấy có liên quan trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận đang dự kiến ký kết hoặc đã được ký kết với Eximbank hoặc có lợi ích khác xung đột với vấn đề được biểu



quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị, thì phải công bố bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị để Hội đồng quản trị xem xét việc có quyền lợi, lợi ích liên quan đến vấn đề được thảo luận hay không và quyết định về quyền biểu quyết của thành viên đó. Trường hợp có cơ sở để nghi ngờ quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị xung đột với vấn đề được biểu quyết tại một cuộc họp Hội đồng quản trị mà thành viên Hội đồng quản trị có liên quan đó không tự nguyện công khai, vấn đề này sẽ được chuyển để chủ tọa cuộc họp xem xét. Trên cơ sở các thông tin và tài liệu liên quan, chủ tọa có quyền quyết định việc thành viên đó có được tham gia biểu quyết hay không, hoặc yêu cầu thành viên có liên quan cung cấp thêm thông tin. Quyết định của chủ tọa sẽ có giá trị và hiệu lực cuối cùng. Trường hợp nếu sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi xung đột hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo cho Hội đồng quản trị ngay lập tức sau khi biết được đã có quyền lợi liên quan và việc này sẽ được thảo luận tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi Hội đồng quản trị nhận được thông báo về mối liên hệ quyền lợi liên quan của thành viên Hội đồng quản trị để có quyết định phù hợp.

4. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp.
5. Cách thức lưu giữ, nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị và các vấn đề khác có liên quan được quy định tại Điều lệ.

Điều 22. Tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua nghị quyết Hội đồng quản trị. Việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có thể được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, email, hoặc các phương tiện, công cụ khác được chấp thuận theo chính sách và quy trình nội bộ của Eximbank phù hợp với quy định của Pháp luật.
2. Các trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không được tham gia biểu quyết trong trường hợp tổ chức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản áp dụng như quy định tại Khoản 2 Điều 21 Quy chế này.
3. Trên cơ sở chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị khác được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, và căn cứ theo tờ trình của Tổng giám đốc hoặc các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị lên Hội đồng quản trị, Văn phòng Hội đồng quản trị lập Phiếu lấy ý kiến theo quy định tại Điều này.
4. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo liên quan đến nội dung cần lấy ý kiến phải được Văn phòng Hội đồng quản trị gửi đến các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị (tùy thuộc vào nội dung cần lấy ý kiến) để có ý kiến tham mưu. Ý kiến tham mưu của các ủy ban, ban phải được gửi về Văn phòng Hội đồng quản trị chậm nhất ba (3) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Phiếu lấy ý kiến và tài liệu đính kèm.

Ngay sau khi có ý kiến tham mưu của các ủy ban, ban Văn phòng Hội đồng quản trị tiến hành rà soát, sửa đổi và hoàn thiện Phiếu lấy ý kiến; nếu cần thiết thông báo cho Tổng giám đốc để sửa đổi, bổ sung hoặc giải trình thêm các vấn đề liên quan đến tờ trình của Tổng giám



- đốc; và gửi Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 5 Điều này.
5. Phiếu lấy ý kiến phải có nội dung sau:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Họ, tên của thành viên Hội đồng quản trị;
 - c) Mục đích lấy ý kiến;
 - d) Nội dung cần lấy ý kiến;
 - e) Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Trong trường hợp biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến, thành viên Hội đồng quản trị liên quan có trách nhiệm nêu lý do cho phương án biểu quyết của mình;
 - f) Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Văn phòng Hội đồng quản trị;
 - g) Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị/người chủ trì tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản; và
 - h) Các nội dung cần thiết khác (nếu có).
 6. Phiếu lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản được gửi đến từng thành viên Hội đồng quản trị như gửi thông báo mời họp theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 20 Quy chế này hoặc các hình thức khác tại Quy định lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.
 7. Các thành viên Hội đồng quản trị phải trả lời và ký vào Phiếu lấy ý kiến và gửi về Văn phòng Hội đồng quản trị theo đúng quy định trong Phiếu lấy ý kiến hoặc các hình thức khác quy định tại Quy định lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ. Nếu thành viên Hội đồng quản trị không gửi ý kiến/biểu quyết trong thời hạn được quy định tại Phiếu lấy ý kiến thì coi như thành viên Hội đồng quản trị không tham gia biểu quyết. Ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị đã gửi qua thư điện tử có giá trị làm căn cứ để Chủ tịch Hội đồng quản trị/người tổ chức việc lấy ý kiến tổng hợp ý kiến. Ý kiến trả lời qua thư điện tử có giá trị tương đương với ý kiến được trả lời tại Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.
 8. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị hoặc nhân sự khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định (sau đây gọi là “**Người kiểm phiếu**”) thực hiện thủ tục kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.
 9. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Eximbank;
 - b) Mục đích và nội dung lấy ý kiến;
 - c) Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản kiểm phiếu phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;
 - d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến; và



- e) Họ, tên, chữ ký của Người kiểm phiếu, người giám sát (nếu có).
- 10. Người kiểm phiếu và người giám sát việc kiểm phiếu ý kiến của thành viên Hội đồng quản trị (nếu có) phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các nghị quyết/quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
- 11. Biên bản kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
- 12. Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động của Eximbank, Hội đồng quản trị ban hành Quy định lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để làm cơ sở thực hiện.

CHƯƠNG V. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 23. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

- 1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
- 2. Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị phối hợp công tác trên nguyên tắc:
 - a) Luôn trung thành vì lợi ích cao nhất của Eximbank;
 - b) Tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Eximbank;
 - c) Thực hiện nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch; và
 - d) Phối hợp làm việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác, và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có) vì lợi ích cao nhất của Eximbank.
- 3. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế này.
- 4. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 24. Mối quan hệ với Ban điều hành

- 1. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng giám đốc và thành viên Ban điều hành khác thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định đó.



2. Khi thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu có phát hiện vấn đề không có lợi cho Eximbank, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo cho Hội đồng quản trị để xem xét, đánh giá vấn đề liên quan.
3. Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo cho Hội đồng quản trị các vấn đề liên quan tới việc điều hành hoạt động kinh doanh của Eximbank.

Điều 25. Mối quan hệ với Ban kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban kiểm soát và/hoặc của kiểm toán nội bộ, Hội đồng quản trị, thông qua Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro, có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và chấn chỉnh, thực hiện kịp thời những kiến nghị phù hợp của Ban kiểm soát và/hoặc của kiểm toán nội bộ.

**CHƯƠNG VI.
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

Điều 26. Thù lao và kinh phí hoạt động

1. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí hoạt động của Eximbank theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.
2. Ngân sách thù lao của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định hằng năm.
3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị, các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị và bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị được tính vào chi phí hoạt động của Eximbank.

Điều 27. Ngăn ngừa xung đột lợi ích và công khai các lợi ích liên quan

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải kê khai cho Eximbank về các lợi ích liên quan của mình theo quy định tại Điều lệ, Quy chế này và các quy định Pháp luật có liên quan, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên; tỷ lệ và thời điểm làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp, cổ phần đó;
 - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);
 - c) Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị;
 - d) Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy



từ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị.

2. Thành viên Hội đồng quản trị phải gửi thông tin cho Eximbank bằng văn bản khi cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan hoặc có thay đổi thông tin, trừ trường hợp Pháp luật có quy định thời hạn khác ngắn hơn.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch sau:
 - a) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó các đối tượng trên là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian ba (03) năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.
 - b) Các giao dịch giữa Eximbank với công ty trong đó người có liên quan của các đối tượng trên là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) hoặc cổ đông lớn.
4. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị về các giao dịch giữa Eximbank, công ty con, công ty do Eximbank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Người điều hành khác hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của Pháp luật;
5. Hội đồng quản trị có nghĩa vụ tổng hợp và báo cáo các giao dịch tại Khoản 3 và Khoản 4 nêu trên liên quan đến thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán và Quản lý rủi ro có nghĩa vụ báo cáo đánh giá về tất cả các giao dịch tại Khoản 3 và Khoản 4 nêu trên tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
6. Thành viên Hội đồng quản trị phải đảm bảo thông tin cung cấp, công bố thông tin công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố, công khai thông tin đó.
7. Thành viên Hội đồng quản trị nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có quyền lợi liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một (01) hợp đồng dự kiến hoặc một (01) giao dịch dự kiến ký kết với Eximbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng quản trị. Tại đây, Hội đồng quản trị sẽ xem xét việc có ký kết các hợp đồng hoặc giao dịch đó hay không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp Hội đồng quản trị gần nhất sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.
8. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Eximbank.
9. Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.
10. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Eximbank đều phải



giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Eximbank.

CHƯƠNG VII.

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Điều 28. Điều khoản thi hành và sửa đổi, bổ sung

1. Quy chế này bao gồm 7 Chương, 28 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2026 sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị ban hành.
2. Quy chế này đã được sửa đổi, bổ sung và nội dung sửa đổi, bổ sung có hiệu lực theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24 tháng 7 năm 2026. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.
3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và các cá nhân, bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này. / *msm*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

[Signature] **CHỦ TỊCH** *[Signature]*



Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”);
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Eximbank;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của các Thành viên HĐQT Eximbank,

Trên cơ sở đơn từ nhiệm của các Thành viên HĐQT, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) đối với Bà Phạm Thị Huyền Trang theo Đơn từ nhiệm đề ngày 08/6/2026;
2. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) đối với Ông Phạm Tuấn Anh theo Đơn từ nhiệm đề ngày 08/6/2026;
3. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) đối với Ông Nguyễn Trí Trung theo Đơn từ nhiệm đề ngày 08/6/2026;
4. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) đối với Ông Nguyễn Trọng Hiền theo Đơn từ nhiệm đề ngày 08/6/2026;

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hà Nội, ngày 3 tháng 7 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v Bầu bổ sung, thay thế Thành viên Hội đồng quản trị,
bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)**

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNN”) hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và tổ chức tín dụng phi ngân hàng, đã được sửa đổi bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”);
- Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ của Eximbank;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Eximbank;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) Eximbank,
- Căn cứ Nghị quyết số 139A/2026/EIB/NQ-HĐQT ngày 25/5/2026 của HĐQT Eximbank về việc thông qua Kế hoạch đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030);
- Căn cứ Thông báo số 163/2026/EIB/TB-HĐQT của HĐQT Eximbank ngày 8/6/2026 về tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank Nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030);
- Căn cứ Nghị quyết số 175A/2026/EIB/TB-HĐQT ngày 23/6/2026,

Để đảm bảo số lượng Thành viên HĐQT, Thành viên BKS nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) theo đúng quy định của Điều lệ Eximbank và pháp luật hiện hành và kịp thời bổ sung thêm Thành viên HĐQT, Thành viên BKS đáp ứng nhu cầu quản trị theo chiến lược quản trị điều hành của Eximbank trong giai đoạn tới, HĐQT Eximbank kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, bầu bổ sung Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030), cụ thể như sau:



1. Báo cáo toàn bộ quá trình thực hiện các thủ tục đề cử, ứng cử, bao gồm cả việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử:

(i) Tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank, ngày 25/5/2026, HĐQT Eximbank ban hành Nghị quyết HĐQT số 139A/2026/EIB/NQ-HĐQT thông qua Ngày đăng ký cuối cùng để cổ đông thực hiện quyền đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) và thông qua các nội dung liên quan đến lộ trình thực hiện việc đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).

(ii) Ngày 08/6/2026, Eximbank thông báo chi tiết cho cổ đông về tiêu chuẩn, điều kiện và các thủ tục đề cử nhân sự dự kiến bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát Eximbank Nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).

Thông báo này được Eximbank đăng tải trên website của Eximbank từ ngày 08/6/2026 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/dai-hoi-dong-co-dong>, đồng thời gửi Bản giấy Thông báo này đến các cổ đông theo địa chỉ do Tổng công ty Lưu Ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam cung cấp.

(iii) Sau khi kiểm tra, rà soát hồ sơ đề cử, ngày 23/6/2026, HĐQT Eximbank ban hành Nghị quyết HĐQT số 175/2026/EIB/NQ-HĐQT thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) và thông qua việc điều chỉnh số lượng nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).

(iv) Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 20/2025/TT-NHNN ngày 31/7/2025 của NHNN, Eximbank gửi NHNN Văn bản số 52/2026/EIB/NĐDPL ngày 23/6/2026 về việc chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030);

(v) Ngày /7/2026, NHNN đã ban hành Công văn số/..... chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030).

2. Nội dung đề xuất:

HĐQT Eximbank kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, bầu bổ sung Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030), như sau:

(i) Thông qua việc điều chỉnh số lượng Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) từ năm (05) lên bảy (07) thành viên, trong đó có 06 Thành viên độc lập HĐQT.

(ii) Bầu bổ sung, thay thế Thành viên HĐQT, bầu bổ sung Thành viên BKS Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) theo danh sách ứng viên được NHNN chấp thuận.

Với nội dung trên, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng. *moon*

n **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *bu*
CHỦ TỊCH *u*



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 01

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CCCD/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua Quy chế tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.**

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào (01) một trong (03) ba ô chọn dưới đây:

- **Đồng ý** ☐
- **Không đồng ý** ☐
- **Không có ý kiến** ☐





PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

01



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 02

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua Tờ trình về việc Bầu Thành viên Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.**

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào (01) một trong (03) ba ô chọn dưới đây:

- **Đồng ý** ☐
- **Không đồng ý** ☐
- **Không có ý kiến** ☐





PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

(Mời gấp theo đường kẻ này)

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

02



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 03

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua Chương trình hợp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026.**

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào (01) một trong (03) ba ô chọn dưới đây:

- **Đồng ý** ☐
- **Không đồng ý** ☐
- **Không có ý kiến** ☐





PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

(Mời gấp theo đường kẻ này)

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

03



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 04

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào (01) một trong (03) ba ô chọn của từng nội dung dưới đây:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Thông qua dự thảo Điều lệ và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank theo Tờ trình của HĐQT về việc thông qua dự thảo Điều lệ và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank	☐	☐	☐
2	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) theo Tờ trình của HĐQT về việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030)	☐	☐	☐





PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

04

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

04

(Mời gấp theo đường kẻ này)

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

04

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

04



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 05

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CCCD/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

Nội dung: **Thông qua việc điều chỉnh số lượng Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) từ năm (05) lên bảy (07) thành viên, trong đó có sáu (06) thành viên độc lập HĐQT.**

Để thực hiện quyền biểu quyết, Quý cổ đông vui lòng đánh dấu chọn (dấu X hoặc V) vào (01) một trong (03) ba ô chọn dưới đây:

- **Đồng ý** ☐
- **Không đồng ý** ☐
- **Không có ý kiến** ☐

n h



PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

(Mời gấp theo đường kẻ này)

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ

05



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BẦU CỬ SỐ 06
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ VIII (2025 - 2030)

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	Tỷ lệ bầu cử (%)
1.		 %
2.		 %
3.		 %
4.		 %
5.		 %
6.		 %

Ghi chú:

- Quý cổ đông vui lòng điền tỷ lệ phần trăm (%) bầu cử cụ thể cho ứng cử viên và tổng tỷ lệ bầu cử không được vượt quá tỷ lệ 100 %.
- Danh sách ứng cử viên nêu trên được cập nhật theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.





PHIẾU BẦU CỬ SỐ

06

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

06

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

06

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

06



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU BẦU CỬ SỐ 07
BẦU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ VIII (2025 - 2030)

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	Tỷ lệ bầu cử (%)
1.		 %
2.		 %
3.		 %
4.		 %
5.		 %

Ghi chú:

- Quý cổ đông vui lòng điền tỷ lệ phần trăm (%) bầu cử cụ thể cho ứng cử viên và tổng tỷ lệ bầu cử không được vượt quá tỷ lệ 100 %.
- Danh sách ứng cử viên nêu trên được cập nhật theo chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.





PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

(Mời gấp theo đường kẻ này)

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07

PHIẾU BẦU CỬ SỐ

07



Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

THẺ BIỂU QUYẾT

Số thứ tự (Số đăng ký):

Họ và tên cổ đông:

Hộ chiếu/CMND/Giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác/ĐKDN:

Địa chỉ của cổ đông:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết:

Tổng số phiếu biểu quyết:

Họ và tên người được ủy quyền:

Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền:

Tổng số phiếu biểu quyết được ủy quyền:

rr



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DRAFT

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

PHIẾU GHI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

- HỌ VÀ TÊN CỔ ĐÔNG:
- SỐ CMND/HỘ CHIẾU/ĐKKD:
- ĐỊA CHỈ:
- SỐ ĐIỆN THOẠI:

NỘI DUNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ký và ghi họ tên

ni H



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM
PHIÊN HỌP BẤT THƯỜNG NGÀY 24 THÁNG 7 NĂM 2026**

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng 2024, đã được sửa đổi, bổ sung;
- Luật Doanh nghiệp 2020, đã được sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán 2019, đã được sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, đã được sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Điều lệ”);
- Căn cứ kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”);
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ của Eximbank phiên họp bất thường ngày 24/7/2026,

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua dự thảo Điều lệ và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank theo Tờ trình của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về việc thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi và các tài liệu sửa đổi liên quan đến quản trị doanh nghiệp tại Eximbank.
- Điều 2.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) do có Đơn từ nhiệm, đối với các ông, bà sau đây:

Họ và Tên	Chức danh
Bà Phạm Thị Huyền Trang	Thành viên độc lập HĐQT
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Trí Trung	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Trọng Hiền	Thành viên độc lập HĐQT

- Điều 3.** Thông qua việc điều chỉnh số lượng Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) từ năm (05) lên bảy (07) thành viên, trong đó có sáu (06) Thành viên độc lập HĐQT.



Điều 4. Thông qua danh sách trúng cử Thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) bao gồm:

Họ và Tên	Chức danh

Điều 5. Thông qua danh sách trúng cử Thành viên Ban kiểm soát Eximbank nhiệm kỳ VIII (2025 - 2030) bao gồm:

Họ và Tên	Chức danh

Điều 6. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/7/2026.

Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng nhiệm vụ hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Cổ đông;
- NHNN (để báo cáo);
- UBCKNN;
- SGDCK Tp. HCM;
- Lưu: VT, Văn phòng HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA